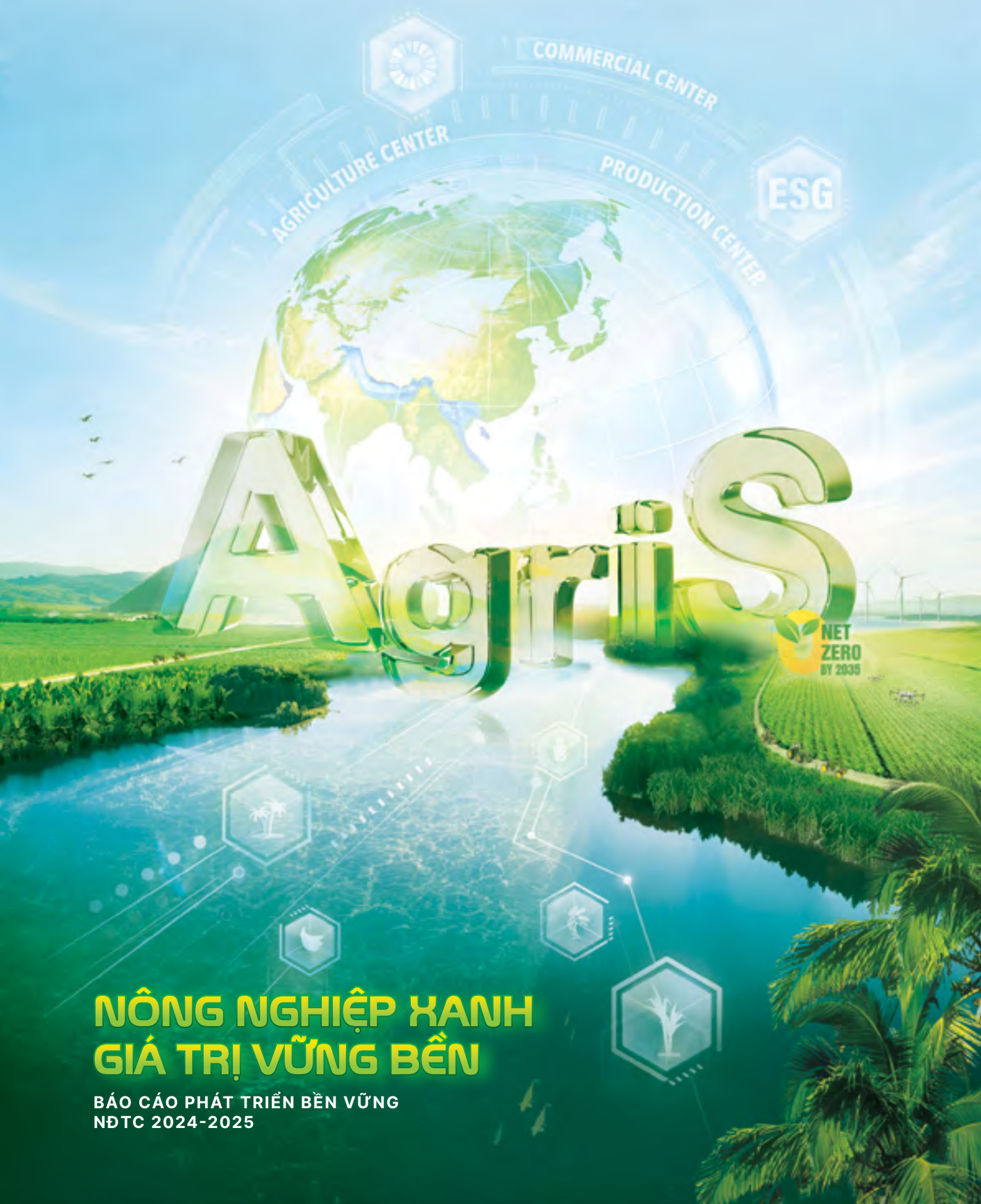


AgriS



NÔNG NGHIỆP XANH GIÁ TRỊ VỮNG BỀN

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
NGTC 2024-2025

Các thuật ngữ viết tắt

ATLD	: An toàn lao động
Biomass	: Sinh khối
Bonsucro	: Tiêu chuẩn về sản xuất mía bền vững
CBNV	: Cán bộ nhân viên
Công ước ILO	: Công ước Tổ chức Lao động Quốc tế
COP26	: Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về Biến đổi Khí hậu
CPTPP	: Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương
CSR	: Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp
CSV	: Tạo lập Giá trị Chung
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
ĐTM	: Đánh giá tác động môi trường
ĐVTV	: Đơn vị thành viên
ESG	: Môi trường, Xã hội và Quản trị
EVFTA	: Hiệp định Thương mại Tự do giữa Liên minh châu Âu và Việt Nam
Global G.A.P	: Tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt toàn cầu
GRI Standard	: Bộ Tiêu chuẩn của Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu
GTGT	: Giá trị gia tăng
I-REC	: Chứng nhận năng lượng sạch
IFC	: Tổ chức Tài chính Quốc tế
ISO 45001:2018	: Tiêu chuẩn quốc tế về Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp
Khí GHG/ KNK	: Khí nhà kính
NLMT	: Năng lượng mặt trời
PPE	: Thiết bị bảo hộ cá nhân
QCVN	: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia
Quy định EPR	: Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất
TNDN	: Thu nhập doanh nghiệp
Net Zero	: Quá trình cân bằng lượng khí thải Carbon dioxide (CO ₂)
Verra	: Tiêu chuẩn kiểm định và chứng nhận các dự án tín chỉ Carbon

Cơ sở luận, pháp lý & Ý kiến của bên độc lập thứ 3	04
Thông điệp Chủ tịch HĐQT về phát triển bền vững	08
TỔNG QUAN VỀ AGRIS	10
Hồ sơ doanh nghiệp	12
Quá trình hình thành và phát triển	14
Những con số nổi bật niên độ 2024-2025	18
Toàn diện chuỗi giá trị cây trồng, kiến tạo hệ sinh thái tuần hoàn, bền vững	20
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	26
Dấu ấn phát triển bền vững ND 2024-2025	28
Chiến lược, chính sách phát triển bền vững	32
Tầm nhìn và cam kết PTBV của AgrIS tới 2035	38
Tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững	40

NỘI DUNG

BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
NIÊN ĐỘ 2024-2025

42	CÁC TRỤ CỘT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
44	Các lĩnh vực trọng yếu
54	Các bên liên quan
60	17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc
70	Quản trị Công ty thông lệ quốc tế
76	Chủ đề môi trường
98	Chủ đề xã hội
126	Chủ đề kinh tế
140	Thông tin liên hệ

Cơ sở luận, pháp lý & Ý kiến của Bên độc lập thứ 3

NGUYÊN TẮC THIẾT LẬP BÁO CÁO

Báo cáo Phát triển bền vững (PTBV) AgriS được lập hàng năm, trình bày và công bố các thông tin chính thức liên quan đến chiến lược, mục tiêu, và các hoạt động liên quan đến Phát triển bền vững của Công ty. Niên độ 2024 - 2025, Báo cáo Phát triển bền vững lần đầu tiên được lập thành báo cáo riêng biệt với Báo cáo thường niên trong nỗ lực công bố thông tin đầy đủ nhất tới quý Cổ đông, Đối tác, các Bên liên quan. Tất cả các số liệu được báo cáo cho niên độ kết thúc ngày 30/06/2025.

Báo cáo được lập tham chiếu theo Chuẩn mực Sáng kiến Báo cáo toàn cầu về lập báo cáo Phát triển bền vững (GRI Standards) và Chuẩn mực do Hội đồng Chuẩn mực Bền vững Quốc tế (International Sustainability Standards Board - ISSB). Ngoài ra, các mục tiêu và hoạt động chiến lược trong định hướng của AgriS được trình bày trong báo cáo này, cũng gắn với các Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc (17 Sustainable Development Goals).

Các hoạt động liên quan đến môi trường và xã hội của AgriS thể hiện trong báo cáo này đều tuân thủ theo những bộ tiêu chuẩn quốc tế có tính đặc thù cao như ISO 14001 (Hệ thống Quản lý Môi trường), ISO 45001 (Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp), IFC (Tiêu chuẩn hoạt động môi trường xã hội của IFC, tiêu chuẩn Bonsucro – bộ tiêu chuẩn toàn cầu uy tín hàng đầu trong lĩnh vực mía đường, nhấn mạnh đến hiệu quả sản xuất, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường xuyên suốt chuỗi giá trị.

Việc tích hợp các tiêu chuẩn quốc tế uy tín đã củng cố nền tảng Báo cáo phát triển bền vững của AgriS, bảo đảm tính đầy đủ, minh bạch và bám sát với các thông lệ quốc tế tiên tiến. Đây cũng là cơ sở quan trọng để AgriS hiện thực hóa các cam kết phát triển bền vững, nâng cao năng lực quản trị và hướng tới mục tiêu Net Zero 2035.

ĐƠN VỊ BAO GỒM TRONG BÁO CÁO

Phạm vi báo cáo bao gồm chi nhánh, các đơn vị trực thuộc, các công ty con AgriS nắm quyền chi phối, bao gồm:

● **Văn phòng Đại diện của AgriS tại Thành phố Hồ Chí Minh**

● **6 nhà máy:**

- Công ty CP Thành Thành Công – Biên Hòa (TTCS - TTCBH)
- Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu AgriS Ninh Hòa (NHS)
- Công ty Cổ phần đường Biên Hòa – Phan Rang (PRS)
- Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Biên Hòa (BHC)
- Công ty Cổ phần Nông nghiệp AgriS Gia Lai (GLS)
- Công ty TNHH MTV Mía đường TTC Attapeu (TTCA)



CAM KẾT TÍNH TRUNG THỰC VÀ HỢP LÝ

Với tiêu chí độc lập, khách quan, minh bạch, chính trực trong chuẩn mực đạo đức hành nghề kiểm toán, phòng kiểm toán nội bộ AgriS cam kết:

Hệ thống kiểm soát do Ban Điều hành thiết lập đã vận hành tốt trong việc kiểm soát và đảm bảo sự hợp lý của các chỉ số được trình bày trên Báo cáo PTBV.

Báo PTBV của AgriS niên độ 2024 – 2025 được xây dựng và triển khai một cách phù hợp, trên các khía cạnh quan trọng của 3 chỉ tiêu chính là Kinh tế, Môi trường và Xã hội. Báo cáo phản ánh đúng chiến lược phát triển dựa trên lợi ích cốt lõi của Công ty, Cổ đông và các Bên liên quan, hướng tới mục tiêu minh bạch hóa thông tin và bảo vệ quyền lợi cho tất cả các Bên.

Phòng Kiểm toán nội bộ
Trưởng phòng

Huỳnh Thành Nhân

ĐẢM BẢO ĐỘC LẬP CÓ GIỚI HẠN

Nhằm cung cấp thông tin chính xác và tin cậy về hiệu quả hoạt động PTBV đến các bên liên quan, báo cáo PTBV niên độ 2024 – 2025 của AgriS lần đầu tiên được đảm bảo bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam (Deloitte). Các chỉ tiêu được thực hiện dịch vụ đảm bảo trong báo cáo này bao gồm:

- 1) Tổng lượng điện sử dụng và bán ra từ nguồn tái tạo và không tái tạo (MWh)
- 2) Tổng lượng nước sử dụng từ nguồn khai thác tài nguyên nước (m³)
- 3) Tổng lượng nước thải được xử lý và tái sử dụng (m³)
- 4) Tổng lượng nước thu hồi từ cây mía trong quá trình sản xuất đường (m³)
- 5) Tổng chi phí hoạt động vì cộng đồng (môi trường và đóng góp an sinh xã hội)
- 6) Tổng chi phí phúc lợi nhân viên

Chi tiết ý kiến Đảm bảo độc lập có giới hạn của Deloitte vui lòng xem tại Phụ lục.

Deloitte.



Chi nhánh Công ty TNHH
Kiểm toán Deloitte Việt Nam
Tầng 18, Tòa nhà Times Square
67-69F Đồng Khởi, Phường Sài Gòn
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam
Điện thoại: +84 28 710 14555
www.deloitte.com/vn

S6: [0141](#) /VN1A-HC-BC

**BẢO CÁO ĐẢM BẢO CÓ GIỚI HẠN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP
VỀ CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐƯỢC LỰA CHỌN**

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa

Báo cáo về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn

Chúng tôi đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đảm bảo có giới hạn với Công ty Cổ phần Thanh Thành Công - Biên Hòa ("Công ty") về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững niên độ 2024 - 2025 của Công ty (sau đây được gọi là "các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn").

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn trong Báo cáo Phát triển Bền vững niên độ 2024 - 2025 của Công ty phù hợp với các tiêu chí và phạm vi báo cáo như trình bày tại trang 4 - 5 của báo cáo này. Trách nhiệm này bao gồm việc xây dựng và duy trì các hệ thống và quy trình liên quan đến việc lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn trong Báo cáo Phát triển Bền vững của Công ty không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn; lựa chọn và áp dụng các tiêu chí phù hợp; sử dụng các giả thiết và ước tính hợp lý trong từng trường hợp cụ thể.

Tính Độc lập và Kiểm soát Chất lượng của Kiểm toán viên

Chúng tôi đã tuân thủ các yêu cầu về tính độc lập và các yêu cầu khác về đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán, được xây dựng dựa trên các nguyên tắc đạo đức cơ bản về tính chính trực, tính khách quan, năng lực chuyên môn và tinh thần trọng, tính bảo mật và tư cách nghề nghiệp.

Chúng tôi đã áp dụng Chuẩn mực kiểm soát chất lượng số 1, theo đó chúng tôi đã duy trì một hệ thống kiểm soát chất lượng toàn diện, bao gồm việc thiết kế và lưu lại các chính sách và thủ tục liên quan đến tính tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật và các quy định có liên quan.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận đảm bảo có giới hạn về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn dựa trên thủ tục đã thực hiện và bằng chứng đã thu thập theo Chuẩn mực Việt Nam về Hợp đồng Dịch vụ Đảm bảo (VSAE) 3000 “Hợp đồng Dịch vụ Đảm bảo ngoài Dịch vụ Kiểm toán và Soát xét Thông tin tài chính quá khứ”. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện dịch vụ đảm bảo để đạt được sự đảm bảo có giới hạn về việc liệu các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Tình hình xác và đầy đủ của các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn phụ thuộc vào những hạn chế tiềm tàng do bản chất, phương pháp xác định, tính toán và ước tính các chỉ số đó. Vì vậy, báo cáo đảm bảo có giới hạn của chúng tôi cần được xem xét cùng với các quy trình báo cáo bền vững của Công ty.

Các thủ tục được thực hiện trong một dịch vụ đảm bảo có giới hạn khác nhau về bản chất và thời gian, và ít hơn về mức độ, so với dịch vụ đảm bảo hợp lý. Do đó, mức độ đảm bảo thu được trong dịch vụ đảm bảo có giới hạn về cơ bản thấp hơn đáng kể so với mức độ đảm bảo có được nếu chúng tôi thực hiện dịch vụ đảm bảo hợp lý.

[illegible]

**BÁO CÁO ĐẢM BẢO CÓ GIỚI HẠN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP
VỀ CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐƯỢC LỰA CHỌN (Tiếp theo)**

Đối tượng và Phạm vi dịch vụ đảm bảo có giới hạn

Các Chỉ số Phát triển Bản vùng được lựa chọn mà chúng tôi đã cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn bao gồm:

STT	Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn	GRI	Trang
1.	Tổng lượng điện sử dụng và bán ra từ nguồn tái tạo và không tái tạo (KWh)	GRI 302-1	89
2.	Tổng lượng nước sử dụng từ nguồn khai thác tài nguyên nước (m ³)	GRI 303-1	92
3.	Tổng lượng nước thải được xử lý và tái sử dụng (m ³)	GRI 303-4	93
4.	Tổng lượng nước thu hồi từ cây mía trong quá trình sản xuất đường (m ³)	GRI 303-5	92
5.	Tổng chi phí hoạt động vì cộng đồng (môi trường và đóng góp an sinh xã hội)	GRI 413-1	119
6.	Tổng chi phí phúc lợi nhân viên	GRI 401-2	103

Dịch vụ đảm bảo có giới hạn mà chúng tôi cung cấp chỉ liên quan đến các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn thuộc về năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững niên độ 2024 - 2025. Dịch vụ đảm bảo có giới hạn mà chúng tôi cung cấp không liên quan đến các giai đoạn trước đó hoặc liên quan đến các thành phần khác có trong Báo cáo Phát triển Bền vững niên độ 2024 - 2025, do đó, chúng tôi không đưa ra kết luận đảm bảo cho các thông tin này.

Tiêu chí được áp dụng

Các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn như trên được đánh giá dựa trên các quy định về Báo cáo phát triển bền vững nội bộ của Công ty tham chiếu theo các Chuẩn mực Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu ("GRI") và theo phạm vi báo cáo như trình bày tại trang 4 - 5 của Báo cáo Phát triển Bền vững niên độ 2024 - 2025 của Công ty.

Tóm tắt các công việc/thủ tục đã thực hiện

Kết luận đàm phán có giới hạn được đưa ra dựa trên các bằng chứng thu thập thông qua việc thực hiện các thủ tục sau:

- Phòng vấn chủ yếu với Ban Tổng Giám đốc và các nhân viên của Công ty chịu trách nhiệm cho việc lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Tìm hiểu quy trình nội bộ, đánh giá thiết kế và thực hiện các kiểm soát nội bộ liên quan đến việc thu thập, tổng hợp và báo cáo các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Thực hiện thủ tục phân tích các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Kiểm tra trên cơ sở chọn mẫu chứng từ, báo cáo nội bộ của Công ty và các hóa đơn của nhà cung cấp bên quan được sử dụng trong việc lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn.

Kết luận

Dựa trên các thủ tục đã thực hiện và bằng chứng đã thu thập, chúng tôi không nhận thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025 đã không được lập, dựa trên các khía cạnh trọng yếu, theo các quy định về Báo cáo phát triển bền vững nội bộ của Công ty và phạm vi báo cáo như được trình bày tại trang 4 - 5 của Báo cáo Phát triển Bền vững niên độ 2024 - 2025 của Công ty.

Đối tượng sử dụng báo cáo và giới hạn trách nhiệm

Báo cáo này chỉ dành cho các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty và cho mục đích báo cáo các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025 trong Báo cáo Phát triển Bền vững niên độ 2024 - 2025 của Công ty và không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Chúng tôi không có nghĩa vụ pháp lý hoặc trách nhiệm đối với bất kỳ bên nào khác ngoài Ban Tổng Giám đốc Công ty về việc sử dụng báo cáo này.



Nguyễn Minh Thao
Tổng Giám đốc kiêm Người đứng đầu Chi nhánh
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 1902-2023-001-1
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 15 tháng 01 năm 2026
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



Thông điệp Chủ tịch HĐQT về phát triển bền vững

Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Người nông dân, Quý Khách hàng và các Đối tác thân mến,

Đặt nền móng và dẫn dắt ngành Đường Việt Nam từ năm 1969 với thương hiệu Biên Hoà, AgriS đã chuyển mình để trở thành Doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao hàng đầu Việt Nam, xây dựng nên một hệ sinh thái Agriculture Solutions – cung ứng các giải pháp nông nghiệp toàn diện, từ mía, dừa, chuối, gạo,... đến sữa thực vật, nước giải khát, kẹo và hàng trăm sản phẩm mới. Chúng tôi luôn kiên định với sứ mệnh tiên phong xây dựng một hình mẫu về doanh nghiệp phát triển bền vững, đồng hành cùng Chính phủ nước ta để đưa nền nông nghiệp Việt Nam vươn ra biển lớn.

ESG Điểm ESG của AgriS hiện trên 90%, cao hơn mức trung bình 69% của ngành.

Từ năm 2013, Đề án tái cơ cấu nông nghiệp của Chính phủ đã đặt rõ ra ba trụ cột kinh tế, xã hội, môi trường. Tại COP26 năm 2021, Việt Nam chính thức đặt ra cam kết Net Zero vào năm 2050 với thế giới. Trên phạm vi toàn cầu, xu hướng chuyển đổi xanh và kinh tế tuần hoàn đang diễn ra mạnh mẽ. Tôi nghĩ rằng đã đến lúc nông nghiệp Việt Nam bước ra thế giới không chỉ bằng chất lượng sản phẩm, mà bằng năng lực quản trị và nền tảng phát triển tuần hoàn và bền vững. Hơn ai hết, trải qua hành trình 56 năm phát triển, AgriS đã có cơ hội quan sát nông nghiệp Việt từ cả hai chiều. Từ bên trong với đất, nước, cây trồng, tập quán, văn hóa... và từ bên ngoài với nhu cầu, chuẩn mực và cách vượt qua rào cản để đưa AgriS đến với hơn 70 quốc gia và vùng lãnh thổ. Chúng tôi là doanh nghiệp Việt đầu tiên đạt chứng nhận Bonsucro, và liên tục duy trì vị trí trong rổ chỉ số VNSI 20, nhóm 20 công ty có điểm phát triển bền vững cao nhất thị trường.

Trong niên độ 2024-2025, AgriS đã tập trung đẩy mạnh các ứng dụng khoa học công nghệ trên toàn chuỗi sản xuất, vận hành từ Agtech (Công nghệ nông nghiệp), Foodtech (Công nghệ thực phẩm), Fintech (Công nghệ tài chính) nhằm nâng cao hiệu quả, năng suất và cạnh tranh. Mọi sáng kiến, ứng dụng công nghệ đều được triển khai trên nền tảng phát triển bền vững ESG, với mục tiêu tái thiết chuỗi giá trị nông sản theo hướng bảo đảm an ninh lương thực toàn cầu, bảo vệ môi trường và lan tỏa giá trị tích cực đến tất cả các Bên liên quan. Trên hành trình này, AgriS đã thành công hội tụ đủ 5 Nhà (Nhà nước, Nhà nông, Nhà khoa học, Doanh nghiệp và Định chế tài chính) trở thành nền tảng hợp tác toàn diện, là “chìa khóa vàng” để giải quyết đồng thời ba mục tiêu: Vì môi trường sống bền vững – Nâng cao chất lượng cuộc sống – Quản trị minh bạch, trách nhiệm và đổi mới.

Trong chiến lược phát triển đến 2030 và tầm nhìn đến 2035, AgriS tiếp tục gia tăng việc tối ưu hóa chuỗi giá trị từ cây trồng, phát triển các giải pháp dinh dưỡng có nguồn gốc tự nhiên, tham gia vào chuỗi cung ứng thực phẩm và đồ uống dinh dưỡng toàn cầu. Song song, chúng tôi đặt mục tiêu tất cả nhà máy sử dụng 100% năng lượng tái tạo, hoàn tất chuyển đổi lò hơi sinh khối, cắt giảm ít nhất 70-80% phát thải CO₂ so với mức cơ sở 2023-2024. Logistics cũng sẽ được “xanh hóa” với một nửa phương tiện vận tải chuyển sang sử dụng điện hoặc nhiên liệu sinh học, và Hệ thống quản lý vận tải (Transport Management System – TMS) được triển khai trên toàn hệ thống. Đây cũng là giai đoạn chúng tôi thương mại hóa các tín chỉ carbon và chứng chỉ năng lượng tái tạo quốc tế (International Renewable Energy Certificate – I-REC), biến kết quả giảm phát thải thành dòng doanh thu và lợi thế cạnh tranh. Ngoài ra, các chứng chỉ về phát triển toàn cầu như Bonsucro, Fairtrade, Rainforest Alliance, FSC sẽ được duy trì, đồng thời đáp ứng mọi yêu cầu mới nhất của Chỉ thị báo cáo phát triển bền vững (Corporate Sustainability Reporting Directive – CSRD),

“Cửa thắng của nông nghiệp Việt không nằm ở việc sản xuất nhiều hơn, mà ở sản xuất thông minh hơn. Và con đường thông minh ấy, chắc chắn phải đi qua nông nghiệp công nghệ cao - nơi dữ liệu, công nghệ và ESG trở thành “ngôn ngữ bền vững chung” giữa Việt Nam và thế giới.”

Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (Carbon Border Adjustment Mechanism - CBAM) và bộ tiêu chí của các tập đoàn quốc tế. Dự án 10 triệu cây xanh tiếp tục mở rộng theo tiến độ, thực hiện báo cáo ghi nhận thu hồi carbon và tích hợp vào đo lường phát thải toàn tập đoàn.

Niên độ 2025 – 2026 sẽ là niên độ bản lề để AgriS đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu chiến lược, gắn kết tăng trưởng với phát triển bền vững, hướng tới mục tiêu Net Zero 2035. Chúng tôi tin rằng với sự đồng hành của Quý vị Cổ đông, Nhà đầu tư, Người nông dân, Quý Khách hàng và các Đối tác, AgriS sẽ hoàn thành được các mục tiêu chiến lược của mình, góp phần kiến tạo một nền nông nghiệp Việt Nam thịnh vượng, hiện đại và bền vững cho thế hệ tương lai.

Xin chân thành cảm ơn và kính chúc Quý vị sức khỏe, thịnh vượng và thành công.

1 VÌ MÔI TRƯỜNG SỐNG BỀN VỮNG

2 NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

3 QUẢN TRỊ MINH BẠCH, TRÁCH NHIỆM & ĐỔI MỚI



TỔNG QUAN VỀ AGRIS

- 12 Hồ sơ doanh nghiệp
- 14 Quá trình hình thành và phát triển
- 18 Những con số nổi bật niên độ 2024-2025
- 20 Toàn diện chuỗi giá trị cây trồng, kiến tạo hệ sinh thái tuần hoàn, bền vững



TOWARD NET ZERO BY 2035

Hồ sơ Doanh nghiệp



THÔNG TIN CHUNG

Tên giao dịch:	CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Tên tiếng Anh:	Thanh Thanh Cong - Bien Hoa Joint Stock Company
Tên viết tắt:	TTC-BH
Giấy CNĐKDN:	Số 3900244389 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 15/07/1995 và thay đổi lần thứ 18 ngày 07/02/2025
Người đại diện theo pháp luật:	Bà Đặng Huỳnh Ước My - Chức danh: Chủ tịch HĐQT Ông Thái Văn Chuyện - Chức danh: Tổng Giám đốc
Mã số thuế:	3900244389
Địa chỉ:	Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Điện thoại:	(0276) 375 72 50
Website:	https://ttcagris.com.vn

THÔNG TIN DÀNH CHO CỔ ĐÔNG - NHÀ ĐẦU TƯ

Mã chứng khoán:

SBT

Sàn niêm yết: **HSX**

Số lượng cổ phiếu niêm yết: 814.545.038 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu lưu hành: 836.156.371 cổ phiếu

Vốn điều lệ: 8.361.563.710.000 đồng

Vốn chủ sở hữu: 10.850.789.560.797 đồng

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH CỦA CÔNG TY



Sản xuất Đường

Chi tiết: Sản xuất Đường

Mã Ngành theo VSIC: 1072 (chính)



Trồng cây mía

Mã Ngành theo VSIC: 0114



Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu

Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm có sử dụng Đường hoặc phụ phẩm, phế phẩm từ sản xuất Đường.

Mã Ngành theo VSIC: 1079



Sản xuất điện

Chi tiết: Sản xuất điện sinh khối và điện năng lượng mặt trời, không bao gồm hoạt động sản xuất thủy điện, điện gió ngoài khơi và năng lượng hạt nhân.

Mã Ngành theo VSIC: 3511



Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng

Mã Ngành theo VSIC: 1104



Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp

Mã Ngành theo VSIC: 4653



Trồng cây ăn quả

Mã Ngành theo VSIC: 0121



Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu

Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật, công nghệ trong ngành sản xuất Mía Đường

Mã Ngành theo VSIC: 7490

Quá trình hình thành và phát triển

“

Khởi nguồn từ thương hiệu Đường Biên Hòa ra đời năm 1969 với sứ mệnh phục vụ từng bữa ăn tròn vị cho người tiêu dùng Việt Nam, AgriS đã trải qua hành trình 56 năm xây dựng và phát triển bền vững.

Từ những nền tảng được gây dựng bởi thế hệ sáng lập, AgriS không ngừng đổi mới, mở rộng quy mô và nâng tầm vị thế để từng bước trở thành **DOANH NGHIỆP**

NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

tiên phong kiến tạo hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp theo định hướng hiện đại, bền vững trên phạm vi toàn cầu.

Ngày 15/7/1995, Công ty TNHH Mía Đường Bourbon Tây Ninh chính thức được thành lập từ sự liên doanh giữa Tập đoàn Group Bourbon, Liên hiệp Mía Đường II và Liên hiệp Mía Đường Tây Ninh

Thương hiệu Đường Biên Hòa ra đời với tiền thân là Nhà máy đường 400 tấn, sản phẩm chính lúc bấy giờ là đường ngà, rượu mùi, bao dầy



2018

Doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên xuất khẩu Đường sang Hoa Kỳ

- Nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: 100%.
- Lần đầu tiên lọt Top 20 Chỉ số Phát triển bền vững - Vietnam Sustainability Index (HOSE) - VNSI20.
- Vốn điều lệ: 5.570 tỷ đồng.

2019

Đẩy mạnh tiếp cận thị trường Châu Âu

- Hợp tác với Công ty ED&F Man: Xuất khẩu Đường sang Châu Âu.
- Hợp tác chiến lược với DEG - Quỹ đầu tư của Chính phủ Đức.
- Phát triển vùng nguyên liệu tại Campuchia.
- Vốn điều lệ: 5.867 tỷ đồng.

2020

Sản lượng Đường tiêu thụ lần đầu cán và vượt mốc 1 triệu tấn

- Phát hành 21.611.333 cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi cho DEG.
- Phát hành 172 trái phiếu chuyển đổi tín chấp tương đương 172 tỷ đồng cho Coretrend - Nhà đầu tư chiến lược Hàn Quốc.

2022

Doanh nghiệp Mía Đường đầu tiên có Tổng tài sản vượt ngưỡng Tỷ USD, đánh dấu bước “chuyển mình” mạnh mẽ trong mô hình kinh doanh

- Ngày 1/11/2022, Công ty chính thức thay đổi nhận diện thương hiệu từ TTC Sugar sang TTC AgriS, đánh dấu bước chuyển đổi mô hình kinh doanh và quản trị từ sản xuất nông nghiệp thuần túy sang **Mô hình kinh tế nông nghiệp thông minh tích hợp**.
- Thảo luận chiến lược hợp tác phát triển nông nghiệp 4.0 song phương với chính quyền bang Queensland, Úc.
- Tổng tài sản: 27.730 tỷ đồng (1,19 tỷ USD).
- Vốn điều lệ: 6.508 tỷ đồng.

2021

Triển khai thành công hệ thống Oracle Cloud ERP cho toàn bộ mạng lưới

- Chính thức đưa vào vận hành hệ thống Oracle Cloud ERP cho toàn bộ 22 đơn vị của SBT tại 4 nước Việt Nam, Singapore, Lào và Campuchia.
- Vốn điều lệ: 6.388 tỷ đồng.

2023

Tiên phong dẫn dắt xu hướng Plant-based, mở đầu kỷ nguyên Thực phẩm xanh bền vững

- Tổ chức thành công **TTC AgriS Innovation Day 2023 “Serving the best natural nutrition for body needs”** - một dấu ấn quan trọng trong hành trình chuyển đổi mô hình kinh doanh và đánh dấu sự tham gia của AgriS vào cuộc chơi sản xuất, chế biến thực phẩm Plant-based.
- Đẩy mạnh tham gia vào chuỗi giá trị thực phẩm và đồ uống (Food & Beverages) toàn cầu, đặt mục tiêu 60.000 tỷ doanh thu năm 2030.
- Mở rộng chuỗi giá trị cây trồng và đa dạng hoá danh mục sản phẩm với cây Dừa.**
- Doanh thu thuần đạt 24.743 tỷ đồng, lần đầu tiên vượt mốc Tỷ USD.
- Vốn điều lệ: 7.621 tỷ đồng.

2024

Dấu ấn 55 năm Phụng sự Chuyển giao thế hệ cho đường đưa mới

- Đánh dấu cột mốc 55 năm thương hiệu AgriS, chính thức mở ra hành trình tiếp theo cùng với **Diện mạo mới - Tiềm lực mới**.
- Chính thức go-live 3 trung tâm đánh dấu cột mốc kiện toàn chiến lược về xây dựng và vận hành mô hình kinh doanh theo **Chuỗi giá trị thương mại tuần hoàn (Circular Commercial Value Chain)**:
 - » Trung tâm Kinh doanh Nông nghiệp (AgriC);
 - » Trung tâm sản xuất (ProC);
 - » Trung tâm Thương mại tích hợp (ComC).
- Vốn điều lệ: 7.621 tỷ đồng.

2025

Kiến toàn Hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp - Thúc đẩy kết nối thị trường toàn cầu

- AgriS tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong công nghệ và vị thế kiến tạo hệ sinh thái hợp tác toàn diện “5 Nhà”: Nhà nước - Nhà nông - Nhà khoa học - Doanh nghiệp - Định chế tài chính, cam kết chung tay xây dựng chuỗi giá trị nông nghiệp Việt Nam với vị thế chủ động trên thị trường toàn cầu.
- AgriS tiên phong đồng hành cùng Chính phủ trong việc thực hiện hóa bốn đột phá: **Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 59-NQ/TW, Nghị quyết 66-NQ/TW, Nghị quyết 68-NQ/TW**. Qua đó khẳng định được năng lực và vai trò trọng yếu của công ty trong quá trình hiện đại hóa nền nông nghiệp Việt Nam.
- Đổi mới, tối ưu hóa chuỗi giá trị thương mại theo mô hình AgriS Circular Commercial Value Chain tích hợp ba trụ cột công nghệ gồm:



- Khánh thành tòa nhà AgriS Building - Biểu tượng công trình xanh hướng đến Net zero năm 2035, đạt chứng nhận LEED Gold tuân thủ quy trình và chỉ tiêu nghiêm ngặt về năng lượng, môi trường.

Thị trường xuất khẩu
76
QUỐC GIA

Vốn điều lệ
8.361
TỶ ĐỒNG

Lợi nhuận sau thuế
834
TỶ ĐỒNG

Doanh thu thuần
28.482
TỶ ĐỒNG

Những con số nổi bật niên độ 2024-2025

SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ **~1.400.000** TẤN

DẪN ĐẦU NGÀNH ĐƯỜNG
VIỆT NAM **46%** THỊ PHẦN

76
THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

77.740 HA
VÙNG NGUYÊN LIỆU
XUYÊN BIÊN GIỚI
Trải dài tại 4 quốc gia
Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc

28.482 TỶ ĐỒNG
DOANH THU THUẦN
Hoàn thành 109% kế hoạch năm

950 TỶ ĐỒNG
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
Tăng 5% so với cùng kỳ, vượt 6% kế hoạch năm

834 TỶ ĐỒNG
LỢI NHUẬN SAU THUẾ
Tăng 4% so với cùng kỳ

133%
MỨC TĂNG TRƯỞNG CỦA CỔ PHIẾU SBT
Tại mốc giá 25.000 (ngày 11/08/2025)
so với đầu niên độ 2024-2025 (ngày 01/07/2024)

88
Dòng sản phẩm Đường
Trong đó có 6 sản phẩm
Đường Organics đạt
chuẩn EU và USDA

08
Dòng sản phẩm
Cạnh Đường
và Sau Đường

04
Sản phẩm Nước uống
dinh dưỡng từ mía và
Nước tinh khiết

47
Sản phẩm từ Dừa

22
Sản phẩm Gạo

50
Sản phẩm Chuối

15
Sản phẩm Phân bón

03
Nông trường lớn
canh tác theo tiêu
chuẩn Global G.A.P

~123
TRIỆU KWH
Điện thương phẩm phát
vào lưới điện quốc gia
(Điện từ Biomass, mặt trời)

1.860 HA
Diện tích VNL được chứng
nhận Bonsucro - tiêu
chuẩn bền vững trong sản
xuất mía đường

VNSI20
8 năm liên tiếp thuộc Danh mục
chỉ số VNSI20 (HOSE) -
Gồm top 20 cổ phiếu có điểm phát
triển bền vững tốt nhất thị trường

5.500
Tín chỉ Carbon theo tiêu
chuẩn Verra được phát hành

VNA+
Xếp hạng tín nhiệm
thường niên ở mức "VnA+"
4 năm liên tiếp bởi Saigon Ratings

02 TRIỆU
Cây xanh được cam kết trồng mới
trong niên độ trong khuôn khổ dự án
10 triệu cây xanh đến năm 2030

200.000
Chứng chỉ năng lượng sạch I-Rec
được phát hành cho các nhà máy
sử dụng nguyên liệu Biomass

1.825 TỶ ĐỒNG
Chi phí đầu tư, vật tư và kỹ thuật
canh tác mía cho người nông dân,
trong đó 86 tỷ đồng là chi phí
đầu tư không hoàn lại

11,65 TỶ ĐỒNG
Chi phí hoạt động CSR thông qua
các chương trình thiện nguyện và
đóng góp an sinh xã hội

Toàn diện chuỗi giá trị cây trồng, kiến tạo hệ sinh thái tuần hoàn, bền vững

Với sứ mệnh tiên phong trong dẫn dắt các xu hướng nông nghiệp xanh, hướng đến mục tiêu Net Zero vào năm 2035. AgriS đã và đang tái định hình toàn bộ chuỗi giá trị của các cây trồng chủ lực theo định hướng kinh tế tuần hoàn - tập trung khai thác hiệu quả tài nguyên, giảm thiểu phát thải và tối ưu hóa việc tái sử dụng phụ phẩm trong sản xuất.

AgriS tiếp cận chuỗi giá trị cây trồng một cách toàn diện, từ giai đoạn canh tác, thu hoạch, chế biến đến tiêu dùng và tái sử dụng đầu ra. Mô hình sản xuất tuần hoàn được triển khai xuyên suốt, giúp giảm tiêu hao nguyên liệu đầu vào, hạn chế chất thải và đồng thời mở ra các dòng sản phẩm mới có giá trị kinh tế cao, qua đó góp phần hình thành hệ sinh thái nông nghiệp phát triển bền vững.

Đóng vai trò là động lực thúc đẩy cốt lõi cho mô hình tuần hoàn, hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) được AgriS chú trọng mở rộng theo ba định hướng chính:

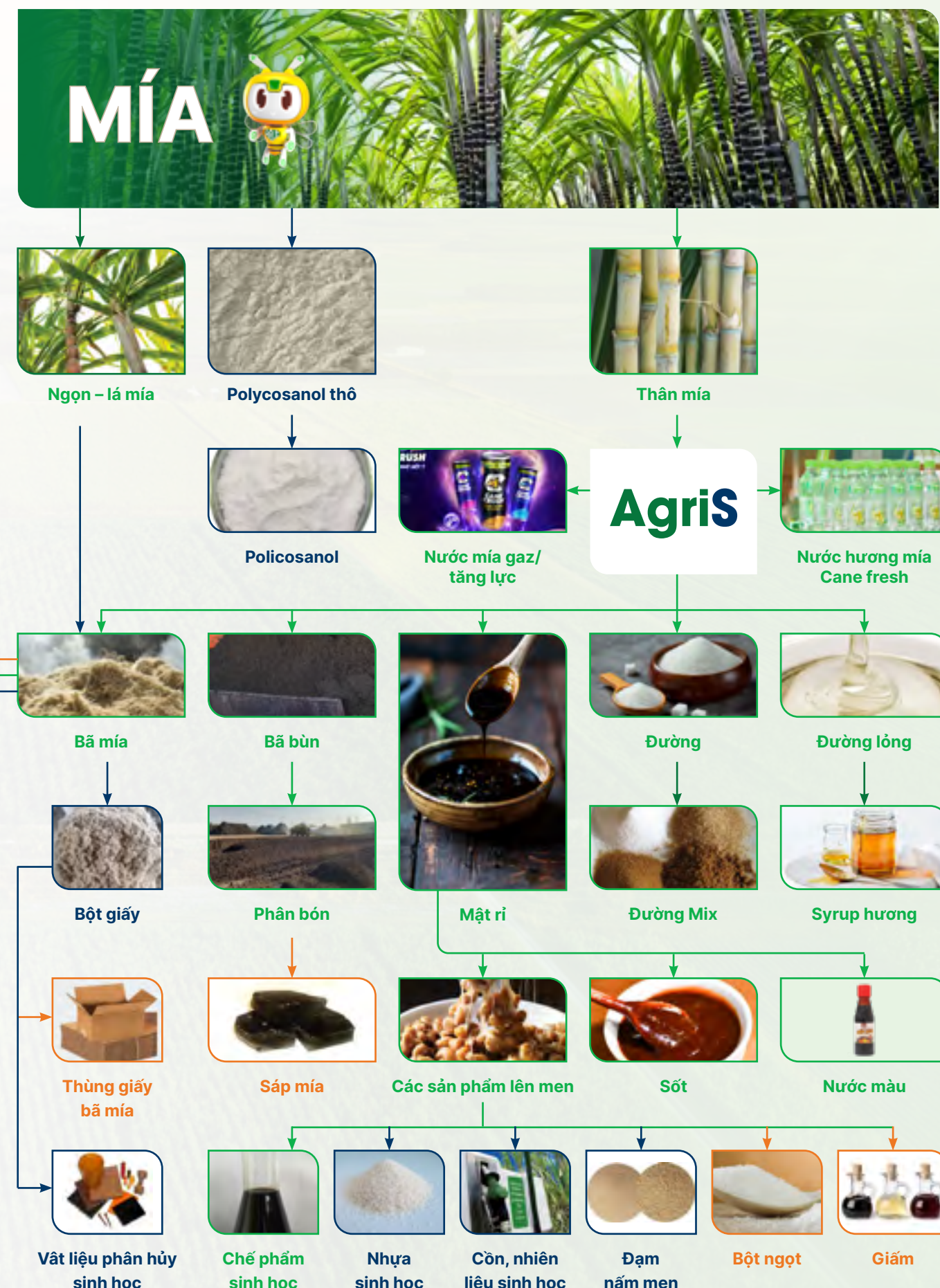
- Đa dạng hóa danh mục sản phẩm tiêu dùng từ cây trồng bản địa và nguyên liệu tự nhiên;
- Khai thác phụ phẩm nông nghiệp để phát triển vật liệu sinh học, chế phẩm sinh học và các sản phẩm có giá trị gia tăng;
- Ứng dụng công nghệ tiên tiến nhằm tạo ra các giải pháp sản xuất thân thiện với môi trường, giảm phát thải và nâng cao hiệu suất sử dụng tài nguyên.

CHUỖI GIÁ TRỊ CÂY MÍA

Cây mía được AgriS xác định là cây trồng chiến lược, có khả năng khai thác toàn diện từ thân đến ngọn, tạo nền tảng cho mô hình nông nghiệp tuần hoàn mà công ty đang theo đuổi.

Trong niên độ 2024-2025, AgriS tiếp tục đẩy mạnh thương mại hóa chuỗi giá trị cây mía, phát triển thành công nhiều dòng sản phẩm tiêu dùng phù hợp với thị hiếu đa dạng của người tiêu dùng như: nước mía tăng lực C-Cane Crush, đường mix, snack nấm sấy,... Song song, công ty tiếp tục khai thác hiệu quả các phụ phẩm từ cây mía, phát triển các sản phẩm sinh học có tính ứng dụng cao và thân thiện với môi trường, điển hình như: pallet bã mía, thùng giấy bã mía, vật liệu phân hủy sinh học,...

Chuỗi giá trị hiện tại
Chuỗi giá trị đang phát triển
Chuỗi giá trị trong tương lai



TOÀN DIỆN CHUỖI GIÁ TRỊ CÂY TRỒNG, AGRIS KIẾN TOÀN CHUỖI GIÁ TRỊ TRÁCH NHIỆM (tiếp theo)

CHUỖI GIÁ TRỊ CÂY DỪA

Dừa là cây ăn quả có vòng đời dài, cần từ 3 - 6 năm để cho trái và mỗi quả mất đến 12 tháng để phát triển. Việc khai thác tối đa giá trị từ mỗi bộ phận của cây dừa là yếu tố then chốt để tối ưu lợi nhuận và mở rộng cơ hội phát triển cho ngành dừa Việt Nam.

Niên độ 2024-2025, chuỗi giá trị cây dừa của AgriS tiếp tục được hoàn thiện theo hướng toàn diện và bền vững, tập trung phát triển các dòng sản phẩm tiêu dùng như: nước dừa đóng chai, sữa dừa, cơm dừa sấy,.... Đồng thời, AgriS đẩy mạnh khai thác phụ phẩm từ gáo, xơ, mụn dừa để sản xuất các sản phẩm có giá trị sử dụng cao như: bao bì ép khối, pallet xơ dừa, khay trồng cây từ xơ dừa,...



DỪA

- Chuỗi giá trị hiện tại
- Chuỗi giá trị đang phát triển
- Chuỗi giá trị trong tương lai

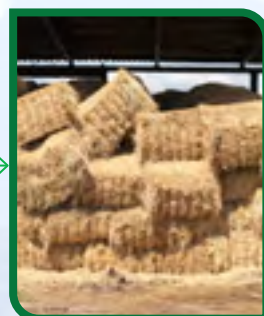


CHUỖI GIÁ TRỊ CÂY LÚA (GẠO)

Gạo là một trong những loại cây trồng và sản phẩm chủ lực của AgriS trong giai đoạn phát triển tiếp 2025-2030. Từ niên độ 2024-2025, AgriS bắt đầu đặt trọng tâm vào việc khai thác và mở rộng chuỗi giá trị cây lúa (gạo). Tận dụng kinh nghiệm phát triển mô hình nông nghiệp tuần hoàn từ các loại cây trồng trước đó, AgriS đặt mục tiêu sẽ khai thác toàn diện giá trị từ hạt gạo, phát triển danh mục sản phẩm tiêu dùng đa dạng như gạo các loại, bún gạo ăn liền, bánh gạo, sữa gạo... và các loại sản phẩm phụ phẩm khác.



LÚA



RƠM RẠ



GẠO LỨT



Thức ăn gia súc



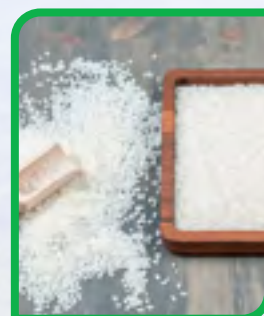
Phân hữu cơ



Gạo trắng 5% tấm



Tấm loại 1



Tấm loại 2 + 3



Gạo mốc



Cám gạo



Bột gạo



Trấu



Thức ăn chăn nuôi



Dầu cám gạo



Bún gạo ăn liền



Bánh gạo



Gạo dinh dưỡng cho trẻ em



Bún / phở gạo



Than sinh học



Sữa gạo



Sữa gạo lứt



Trà gạo



Bia / rượu

THỨC ĂN CHĂN NUÔI

(THỰC PHẨM)
NGUYÊN LIỆU HORECA –
HÀNG TIÊU DÙNG NHANH
(FMCG)

THAN SINH HỌC

(SỮA)
FMCG

(ĐỒ UỐNG)
FMCG

→ Chuỗi giá trị hiện tại

→ Chuỗi giá trị đang phát triển

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 28 Dấu ấn phát triển bền vững ND 2024-2025
- 32 Chiến lược, chính sách phát triển bền vững
- 38 Tầm nhìn và cam kết PTBV của AgriS tới 2035
- 40 Tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững



Dấu ấn phát triển bền vững niên độ 2024-2025



VNSI20

8 năm liên tiếp thuộc Danh mục chỉ số VNSI20 (HOSE) – Gồm top 20 cổ phiếu có điểm phát triển bền vững tốt nhất thị trường.

03

Nông trường lớn canh tác theo tiêu chuẩn Global G.A.P.

04

Nhà máy đang sở hữu chứng nhận I-Rec – chứng nhận năng lượng sạch, gồm: TTCS, AgriS Ninh Hoà, AgriS Gia Lai, TTCA.

TIÊU CHUẨN

FSC

Tất cả dự án mở rộng vùng nguyên liệu và đầu tư mới không thực hiện tại các khu vực có giá trị bảo tồn (High conservation value – HCV), trường hợp bắt buộc sẽ thực hiện đánh giá tác động và biện pháp giảm thiểu, bù đắp phù hợp theo tiêu chuẩn FSC.

>123 TRIỆU KWH

Điện thương phẩm phát vào lưới điện quốc gia (Biomass, điện mặt trời)

92%

Lượng điện sử dụng là điện tái tạo tự sản xuất.

100%

Nhà máy sản xuất sản phẩm Đường đạt Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm - FSSC 22000.

75%

Vật liệu được sử dụng trong sản xuất đường mía có nguồn gốc tái tạo.

1.860 HA

Diện tích VNL được chứng nhận Bonsucro – tiêu chuẩn bền vững trong sản xuất mía đường.

2.000.000 CÂY XANH

Được cam kết trồng mới trong niên độ trong khuôn khổ dự án 10 triệu cây xanh đến năm 2030.

25.000

Chứng chỉ năng lượng sạch I-Rec được phát hành cho các dự án Điện mặt trời mái nhà.

5.500

Tín chỉ Carbon theo tiêu chuẩn Verra được phát hành.

100%

Bã mía được thu hồi để tái sử dụng.

1.825 TỶ ĐỒNG

Chi phí đầu tư, vật tư và kỹ thuật canh tác mía cho người nông dân, trong đó 86 tỷ đồng là chi phí đầu tư không hoàn lại.

11,65 TỶ ĐỒNG

Chi phí hoạt động thiện nguyện, đồng góp an sinh xã hội.

32.000

Cơ hội việc làm cho nông dân tại các khu vực có hiện diện của AgriS.



CHỨNG NHẬN VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG NIÊN ĐỘ

TOP 20 CỔ PHIẾU CÓ ĐIỂM PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TỐT NHẤT THỊ TRƯỜNG - VNSI20



SBT tiếp tục có mặt trong VNSI20 - Top 20 cổ phiếu có điểm Phát triển bền vững tốt nhất thị trường chứng khoán năm thứ 8 liên tiếp, với điểm ESG đạt ESG 95%, cao hơn 26% so với trung bình ngành. Trong đó, Môi trường đạt 97% nhờ tối ưu năng lượng và quản lý phát thải hiệu quả; Xã hội đạt 95% với các điểm nhấn là chương trình phát triển vì cộng đồng; và Quản trị đạt 92%, phản ánh sự minh bạch, tuân thủ cao vượt chuẩn mực thị trường.



Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất 2024 – Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA)

Vượt qua hơn 700 doanh nghiệp trên thị trường, AgriS xuất sắc có mặt trong Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất 2024 nhờ nền tảng quản trị tốt, kiểm soát rủi ro và chiến lược phù hợp. Đây là năm thứ 5 liên tiếp AgriS có mặt trong Top doanh nghiệp quản trị tốt nhất, khẳng định vị thế tiên phong trong việc thúc đẩy sự phát triển bền vững trên thị trường chứng khoán Việt Nam.



Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao Quản trị công ty tại Việt Nam - VNCG50

AgriS vinh dự có mặt trong Top 50 doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao Quản trị công ty Việt Nam (VNCG50) tại Diễn đàn thường niên về Quản trị công ty lần thứ 7 (AF7).



DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU TOÀN CẦU VỀ CSR & ESG - GLOBAL CSR & ESG SUMMIT AND AWARDS 2025 THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 17

Năm thứ ba liên tiếp, AgriS được công nhận là Doanh nghiệp tiêu biểu toàn cầu về CSR & ESG, tại 07 hạng mục giải thưởng danh giá. Đặc biệt, AgriS đạt thứ hạng Platinum – mức cao nhất – trong hầu hết các hạng mục quan trọng, thuộc nhóm doanh nghiệp có vốn hóa thị trường dưới 500 triệu USD, khẳng định vị thế dẫn đầu trong phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội.



- **Best Country Excellence Award - Best in Vietnam** - Doanh nghiệp CSR tiêu biểu nhất Việt Nam - Platinum (Lần thứ 2 - thứ hạng cao nhất quốc gia)
- **CSR & ESG Leadership Award** - Doanh nghiệp tiên phong CSR & ESG tiêu biểu - Platinum
- **Best Community Programme** - Hoạt động cộng đồng ấn tượng nhất toàn cầu - Silver
- **Best Workplace Practices** - Nơi làm việc Tuyệt vời nhất - Platinum
- **Empowerment Of Women Award** - Hoạt động trao quyền cho phụ nữ nổi bật - Platinum
- **Best CEO** - Nhà điều hành xuất sắc nhất - Platinum
- **Best Corporate Communications & Investor Relations Team** - Đội ngũ Truyền thông và Quan hệ Nhà đầu tư Xuất sắc nhất - Platinum



Chiến lược, chính sách phát triển bền vững

Năm 2025, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức, từ bất ổn địa chính trị, biến động thương mại đến ảnh hưởng kéo dài của biến đổi khí hậu. Những yếu tố này đang tạo ra áp lực ngày càng lớn đối với cộng đồng doanh nghiệp, mở ra những yêu cầu mới về minh bạch, trách nhiệm xã hội và chuyển đổi xanh đối với các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm như AgriS.



Xu hướng tiêu dùng thay đổi mạnh mẽ của người tiêu dùng toàn cầu, đặc biệt tại các thị trường phát triển. Người tiêu dùng ngày càng ưu tiên các sản phẩm an toàn, minh bạch nguồn gốc, có chứng nhận uy tín như Global G.A.P, Organic, Fair Trade... Đồng thời, nhu cầu về thực phẩm tự nhiên và lành mạnh ngày càng lan rộng, với sự chuyển dịch rõ nét sang các sản phẩm có nguồn gốc thực vật, hữu cơ.



Áp lực từ môi trường kinh doanh và hội nhập quốc tế cũng ngày càng gia tăng. Khi tham gia vào các Hiệp định thương mại tự do như EVFTA, CPTPP..., các doanh nghiệp phải tuân thủ những yêu cầu khắt khe về môi trường, lao động, an toàn thực phẩm và phát thải carbon. Trong khi đó, giá cả nguyên vật liệu (phân bón, năng lượng, nguyên liệu chế biến) tiếp tục biến động, làm gia tăng chi phí sản xuất, đòi hỏi tối ưu hóa vận hành và sử dụng tài nguyên hiệu quả hơn.



Biến đổi khí hậu đang gây ra các rủi ro sản xuất ngày càng rõ nét: xâm nhập mặn, hạn hán, thời tiết cực đoan... ảnh hưởng nghiêm trọng đến vùng nguyên liệu và tính ổn định của chuỗi cung ứng nông sản.

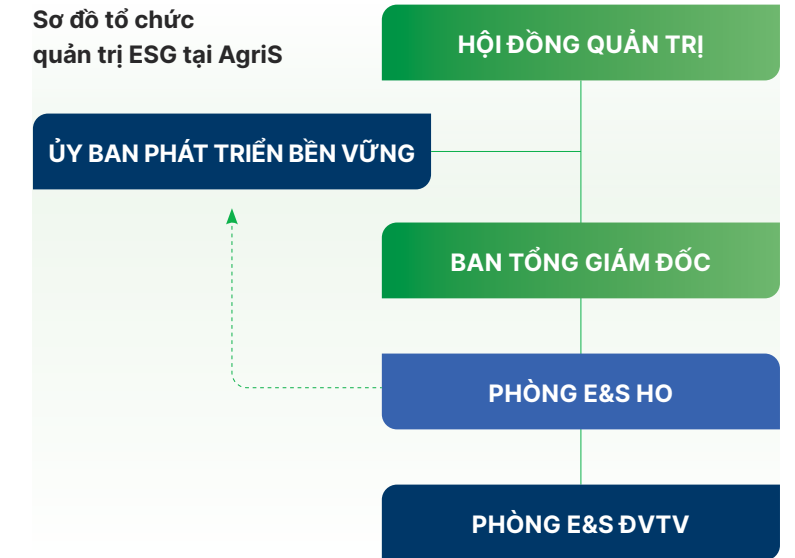


Về chính sách và cam kết bền vững, Chính phủ Việt Nam đã đặt mục tiêu đạt phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 theo cam kết tại COP26. Các chính sách như miễn giảm thuế carbon, hỗ trợ đầu tư vào hạ tầng xanh, thúc đẩy năng lượng tái tạo và công nghệ nông nghiệp tuần hoàn đang được triển khai nhằm khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi mô hình sản xuất.

HỆ THỐNG QUẢN TRỊ PTBV CỦA AGRIS

Trước những chuyển động mạnh mẽ của bối cảnh toàn cầu và khu vực, AgriS xác định phát triển bền vững là nền tảng xuyên suốt cho mọi chiến lược dài hạn. Từ niên độ 2024-2025, Ủy ban Phát triển bền vững đã được thành lập đảm nhận vai trò tham mưu cho HĐQT, hỗ trợ thiết lập, điều phối và giám sát việc triển khai các hoạt động ESG.

Sơ đồ tổ chức quản trị ESG tại AgriS



1

Hội đồng Quản trị (HĐQT)

Chức năng: Là cơ quan quản trị cao nhất, giữ vai trò định hướng và giám sát chiến lược phát triển bền vững toàn công ty.

Nhiệm vụ:

- Phê duyệt chiến lược và mục tiêu ESG dài hạn
- Giám sát hiệu quả thực thi các cam kết phát triển bền vững;
- Xem xét các rủi ro ESG có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh;
- Đánh giá báo cáo định kỳ từ Ủy ban Phát triển bền vững và Ban Tổng Giám đốc.

2

Ủy ban Phát triển bền vững

Chức năng: Là cơ quan tham mưu cho HĐQT, hỗ trợ thiết lập, điều phối và giám sát việc triển khai các hoạt động ESG.

Nhiệm vụ:

- Tham mưu xây dựng mục tiêu, chương trình hành động ESG cho toàn công ty;
- Rà soát các rủi ro, cơ hội và sáng kiến liên quan đến phát triển bền vững;

3

Ban Tổng Giám đốc

Chức năng: Chịu trách nhiệm điều hành việc thực thi chiến lược ESG trong toàn hệ thống, đảm bảo tích hợp vào hoạt động kinh doanh.

Nhiệm vụ:

- Chỉ đạo các phòng chức năng và đơn vị thành viên triển khai các chương trình ESG;
- Phê duyệt các kế hoạch hành động ESG hằng năm và các báo cáo tổng hợp;
- Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, chính sách nội bộ và cam kết ESG;
- Đảm bảo tài nguyên và năng lực thực hiện cho các hoạt động phát triển bền vững.

4

Phòng E&S Head Office

Chức năng: Là đầu mối xây dựng chiến lược, chính sách và giám sát triển khai ESG toàn Công ty.

Nhiệm vụ:

- Xây dựng, cập nhật hệ thống chính sách, quy trình quản lý môi trường – xã hội;
- Tổ chức đánh giá trọng yếu các vấn đề ESG và tham vấn bên liên quan;
- Quản lý dữ liệu phát thải, sử dụng tài nguyên, chất thải, đa dạng sinh học,... và lập báo cáo định kỳ;
- Thiết kế công cụ theo dõi, đánh giá và cảnh báo sớm rủi ro ESG;
- Kiểm tra, đánh giá nội bộ kết quả thực hiện các ĐVTV
- Đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật và giám sát việc thực hiện tại các đơn vị thành viên;
- Tổng hợp và công bố thông tin ESG cho nhà đầu tư, đối tác và cơ quan quản lý.

5

Phòng E&S Đơn vị thành viên (Center & BUs)

Chức năng: Triển khai trực tiếp các hoạt động ESG tại cơ sở, bảo đảm tuân thủ và hiệu quả thực tế.

Nhiệm vụ:

- Thực hiện các quy trình quản lý môi trường, an toàn lao động, trách nhiệm xã hội, bảo vệ cộng đồng;
- Ghi nhận và cập nhật số liệu định kỳ theo hướng dẫn của HO;
- Phối hợp xử lý các sự cố hoặc khiếu nại liên quan đến ESG tại địa phương;
- Tham gia kiểm tra, đánh giá nội bộ và bên ngoài.



CHÍNH SÁCH PTBV ĐƯỢC HĐQT THÔNG QUA

Hội đồng Quản trị AgriS đã sớm xây dựng và ban hành hệ thống chính sách phát triển bền vững, làm nền tảng định hướng cho toàn bộ chiến lược và hoạt động ESG của Công ty. Chính sách này đã được công bố trên website: ttcagris.com.vn, thể hiện cam kết nhất quán và minh bạch của Công ty trong việc thúc đẩy tăng trưởng gắn liền với trách nhiệm môi trường, xã hội và quản trị. Nội dung của chính sách bao gồm:

MÔI TRƯỜNG – KHÍ HẬU

Quản lý tài nguyên bền vững

- **Nguyên vật liệu:** Ưu tiên sử dụng nguyên liệu bền vững, có khả năng truy xuất nguồn gốc, loại bỏ nguyên liệu từ khu vực có nguy cơ phá rừng.
- **Năng lượng:** Tăng tỉ lệ sử dụng năng lượng tái tạo, áp dụng hệ thống quản lý năng lượng, luôn ý thức tiết kiệm năng lượng & giảm năng lượng sử dụng.
- **Nước:** Tiết kiệm lượng nước sử dụng, có kế hoạch bảo tồn & quản lý nguồn nước đảm bảo canh tác bền vững, hướng tới tái sử dụng 95% nước thải vào năm 2035.

Bảo vệ môi trường

- **Đa dạng sinh học:** Không chủ động phát triển dự án tại các khu vực có giá trị bảo tồn (High conservation value – HCV), trường hợp bắt buộc sẽ thực hiện đánh giá tác động và biện pháp giảm thiểu, bù đắp phù hợp theo tiêu chuẩn FSC.
- **Ứng phó biến đổi khí hậu:** AgriS hướng tới Net Zero năm 2035. Các lộ trình và chương trình cụ thể sẽ được xây dựng, cập nhật định kỳ theo từng giai đoạn chiến lược.
- **Quản lý chất thải:** Xử lý triệt để các chất thải từ quá trình sản xuất, canh tác. Thực hiện trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất về tái chế bao bì, ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn cho toàn chuỗi giá trị.

XÃ HỘI

Bảo vệ quyền con người và tiêu chuẩn lao động	Tôn trọng nhân quyền và tiêu chuẩn lao động, chống lao động trẻ em, lao động cưỡng bức, bóc lột đáp ứng yêu cầu công ước ILO, tạo cơ chế khiếu nại thuận lợi và giải quyết khiếu nại cách thỏa đáng.
Đa dạng, công bằng & hòa nhập	Hướng đến môi trường làm việc sáng tạo, chuyên nghiệp, tôn trọng sự khác biệt, cam kết bình đẳng giới, đối xử công bằng và hòa nhập, đảm bảo thăng tiến minh bạch
Sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động	Tạo điều kiện làm việc an toàn, đảm bảo sức khỏe và phúc lợi cho người lao động. Nâng cao nhận thức về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường, an toàn sức khỏe.
Gắn kết, hỗ trợ Nông dân, cộng đồng, chuỗi cung ứng	Tích cực gắn kết, hỗ trợ nông dân, khách hàng, nhà cung cấp, nhà thầu, cộng đồng, ưu tiên hỗ trợ nhóm yếu thế và thế hệ trẻ trong việc tạo công ăn việc làm, đào tạo, ứng dụng công nghệ khoa học kỹ thuật để cải thiện chất lượng, môi trường, sức khỏe và an toàn, trách nhiệm xã hội. Tham vấn định kỳ với hình thức phù hợp quy mô hoạt động AgriS.
Sản phẩm chất lượng, lành mạnh	Không ngừng nghiên cứu & phát triển công nghệ, áp dụng khoa học kỹ thuật mới đi đầu trong việc tạo ra các sản phẩm, dịch vụ, giải pháp nông nghiệp toàn diện an toàn, chất lượng cao, ổn định, thân thiện với môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm và phát thải thấp.



QUẢN TRỊ & ĐẠO ĐỨC

Đạo đức kinh doanh & quản trị	AgriS cam kết tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam và chuẩn mực quốc tế về môi trường, xã hội, quản trị, phòng chống tham nhũng, cạnh tranh công bằng, an ninh & bảo mật dữ liệu. Chúng tôi xây dựng hệ thống quản lý rủi ro toàn diện, có kế hoạch ứng phó khủng hoảng được cập nhật định kỳ để đảm bảo khả năng phục hồi. Hiệu quả thực hiện được giám sát định kỳ hàng năm và công bố minh bạch các bên liên quan.
Văn hóa bền vững gắn liền hoạt động kinh doanh	Ban lãnh đạo cam kết thực hiện các hoạt động phát triển bền vững với tính minh bạch, hiệu quả, liêm chính và toàn diện là trọng tâm. Các hoạt động phát triển bền vững đi liền với các quyết định, hoạt động kinh doanh và vòng đời sản phẩm.
Quản lý môi trường & xã hội đối với nhà cung cấp	AgriS yêu cầu tất cả nhà cung cấp tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường & xã hội tối thiểu theo quy định pháp luật và các cam kết quốc tế. Chúng tôi thực hiện sàng lọc, đánh giá định kỳ nhà cung cấp tập trung vào các khía cạnh: quản lý chất thải, sử dụng tài nguyên, phát thải carbon, bảo tồn đa dạng sinh học và tuân thủ quyền người lao động xã hội.
Cải tiến liên tục	AgriS đặt ra lộ trình chuyển đổi số trong toàn chuỗi giá trị gia tăng hiệu quả quản trị. Chúng tôi khuyến khích mọi nhân viên đề xuất sáng kiến cải tiến, đồng thời áp dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến để tối ưu hóa hệ thống quản lý. Mỗi cơ hội cải tiến đều được đánh giá kỹ lưỡng nhằm đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn và mang lại giá trị gia tăng cho khách hàng cùng các bên liên quan.



Tầm nhìn và cam kết PTBV của AgriS tới 2035

HƯỚNG ĐẾN NET ZERO VÀO NĂM 2035



95%

Nước thải được tái sử dụng



Mở rộng thêm

60%

diện tích VNL organic



Mở rộng thêm

70%

diện tích vùng nguyên liệu đạt chứng nhận Bonsucro^(*)



100%

Sử dụng năng lượng tái tạo



100%

Diện tích VNL mía chuyển đổi áp dụng IPM



100%

Đạt chứng nhận "Zero waste to landfill"

^(*) Tham khảo chỉ tiết tiêu chuẩn Bonsucro tại link: bonsucro.com

Tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững

AgriS xác lập mục tiêu chiến lược đạt Net Zero vào năm 2035, định vị là một trong những Doanh nghiệp nông nghiệp đầu tiên tại Việt Nam triển khai chiến lược ESG tích hợp với số hóa, năng lượng tái tạo và kinh tế tuần hoàn. Để đạt mục tiêu này, AgriS xác định 6 mục tiêu định lượng đến năm 2035 như sau:



95% Nước thải được tái sử dụng

100% Sử dụng năng lượng tái tạo

100% Diện tích VNL mía chuyển đổi áp dụng IPM^(*) (quản lý dịch hại tích hợp)

* IPM là giải pháp sử dụng kết hợp các biện pháp truyền thống và biện pháp sinh học (như biện pháp thiên địch tự nhiên ong mắt đỏ) giúp hạn chế sâu bệnh bảo vệ môi trường và an toàn cho người lao động

100% Đạt chứng nhận "Zero waste to landfill"^(*)

* Hướng đến 100% chất thải không xử lý bằng phương pháp chôn lấp

Mở rộng thêm **60%** diện tích VNL organic

Mở rộng thêm **70%** diện tích vùng nguyên liệu đạt chứng nhận Bonsucro



34%

Lượng nước thải được tái sử dụng
(Tổng nước thải xử lý là 657.404 m³, và lượng nước tái sử dụng là 218.121 m³)

5/6

Nhà máy sản xuất đường sử dụng Biomass cho lò hơi.

6%

diện tích VNL đã được áp dụng IPM

1.248
ha mía

1.580
ha mía



- Tuần hoàn 70% nước thải năm 2025-2026
- Triển khai mô hình tiết kiệm nước & tăng tỉ lệ tái sử dụng nước tại vùng trồng và nhà máy

- 100% chuyển đổi sang biomass tại các nhà máy đường
- Lắp đặt thêm 700kW điện tái tạo
- Triển khai chứng nhận ISO 50001 cho các nhà máy tiêu thụ lớn

- Nâng quy mô sản xuất ong mắt đỏ
- Tiếp tục mở rộng diện tích áp dụng Ong mắt đỏ: 7% năm 2025, 10% năm 2026

- Tối ưu mô hình kinh tế tuần hoàn, hạn chế phương pháp chôn lấp chất thải

- 1.527 ha mía (tăng 22% so với niên độ 2024-2025)

- Mở rộng áp dụng thêm các nông trường tại Tây Ninh, Lào

CÁC TRỤ CỘT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 44 Các lĩnh vực trọng yếu
- 54 Các bên liên quan
- 60 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc
- 70 Quản trị Công ty thông lệ quốc tế
- 76 Chủ đề môi trường
- 98 Chủ đề xã hội
- 126 Chủ đề kinh tế

GRI 200 GRI 300 GRI 400



Các lĩnh vực trọng yếu

Để xây dựng chiến lược phát triển ESG phù hợp với mục tiêu doanh nghiệp và kỳ vọng của các Bên liên quan, AgriS tiến hành khảo sát nhằm xác định các chủ đề trọng yếu tác động đến doanh nghiệp và hệ sinh thái liên kết, bao gồm Cổ đông/Nhà đầu tư, Khách hàng, Nhà cung cấp, Người Nông dân/Doanh nông, Cán bộ nhân viên, Cộng đồng địa phương và Chính quyền/Cơ quan Nhà nước.

Quá trình đánh giá dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế bao gồm GRI, ESRS, IFC, SDGs, và được thực hiện theo các bước chính:

- Xác định phạm vi, danh mục trọng yếu dựa trên các tiêu chuẩn và thực tế chuỗi giá trị của AgriS
- Khảo sát, đánh giá trực tuyến các Bên liên quan và nội bộ Công ty.
- Thiết lập, cập nhật ma trận trọng yếu làm cơ sở để định hướng chiến lược hành động.

Trong quá trình triển khai khảo sát trọng yếu ESG, **966** phản hồi, AgriS đã thu thập được tổng cộng **966** phản hồi, trong đó gồm:

743 phản hồi từ nội bộ Doanh nghiệp

- 159 từ cấp Phó/Trưởng đơn vị
- 584 từ cán bộ nhân viên (CBNV) trên toàn hệ thống.



223 phản hồi từ các Bên liên quan ngoài doanh nghiệp, bao gồm:

- 74 từ Nhà cung cấp,
- 68 từ Khách hàng,
- 30 từ Nông dân/Doanh nông
- 17 từ Cổ đông/Nhà đầu tư
- 3 từ Chính quyền/Cơ quan Nhà nước
- 31 từ Cộng đồng địa phương

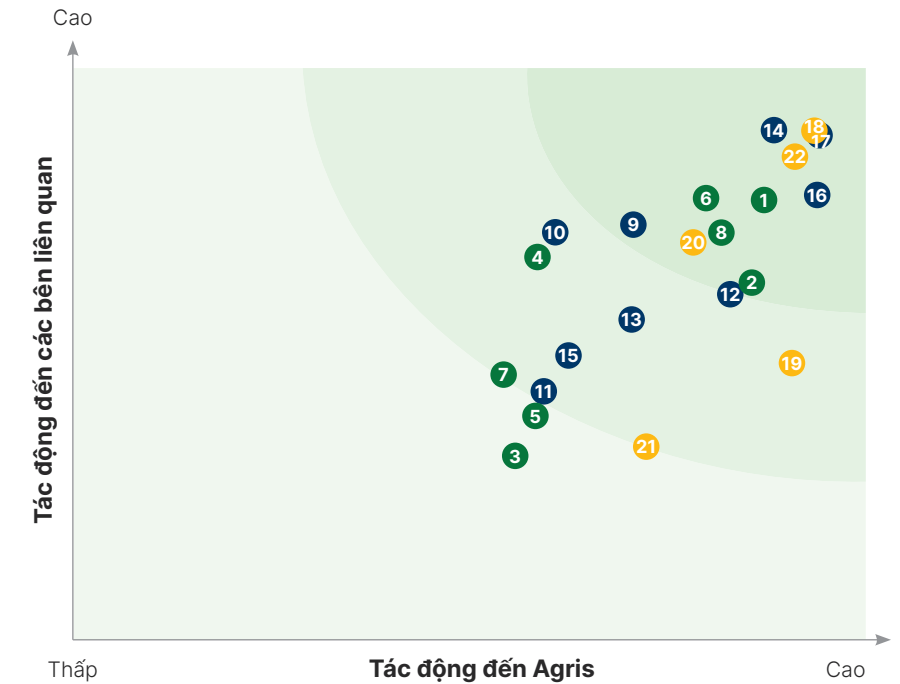
Tổng thể, tỷ lệ phản hồi cao từ cả nội bộ và bên ngoài thể hiện sự quan tâm và mức độ gắn kết của các bên với định hướng phát triển bền vững của AgriS. Đây là cơ sở quan trọng để xác lập các chủ đề trọng yếu và hoàn thiện chiến lược ESG gắn với thực tiễn, đảm bảo phù hợp và khả thi trong triển khai.



MA TRẬN CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU CỦA AGRIS

Dựa trên kết quả khảo sát và phân tích mức độ tác động đến hoạt động kinh doanh cũng như mức độ quan tâm của các Bên liên quan, AgriS đã xây dựng **Ma trận trọng yếu** gồm các chủ đề ESG có ảnh hưởng lớn nhất. Mỗi chủ đề được đánh giá theo hai trục:

- Trục X:** Mức độ tác động thực tế hoặc tiềm năng đến hoạt động của AgriS
- Trục Y:** Mức độ tác động đến các Bên liên quan



MÔI TRƯỜNG

- Canh tác bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu
- Phát thải khí nhà kính
- Quản lý nguồn năng lượng
- Quản lý nước bền vững
- Quản lý đa dạng sinh học
- Quản lý bền vững nguồn tài nguyên đất
- Quản lý vòng đời bao bì
- Quản lý chất thải

KINH TẾ

- Hiệu quả hoạt động kinh tế
- Sự hiện diện trên thị trường
- Tác động kinh tế gián tiếp
- Thông lệ mua sắm
- Hành vi cản trở cạnh tranh
- Thuế

XÃ HỘI

- Sinh kế bền vững cho nông dân
- Quyền con người & tiêu chuẩn lao động lực lượng thuê ngoài
- Đa dạng, bình đẳng và hoà nhập
- Phát triển nguồn nhân lực và quản lý tài năng
- Quyền con người và các tiêu chuẩn lao động
- Sức khoẻ, an toàn và phúc lợi của nhân viên
- Đóng góp kinh tế địa phương và cộng đồng
- Sản phẩm lành mạnh
- Chất lượng và an toàn sản phẩm





Vấn đề trọng yếu:

CANH TÁC BỀN VỮNG VÀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Trụ cột:
MÔI TRƯỜNG

Tham chiếu:

GRI 302 - Năng lượng
GRI 303 - Nước & nước thải
GRI 305 - Phát thải
ESRS E1 - Biến đổi khí hậu
PS3 - Tiết kiệm nguồn tài nguyên và ngăn ngừa ô nhiễm

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Canh tác bền vững quan trọng và gắn liền với khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu giúp đảm bảo sự phát triển lâu dài của ngành nông nghiệp và duy trì nguồn cung nguyên liệu ổn định.

Biến đổi khí hậu đặt ra nhiều thách thức cho nông nghiệp, như hạn hán và lũ lụt, ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất cây trồng. Canh tác bền vững, thông qua việc sử dụng nước hiệu quả, cải tạo đất và bảo vệ đa dạng sinh học, giúp giảm thiểu những tác động này. Phương pháp này mang lại nhiều lợi ích, bao gồm cải thiện độ phì nhiêu của đất bằng việc sử dụng phân hữu cơ thay thế phân hóa học, giảm phát thải khí nhà kính, tăng khả năng chống chịu của cây trồng mà không phụ thuộc vào thuốc bảo vệ thực vật có hại cho môi trường và xã hội, đồng thời bảo vệ nguồn nước sạch và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Áp dụng canh tác bền vững không chỉ góp phần vào sự phát triển bền vững của AgriS mà còn nâng cao đời sống cho nông dân và bảo vệ tài nguyên cho thế hệ tương lai.



Vấn đề trọng yếu:

PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Trụ cột:
MÔI TRƯỜNG

Tham chiếu:

GRI 303 - Nước & nước thải
GRI 305 - Phát thải
ESRS E1 - Biến đổi khí hậu
PS3 - Tiết kiệm nguồn tài nguyên và ngăn ngừa ô nhiễm

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Nhiều hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp là tác nhân gây ra phát thải khí nhà kính, từ việc sử dụng phân bón, vận hành máy móc nông nghiệp và các hoạt động liên quan đến làm đất, sản xuất. Các hoạt động này góp phần vào biến đổi khí hậu, ảnh hưởng trực tiếp đến điều kiện canh tác và năng suất cây trồng.

AgriS nhận thức rõ trách nhiệm giảm thiểu phát thải khí nhà kính bằng cách áp dụng các kỹ thuật canh tác hiệu quả, tối ưu hóa sử dụng phân bón và năng lượng, đồng thời đầu tư vào công nghệ thân thiện môi trường. Đánh giá và đo lường dấu chân carbon giúp xác định mức độ phát thải khí nhà kính trong chuỗi cung ứng và hoạt động của công ty. Việc này không chỉ giúp bảo vệ môi trường mà còn đảm bảo nguồn nguyên liệu ổn định và bền vững, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và phát triển lâu dài của Công ty.



Vấn đề trọng yếu:

QUẢN LÝ NGUỒN NĂNG LƯỢNG

Trụ cột:
MÔI TRƯỜNG

Tham chiếu:

GRI 302 - Năng lượng
GRI 305 - Phát thải
ESRS E1 - Biến đổi khí hậu
PS3 - Tiết kiệm nguồn tài nguyên và ngăn ngừa ô nhiễm

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Năng lượng là một trong những yếu tố trọng yếu tác động trực tiếp đến hiệu quả hoạt động, chi phí vận hành và lượng phát thải khí nhà kính trong chuỗi giá trị của AgriS. Việc quản lý và chuyển đổi năng lượng một cách hiệu quả không chỉ giúp giảm thiểu tác động môi trường mà còn góp phần nâng cao tính bền vững và năng lực cạnh tranh của Công ty.

Hiện nay, các nhà máy sản xuất mía đường, gạo và phân bón của AgriS đã áp dụng các giải pháp năng lượng tái tạo như sử dụng biomass (bã mía, vỏ trấu...) để phát điện phục vụ sản xuất, góp phần giảm phát thải khí nhà kính. Bên cạnh đó, Công ty cũng đầu tư hệ thống điện mặt trời phục vụ sinh hoạt và bán điện lên lưới quốc gia, đồng thời tạo ra tín chỉ I-REC nhằm tăng thêm giá trị bền vững.



Vấn đề trọng yếu:

QUẢN LÝ NƯỚC BỀN VỮNG

Trụ cột:
MÔI TRƯỜNG

Tham chiếu:

GRI 303 - Nước & nước thải
ESRS E3 - Tài nguyên nước
PS3 - Tiết kiệm nguồn tài nguyên và ngăn ngừa ô nhiễm

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Quản lý nước bền vững đóng vai trò thiết yếu trong ngành nông nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh biến đổi khí hậu làm gia tăng các hiện tượng cực đoan như hạn hán và lũ lụt. Việc sử dụng nước một cách hiệu quả không chỉ giúp bảo vệ tài nguyên nước mà còn giảm thiểu rủi ro trong sản xuất, duy trì năng suất và chất lượng cây trồng.

Với AgriS, quản lý nước hiệu quả không chỉ giúp giảm thiểu rủi ro sản xuất và bảo đảm nguồn cung ổn định cho nhà máy, mà còn góp phần bảo vệ tài nguyên nước, giảm tác động tiêu cực đến môi trường và hệ sinh thái nông nghiệp. Việc đầu tư vào các giải pháp tưới tiêu tiết kiệm, cải thiện hệ thống dẫn nước và nâng cao ý thức sử dụng nước cho cộng đồng nông dân là những bước quan trọng giúp AgriS xây dựng một chuỗi giá trị nông nghiệp bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu.



Vấn đề trọng yếu:

QUẢN LÝ ĐA DẠNG SINH HỌC

Trụ cột:
MÔI TRƯỜNG

Tham chiếu:

GRI 304 - Đa dạng sinh học
ESRS E4 - Đa dạng sinh học và hệ sinh thái
PS6 - Bảo tồn đa dạng sinh học và quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên bền vững

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Đa dạng sinh học là nền tảng cho hệ sinh thái nông nghiệp khỏe mạnh và bền vững. Trong lĩnh vực nông nghiệp, sự suy giảm đa dạng sinh học có thể làm mất cân bằng tự nhiên, gia tăng sâu bệnh, giảm độ phì nhiêu của đất và ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất cây trồng.

Với AgriS, bảo vệ và phục hồi đa dạng sinh học là một phần quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Thông qua việc duy trì cây trồng bản địa, hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có hại, quản lý đất canh tác hợp lý và bảo vệ các vùng sinh thái tự nhiên tại địa phương, AgriS góp phần bảo tồn nguồn gen nông nghiệp và tăng khả năng chống chịu của hệ sinh thái trước biến đổi khí hậu.



Vấn đề trọng yếu:

QUẢN LÝ BỀN VỮNG NGUỒN TÀI NGUYÊN ĐẤT

Trụ cột:
MÔI TRƯỜNG

Tham chiếu:

GRI 304 - Đa dạng sinh học
ESRS E4 - Đa dạng sinh học và hệ sinh thái
PS6 - Bảo tồn đa dạng sinh học và quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên bền vững

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Đất là nguồn tài nguyên nền tảng quyết định năng suất và chất lượng sản phẩm nông nghiệp. Quản lý bền vững nguồn đất giúp AgriS duy trì năng suất ổn định và phát triển lâu dài.

AgriS tập trung bảo vệ và tái tạo đất sau mỗi vụ thu hoạch thông qua các biện pháp như sử dụng phân bón hữu cơ, áp dụng kỹ thuật canh tác tiên tiến và quản lý khoa học nhằm nâng cao độ phì nhiêu, ngăn ngừa thoái hóa và duy trì hiệu quả sản xuất. Công ty hợp tác chặt chẽ với nông dân trong việc thực hiện các sáng kiến này suốt quá trình canh tác.

Bên cạnh đó, AgriS cũng chú trọng đến tác động của việc thay đổi sử dụng đất và bảo vệ các khu vực có giá trị đa dạng sinh học cao (HCV) nhằm duy trì cân bằng sinh thái và bảo vệ môi trường.

Vấn đề trọng yếu:

QUẢN LÝ VÒNG ĐỜI BAO BÌ

Trụ cột:
MÔI TRƯỜNG

Tham chiếu:

GRI 301 - Vật liệu

GRI 305 - Phát thải

GRI 306 - Chất thải

ESRS E5 - Sử dụng tài nguyên và kinh tế tuần hoàn

PS3 - Tiết kiệm nguồn tài nguyên và ngăn ngừa ô nhiễm

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Quản lý vòng đời bao bì là yếu tố quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của AgriS, nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường trong toàn bộ chuỗi giá trị. Bao bì nếu không được quản lý tốt, có thể trở thành nguồn thải gây ô nhiễm và lãng phí tài nguyên.

AgriS cam kết đẩy mạnh việc sử dụng các vật liệu bao bì thân thiện với môi trường, thúc đẩy tái sử dụng và tái chế, đồng thời tối ưu hóa thiết kế bao bì để giảm thiểu lượng vật liệu sử dụng. Qua đó, Công ty giảm thiểu lượng chất thải rắn phát sinh và góp phần bảo vệ môi trường tự nhiên.

Việc quản lý hiệu quả vòng đời bao bì không chỉ giúp AgriS giảm chi phí và nâng cao hiệu quả vận hành mà còn đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về phát triển bền vững từ khách hàng, đối tác và cộng đồng.

Vấn đề trọng yếu:

QUẢN LÝ CHẤT THẢI

Trụ cột:
MÔI TRƯỜNG

Tham chiếu:

GRI 301 - Vật liệu

GRI 305 - Phát thải

GRI 306 - Chất thải

ESRS E5 - Sử dụng tài nguyên và kinh tế tuần hoàn

PS3 - Tiết kiệm nguồn tài nguyên và ngăn ngừa ô nhiễm

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Trong quá trình sản xuất và kinh doanh, chất thải nông nghiệp, bao bì, và chất thải công nghiệp nếu không được xử lý đúng cách sẽ gây ô nhiễm đất, nước và không khí, ảnh hưởng xấu đến hệ sinh thái và sức khỏe cộng đồng.

Với vị thế là doanh nghiệp tiên phong trong hoạt động phát triển bền vững, AgriS áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn nhằm duy trì và tối ưu giá trị của sản phẩm, vật liệu và tài nguyên trong toàn bộ chuỗi giá trị. Tập trung vào việc tái sử dụng, tái chế, giảm thiểu chất thải, vật liệu thay vì chỉ đơn giản là thải bỏ, giúp giảm áp lực lên nguồn tài nguyên và hạn chế chất thải phát sinh.



Vấn đề trọng yếu:

SINH KẾ BỀN VỮNG CHO NÔNG DÂN

Trụ cột:
XÃ HỘI

Tham chiếu:

GRI 413 - Cộng đồng địa phương

ESRS S3 - Cộng đồng

PS7 - Người thiểu số bản địa

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Nông dân là mắt xích quan trọng trong chuỗi giá trị nông nghiệp, đồng thời cũng là lực lượng chịu nhiều tác động nhất từ biến đổi khí hậu, biến động thị trường và rủi ro xã hội. Vì vậy, Sinh kế bền vững cho nông dân là một trong những trọng tâm hàng đầu của AgriS trong chiến lược phát triển bền vững. Việc bảo đảm thu nhập ổn định, tạo cơ hội phát triển lâu dài cho nông dân, sẽ đóng góp vào ổn định kinh tế - xã hội và phát triển cộng đồng nơi AgriS hiện diện.

AgriS đã xây dựng nhiều chính sách và chương trình đồng hành cùng nông dân, chú trọng phát triển vùng nguyên liệu bền vững, ứng dụng công nghệ tiên tiến và thúc đẩy mô hình liên kết chuỗi giá trị, giúp nông dân gia tăng thu nhập. Thông qua hành động, AgriS tiếp tục củng cố nền tảng cung ứng ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh và tạo ra giá trị chia sẻ cho cộng đồng địa phương, góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển nông thôn - đô thị và thúc đẩy mục tiêu tăng trưởng kinh tế.

Vấn đề trọng yếu:

QUYỀN CON NGƯỜI VÀ CÁC TIÊU CHUẨN LAO ĐỘNG ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG THUÊ NGOÀI

Trụ cột:
XÃ HỘI

Tham chiếu:

GRI 403 - Sức khỏe, an toàn nghề nghiệp

GRI 406 - Không phân biệt đối xử

GRI 409 - Lao động cưỡng bức

GRI 414 - Đánh giá xã hội nhà cung cấp

ESRS S1 - Người lao động

PS4 - Sức khỏe, An toàn và An ninh cộng đồng

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Trong chuỗi cung ứng nông nghiệp, lực lượng lao động, bao gồm cả lao động thuê ngoài, lao động thời vụ tại vùng nguyên liệu và các đơn vị cung ứng dịch vụ đóng vai trò thiết yếu đối với hoạt động sản xuất của AgriS. Tuy nhiên, nhóm lao động này cũng dễ bị tổn thương về quyền lợi, điều kiện làm việc và an toàn lao động.

AgriS xác định việc tôn trọng quyền con người và tuân thủ các tiêu chuẩn lao động quốc tế trong toàn bộ chuỗi giá trị là nền tảng cho phát triển bền vững. Công ty cam kết thúc đẩy môi trường làm việc công bằng, không phân biệt đối xử, ngăn ngừa lao động cưỡng bức và lao động trẻ em, đồng thời khuyến khích các nhà cung cấp, đối tác tuân thủ các nguyên tắc đạo đức và trách nhiệm xã hội.



Vấn đề trọng yếu:

SỰ ĐA DẠNG, BÌNH ĐẲNG VÀ HÒA NHẬP

Trụ cột:
XÃ HỘI

Tham chiếu:

GRI 405 - Đa dạng, bình đẳng & hòa nhập

GRI 406 - Không phân biệt đối xử

ESRS S1 - Người lao động

PS2 - Điều kiện làm việc và lao động

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Con người là yếu tố quan trọng thực thi chiến lược phát triển bền vững. Công ty luôn cam kết tạo dựng môi trường làm việc công bằng, an toàn, khuyến khích sự khác biệt và trao cơ hội nghề nghiệp bình đẳng cho tất cả nhân viên. Các chính sách tuyển dụng minh bạch, chế độ đãi ngộ hợp lý, đào tạo và phát triển năng lực được triển khai song song với việc thúc đẩy văn hóa hòa nhập, tôn trọng tiếng nói của mỗi cá nhân.

Thông qua đó, AgriS vừa nâng cao sự gắn kết và sáng tạo trong nội bộ vừa khẳng định trách nhiệm xã hội, tăng cường uy tín doanh nghiệp và xây dựng lợi thế cạnh tranh bền vững trên thị trường.

Vấn đề trọng yếu:

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC VÀ QUẢN LÝ TÀI NĂNG

Trụ cột:
XÃ HỘI

Tham chiếu:

GRI 404 - Đào tạo và giáo dục

GRI 410 - Công tác an ninh (nhân viên an ninh được đào tạo và các yêu cầu khác)

ESRS S1 - Người lao động

PS2 - Điều kiện làm việc và lao động

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Với triết lý “Con người là tài sản quý giá nhất của Doanh nghiệp”, AgriS tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên chất lượng cao thông qua các chương trình đào tạo chuyên môn, kỹ năng quản trị, cũng như thúc đẩy tư duy đổi mới sáng tạo để thích ứng với sự chuyển đổi nhanh chóng của ngành nông nghiệp và công nghệ.

Song song đó, AgriS triển khai chiến lược quản lý và phát triển tài năng, bao gồm chính sách đãi ngộ hợp lý, cơ hội thăng tiến minh bạch và các chương trình phát triển đội ngũ kế thừa. Môi trường làm việc được thiết kế nhằm khuyến khích sự gắn bó, phát huy tối đa năng lực cá nhân, đồng thời nuôi dưỡng tinh thần hợp tác và trách nhiệm xã hội. Đây là nền tảng để AgriS duy trì vị thế tiên phong và phát triển bền vững dài hạn.

Vấn đề trọng yếu:

QUYỀN CON NGƯỜI VÀ CÁC TIÊU CHUẨN LAO ĐỘNG

Trụ cột:
XÃ HỘI

Tham chiếu:

GRI 402 - Quan hệ lao động
GRI 408 - Lao động trẻ em
GRI 407 - Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể
GRI 409 - Lao động cưỡng bức
ESRS S1 – Người lao động
PS2 - Điều kiện làm việc và lao động

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Trong hoạt động trải rộng trên nhiều quốc gia, AgriS nhận thức rõ rủi ro liên quan đến lao động cưỡng bức, phân biệt đối xử hay vi phạm quyền lợi người lao động có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, hiệu quả vận hành và niềm tin của các bên liên quan.

Việc tuân thủ và thúc đẩy các chuẩn mực lao động quốc tế không chỉ bảo vệ quyền lợi của cán bộ nhân viên mà còn góp phần nâng cao năng suất, gắn kết đội ngũ và tạo dựng chuỗi cung ứng bền vững. Đồng thời, điều này thể hiện cam kết của AgriS trong việc tôn trọng con người, duy trì quan hệ lao động hài hòa và khẳng định vai trò doanh nghiệp có trách nhiệm trong cộng đồng toàn cầu.

Vấn đề trọng yếu:

SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ PHÚC LỢI CỦA NHÂN VIÊN

Trụ cột:
XÃ HỘI

Tham chiếu:

GRI 411 - Quyền người dân bản địa
GRI 403 - Sức khỏe, an toàn nghề nghiệp
ESRS S1 – Người lao động
PS2 - Điều kiện làm việc và lao động

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, luôn sẽ có những rủi ro về an toàn lao động, do đó việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, thân thiện và lành mạnh có ý nghĩa then chốt để bảo vệ nhân viên, duy trì năng suất và hạn chế gián đoạn vận hành.

Bên cạnh đó, việc quan tâm đến phúc lợi toàn diện, bao gồm sức khỏe thể chất, tinh thần và cân bằng cuộc sống – công việc sẽ giúp AgriS thu hút, giữ chân nhân tài và tạo dựng văn hóa doanh nghiệp bền vững, góp phần củng cố niềm tin của người lao động và uy tín của Công ty trên thị trường.

Vấn đề trọng yếu:

ĐÓNG GÓP CHO KINH TẾ VÀ CỘNG ĐỒNG

Trụ cột:
XÃ HỘI

Tham chiếu:

GRI 413 - Cộng đồng địa phương
ESRS S3 - Cộng đồng
PS4 - Sức khỏe, An toàn và An ninh cộng đồng
PS8 - Di sản văn hóa

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Với vai trò là một doanh nghiệp nông nghiệp đa quốc gia, AgriS không chỉ tạo ra giá trị kinh tế thông qua việc đóng thuế, tạo việc làm và thúc đẩy thương mại, mà còn góp phần nâng cao đời sống của người dân địa phương thông qua các chương trình hỗ trợ cộng đồng, phát triển hạ tầng và khuyến khích tham gia vào chuỗi cung ứng.

Việc cam kết đóng góp cho cộng đồng giúp AgriS củng cố niềm tin với các bên liên quan, nâng cao vị thế cạnh tranh, đồng thời xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển dài hạn. Đây cũng là cách Công ty khẳng định trách nhiệm xã hội, tạo tác động tích cực lan tỏa trong toàn chuỗi giá trị.

Vấn đề trọng yếu:

SẢN PHẨM LÀNH MẠNH

Trụ cột:
XÃ HỘI

Tham chiếu:

GRI 416 - Sức khỏe và an toàn của khách hàng
ESRS S4 – Người tiêu dùng
PS4 - Sức khỏe, An toàn và An ninh cộng đồng

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Trong bối cảnh người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến sức khỏe và an toàn thực phẩm, việc cung cấp những sản phẩm lành mạnh, có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo chất lượng và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế là trách nhiệm ưu tiên hàng đầu.

Bằng việc đầu tư vào công nghệ chế biến hiện đại, kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất và quản lý chuỗi cung ứng minh bạch, AgriS cam kết mang đến sản phẩm đáp ứng cả yêu cầu về dinh dưỡng lẫn an toàn. Đồng thời, Công ty hướng đến phát triển các giải pháp sản phẩm lành mạnh, thân thiện với môi trường, góp phần nâng cao chất lượng sống cho người tiêu dùng và khẳng định vị thế tiên phong trong ngành nông nghiệp – thực phẩm.

Vấn đề trọng yếu:

CHẤT LƯỢNG VÀ AN TOÀN SẢN PHẨM

Trụ cột:
XÃ HỘI

Tham chiếu:

GRI 416 - Sức khỏe và an toàn của khách hàng
ESRS S4 – Người tiêu dùng
PS4 - Sức khỏe, An toàn và An ninh cộng đồng

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Trong ngành nông nghiệp – thực phẩm, mọi rủi ro liên quan đến chất lượng hay an toàn đều có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người tiêu dùng, uy tín thương hiệu và hiệu quả kinh doanh lâu dài. Do đó, AgriS luôn duy trì hệ thống quản lý chất lượng nghiêm ngặt, tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế và áp dụng quy trình kiểm soát chặt chẽ từ khâu nguyên liệu, sản xuất đến phân phối. Công ty cũng đầu tư vào công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng, đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao của khách hàng.

Ngoài ra, AgriS chú trọng đào tạo đội ngũ nhân sự về nhận thức và kỹ năng kiểm soát chất lượng, bảo đảm mỗi mắt xích trong chuỗi giá trị đều tuân thủ các yêu cầu nghiêm ngặt. Công ty cũng tăng cường minh bạch thông tin và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, giúp người tiêu dùng an tâm và củng cố lòng tin đối với thương hiệu.



Vấn đề trọng yếu:

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ

Trụ cột:
KINH TẾ

Tham chiếu:

GRI 201 - Hiệu quả hoạt động kinh tế

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Hiệu quả kinh doanh là nền tảng trong chiến lược phát triển bền vững của AgriS, bảo đảm tăng trưởng ổn định, phân phối giá trị công bằng và duy trì lợi thế cạnh tranh dài hạn.

Không chỉ dừng lại ở các chỉ tiêu tài chính, AgriS gắn hiệu quả kinh tế với trụ cột ESG, nhằm cân bằng giữa lợi nhuận, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường.

Công ty chủ động triển khai các sáng kiến đổi mới sáng tạo trong chuỗi giá trị nông nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trên nền tảng ESG, nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên, giảm phát thải và mở ra động lực tăng trưởng mới.

Với cách tiếp cận này, AgriS không chỉ nâng cao giá trị nội tại mà còn góp phần khẳng định vị thế tiên phong trong phát triển nông nghiệp bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Vấn đề trọng yếu:

SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG

Trụ cột:
KINH TẾ

Tham chiếu:

GRI 202 - Sự hiện diện trên thị trường

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Sự hiện diện trên thị trường phản ánh vị thế cạnh tranh và năng lực hội nhập của AgriS trong ngành nông nghiệp công nghệ cao. Công ty tập trung mở rộng thị phần trong nước, xây dựng chuỗi giá trị nông nghiệp gắn với phát triển cộng đồng địa phương.

Thông qua chính sách tuyển dụng ưu tiên tại địa phương, đảm bảo đãi ngộ cạnh tranh và đào tạo nguồn nhân lực bản địa, AgriS góp phần phát triển kinh tế vùng, tạo công ăn việc làm và nâng cao đời sống cho người dân tại các khu vực sản xuất.

Ngoài thị trường trong nước, AgriS đặc biệt chú trọng phát triển và khẳng định vị thế trên thị trường quốc tế. Công ty xuất khẩu sản phẩm chất lượng cao theo các tiêu chuẩn khắt khe nhất, xây dựng các mối quan hệ đối tác chiến lược toàn cầu, từ đó mở rộng chuỗi giá trị nông nghiệp ra phạm vi thế giới.

Vấn đề trọng yếu:

TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP

Trụ cột:
KINH TẾ

Tham chiếu:

GRI 203 – Tác động kinh tế gián tiếp

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Trong triết lý phát triển bền vững, AgriS xác định doanh nghiệp không chỉ tạo ra giá trị kinh tế trực tiếp thông qua hoạt động sản xuất – kinh doanh, mà còn có ảnh hưởng sâu rộng đến cộng đồng nông thôn, chuỗi cung ứng và các bên liên quan trong hệ sinh thái.

Thông qua phát triển vùng nguyên liệu, hỗ trợ kỹ thuật, cơ giới hóa và tiếp cận tài chính, AgriS góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho hàng chục nghìn hộ nông dân. Bên cạnh hoạt động kinh doanh, AgriS còn đầu tư vào hạ tầng sản xuất và các lĩnh vực thiết yếu như giáo dục, y tế, an sinh xã hội tại các địa phương, góp phần nâng cao chất lượng sống và thúc đẩy phát triển bền vững cho toàn bộ hệ sinh thái nông nghiệp mà Công ty gắn bó.

Vấn đề trọng yếu:

THÔNG LỆ MUA SẴM

Trụ cột:
KINH TẾ

Tham chiếu:

GRI 204 - Thông lệ mua sắm

Diễn giải vấn đề trọng yếu

AgriS xác định “Thông lệ mua sắm” là một chủ đề trọng yếu trong chiến lược phát triển bền vững, bởi chuỗi cung ứng đóng vai trò cốt lõi trong việc đảm bảo chất lượng, tính bền vững và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Đối với các hoạt động mua sắm, AgriS ty luôn ưu tiên hợp tác với các Nhà cung cấp tại mỗi quốc gia nơi mình hiện diện, qua đó góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương, tạo thêm cơ hội việc làm và nâng cao chất lượng sống cho cộng đồng. Đồng thời, AgriS lựa chọn các đối tác đáp ứng tiêu chuẩn về môi trường và xã hội nhằm xây dựng chuỗi cung ứng bền vững, minh bạch trong sản xuất và phân phối. Công ty cũng hướng đến phát triển quan hệ hợp tác dài hạn với các Nhà cung cấp chiến lược, hình thành chuỗi giá trị nông nghiệp hiện đại, thích ứng cao trước biến động thị trường.



Vấn đề trọng yếu:

HÀNH VI CẢN TRỞ CẠNH TRANH

Trụ cột:
KINH TẾ

Tham chiếu:

GRI 206 - Hành vi cản trở cạnh tranh

Diễn giải vấn đề trọng yếu

AgriS cam kết duy trì môi trường kinh doanh công bằng, minh bạch và cạnh tranh lành mạnh, coi đây là nền tảng quan trọng để phát triển bền vững và nâng cao uy tín của Công ty trên thị trường.

Công ty nghiêm túc tuân thủ các quy định pháp luật về cạnh tranh và chống độc quyền tại các quốc gia nơi AgriS hoạt động, đồng thời xây dựng chính sách nội bộ nhằm phòng ngừa và xử lý kịp thời các hành vi cản trở cạnh tranh, bao gồm các hành vi gian lận, thao túng giá cả, độc quyền hay các hành vi phi đạo đức khác.

AgriS cũng tăng cường đào tạo nhân viên về đạo đức kinh doanh và tuân thủ quy định cạnh tranh, tạo điều kiện để mọi đối tác và khách hàng tham gia vào thị trường một cách bình đẳng và minh bạch.

Vấn đề trọng yếu:

THUẾ

Trụ cột:
KINH TẾ

Tham chiếu:

GRI 207 – Thuế

Diễn giải vấn đề trọng yếu

Với AgriS, thuế vừa là nghĩa vụ pháp lý, vừa là cam kết trách nhiệm với Nhà nước và xã hội. Chính sách thuế minh bạch và tuân thủ đầy đủ giúp Công ty duy trì uy tín, giảm thiểu rủi ro pháp lý, đồng thời khẳng định vai trò của một doanh nghiệp có trách nhiệm trong nền kinh tế.

AgriS thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế tại tất cả các quốc gia nơi Công ty hiện diện, với sự giám sát chặt chẽ từ hệ thống kiểm soát nội bộ và các chuẩn mực quản trị quốc tế. Các khoản thuế nộp góp phần trực tiếp vào ngân sách địa phương, từ đó hỗ trợ phát triển hạ tầng, dịch vụ công và nâng cao chất lượng sống cho cộng đồng.

Các bên liên quan

NHẬN DIỆN VÀ GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (GRI 102-42, GRI 102-43)

AgriS xác định các Bên liên quan là những tổ chức, cá nhân có ảnh hưởng đến hoặc chịu ảnh hưởng từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với cam kết phát triển bền vững, AgriS luôn nỗ lực tạo dựng mối

quan hệ hài hòa, lâu dài và bền vững với các Bên liên quan thông qua việc chủ động nhận diện, đánh giá mức độ ảnh hưởng, và xây dựng chiến lược gắn kết phù hợp dựa trên các vấn đề trọng yếu mà mỗi bên quan tâm.

QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH BÊN LIÊN QUAN VÀ LỰA CHỌN PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN PHÙ HỢP

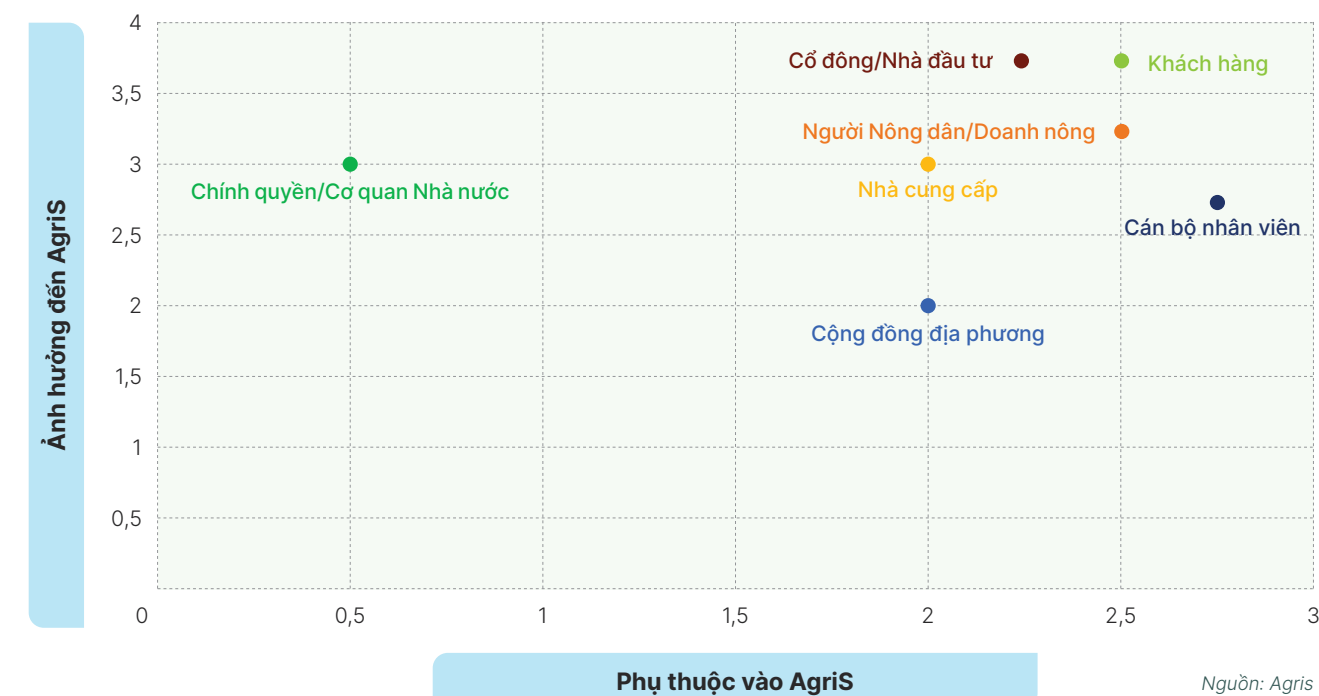
AgriS thực hiện quy trình 4 bước sau để xác định và lựa chọn phương pháp tiếp cận phù hợp:

- B1** — Xác định các Bên liên quan trực tiếp và gián tiếp tới Công ty.
- B2** — Đánh giá mức độ ưu tiên dựa trên mức độ ảnh hưởng và kỳ vọng từ từng nhóm Bên liên quan.
- B3** — Tham vấn và tiếp nhận phản hồi, đảm bảo Công ty có thể xây dựng kế hoạch hành động linh hoạt, kịp thời và hiệu quả.
- B4** — Lựa chọn phương pháp tiếp cận phù hợp, đảm bảo cân bằng lợi ích giữa AgriS và các Bên liên quan.



ĐÁNH GIÁ MỐI QUAN HỆ TƯƠNG TÁC GIỮA AGRIS VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

MỐI QUAN HỆ TƯƠNG TÁC GIỮA AGRIS VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN



CÁC BÊN LIÊN QUAN, MỐI QUAN TÂM VÀ PHƯƠNG PHÁP GẮN KẾT (GRI 102-44)

CỐ ĐỒNG/NHÀ ĐẦU TƯ

Các mối quan tâm chính

- Kết quả hoạt động kinh doanh tăng trưởng ổn định và bền vững;
- Giá trị thị trường của cổ phiếu phản ánh đúng nội lực và tiềm năng của Công ty;
- Hoạt động Công bố thông tin tuân thủ theo quy định của luật và thông lệ tốt quốc tế, đảm bảo thông tin kịp thời, liên tục, minh bạch;
- Bảo vệ quyền lợi và đảm bảo công bằng với Cổ đông/Nhà đầu tư;
- Năng lực quản trị và điều hành của Ban lãnh đạo cấp cao.

Phương pháp gắn kết của AgriS

- Gặp gỡ, tham vấn trực tiếp, gián tiếp thông qua họp ĐHĐCĐ, lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản;
- Tham gia các diễn đàn, sự kiện gặp mặt Nhà đầu tư do Công ty Chứng khoán, Quỹ đầu tư, Định chế tài chính lớn trong, ngoài nước tổ chức;
- Hỗ trợ Cổ đông/Nhà đầu tư qua việc tiếp nhận thắc mắc, cung cấp và phản hồi thông tin qua điện thoại, email,...;
- Triển khai và hoàn thiện các hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư theo các thông lệ tốt quốc tế như Báo cáo thường niên, Báo cáo Phát triển bền vững, Thông cáo báo chí, Bản tin Nhà đầu tư, Diễn giải Báo cáo tài chính,...

KHÁCH HÀNG

Các mối quan tâm chính

- Sản phẩm chất lượng tốt và giá cả cạnh tranh; danh mục sản phẩm đa dạng;
- Sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, quy trình sản xuất tuân theo các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm và các thực hành bền vững;
- Thương hiệu uy tín;
- Dễ dàng tiếp cận với sản phẩm;
- Giá cả, chính sách bán hàng ưu đãi;
- Dịch vụ chăm sóc khách hàng, hậu mãi tốt.

Phương pháp gắn kết của AgriS

- Gặp gỡ, trao đổi thông tin trực tiếp với Khách hàng;
- Tiếp nhận phản hồi và giải quyết các thắc mắc của Khách hàng một cách hợp lý, kịp thời: email, điện thoại;
- Tổ chức các cuộc khảo sát thị hiếu và thẩm định chất lượng sản phẩm từ 4 Kênh tiêu thụ chính;
- Xây dựng chính sách gắn bó dài hạn với Nhà phân phối, Khách hàng lớn;
- Tổ chức các buổi hội thảo, chương trình đào tạo, quảng bá, tiếp thị tới từng phân khúc khách hàng.

NHÀ CUNG CẤP

Các mối quan tâm chính

- Chính sách thu mua ổn định, minh bạch và công bằng;
- Giá cả hợp lý, thanh toán đúng hạn;
- Quy trình đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp rõ ràng, công bằng;
- Đồng hành trong nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm và tuân thủ tiêu chuẩn bền vững;
- Quan hệ hợp tác tin cậy, lâu dài và cùng phát triển.

Phương pháp gắn kết của AgriS

- Duy trì các hợp đồng hợp tác dài hạn, đảm bảo tuân thủ các điều khoản thanh toán, thu mua minh bạch;
- Thường xuyên gặp gỡ, đối thoại trực tiếp và gián tiếp để lắng nghe ý kiến, kịp thời tháo gỡ khó khăn;
- Triển khai hệ thống đánh giá, xếp hạng và tái thẩm định nhà cung cấp định kỳ;
- Ban hành Bộ Quy tắc ứng xử dành cho nhà cung cấp, cam kết minh bạch và liêm chính.

NGƯỜI NÔNG DÂN/DOANH NÔNG

Các mối quan tâm chính

- Đảm bảo đầu ra sản phẩm;
- Chính sách thu mua ổn định;
- Tuân thủ các quy định của hợp đồng giao dịch;
- Hướng dẫn những phương thức canh tác, chuyển giao công nghệ, xu hướng mới nhất của ngành Nông nghiệp thế giới và Việt Nam;
- Các dịch vụ gia tăng như dịch vụ tài chính, hỗ trợ cơ giới hóa và hỗ trợ vốn đầu tư.

Phương pháp gắn kết của AgriS

- Xây dựng chính sách cam kết bao tiêu đầu ra phù hợp từng thời kỳ, tránh tình trạng được mùa mất giá;
- Cán bộ nông vụ thường xuyên khảo sát, tiếp nhận và phản hồi thông tin 2 chiều;
- Người nông dân có thể trực tiếp trao đổi với Ban Giám đốc/Quản lý tại các trạm nông vụ, Phòng Phát triển nguyên liệu, các Nhà máy của Công ty;
- Tổ chức các chương trình hội thảo, đào tạo, hội nghị tổng kết, hướng dẫn cho Người nông dân.

CÁN BỘ NHÂN VIÊN

Các mối quan tâm chính

- Môi trường làm việc chuyên nghiệp và năng động;
- Đảm bảo an toàn lao động;
- Phúc lợi, chế độ đãi ngộ, lương thưởng tốt;
- Các chương trình đào tạo phù hợp để nâng cao kiến thức và tay nghề;
- Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp rộng mở và công bằng.

Phương pháp gắn kết của AgriS

- Tổ chức các buổi đào tạo nội bộ, thường xuyên mời các chuyên gia về đào tạo, chia sẻ nhằm giúp nâng cao kiến thức, năng lực chuyên môn, kỹ năng mềm;
- Hỗ trợ hội nhập Công ty và hội nhập ngành cho các CBNV mới thông qua các chương trình đào tạo từ cơ bản đến chuyên sâu;
- Ban hành, cập nhật và nâng cấp các chính sách phúc lợi phù hợp nhằm nâng cao đời sống về vật chất, tinh thần cho CBNV;
- Khảo sát, lấy ý kiến về môi trường làm việc, các chính sách lương thưởng và phúc lợi của CBNV.

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Các mối quan tâm chính

- Phát triển kinh tế địa phương;
- Tạo ra các cơ hội việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân địa phương;
- Thực hiện sản xuất kinh doanh có trách nhiệm đối với sức khỏe người tiêu dùng, môi trường và xã hội;
- Thực hiện các hoạt động đóng góp cho sự phát triển chung của Cộng đồng và địa phương;
- Bảo vệ môi trường tự nhiên và môi trường sống của Cộng đồng.

Phương pháp gắn kết của AgriS

- Phối hợp với chính quyền địa phương phát triển các chương trình Phát triển cộng đồng, Giáo dục, Sức khỏe và An sinh xã hội;
- Ưu tiên tuyển dụng lao động địa phương, kết hợp với đào tạo, trao học bổng, chương trình thực tập;
- Áp dụng các chương trình cơ giới hóa, hỗ trợ máy móc, sinh kế nhằm đảm bảo duy trì công ăn việc làm cho lao động địa phương;
- Thực hiện các chương trình bảo vệ môi trường: trồng cây xanh, cải thiện nguồn nước, không khí và xử lý chất thải nông nghiệp;
- Liên tục cập nhật và áp dụng công nghệ tiên tiến để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và hệ sinh thái.

CHÍNH QUYỀN/CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Các mối quan tâm chính

- Tuân thủ pháp luật;
- Hợp tác xây dựng các chính sách ngành;
- Ủng hộ các chính sách và kêu gọi của các Cơ quan Nhà nước.

Phương pháp gắn kết của AgriS

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp như nghĩa vụ thuế, bảo hiểm, an toàn sức khỏe, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm...;
- Tham gia tích cực các hoạt động của các Cơ quan quản lý ngành, Hiệp hội ngành, (Hiệp hội Mía đường Việt Nam, Hiệp hội doanh nhân...);
- Góp ý các dự thảo văn bản luật có liên quan đến hoạt động Công ty, ngành Nông nghiệp, hoạt động có liên quan khác;
- Tương tác với Cơ quan Nhà nước để đối thoại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Doanh nghiệp;
- Tham gia các phong trào, chương trình phát động của Cơ quan Nhà nước nhằm hỗ trợ cộng đồng, xã hội.



17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc

AgriS cam kết giữ vững vị thế Doanh nghiệp tiên phong trong các xu hướng nông nghiệp bền vững, góp phần nâng tầm kinh tế nông nghiệp Việt Nam, hiện thực hóa phát triển kinh tế bền vững, cân bằng giữa môi trường và hệ sinh thái. Chiến lược phát triển của AgriS gắn liền với trách nhiệm xã hội, tận dụng cơ hội kinh doanh, đẩy mạnh hợp tác quốc tế, từ đó tham gia sâu rộng vào chuỗi giá trị nông nghiệp toàn cầu.



Các cam kết của AgriS được gắn kết chặt chẽ với 17 mục tiêu Phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc (17 SDGs) nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững toàn diện trên cả ba yếu tố



Kinh tế



Xã hội



Môi trường



ĐẦU TƯ VÀO CON NGƯỜI



Xóa nghèo dưới mọi hình thức, ở mọi nơi

- 2.651 việc làm cho người lao động;
- 10.984 người nông dân được hỗ trợ toàn diện về chi phí, vật tư và kỹ thuật canh tác, giúp nâng cao năng suất, giảm chi phí đầu vào và ổn định thu nhập bền vững;
- 86 tỷ đồng hỗ trợ không hoàn lại cho 5.714 nông dân;
- Tạo ra hơn 32.000 việc làm cho lao động địa phương, bao gồm việc làm thường xuyên và việc làm công nhật.



Xóa đói, bảo đảm an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng, thúc đẩy nông nghiệp bền vững

- Liên tiếp 6 năm duy trì sản lượng hơn 1 triệu tấn Đường cho thị trường nội địa và quốc tế;
- 77.740 ha tổng diện tích vùng nguyên liệu tại 4 nước Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc. Đặt mục tiêu nâng tổng diện tích VNL tại các quốc gia hiện hữu đạt 90.000 ha vào niên độ 2029-2030;
- Phối hợp cùng các đơn vị chuyên môn học tập trao đổi, cải tiến các kỹ thuật canh tác Mía Đường, phát triển các dịch vụ tư vấn nông học về dinh dưỡng, tuyển chọn giống tại các vùng nguyên liệu của AgriS ở 4 nước Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc góp phần nâng cao nền kinh tế nông nghiệp hiện đại và bền vững.



Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh, tăng cường phúc lợi cho mọi người, mọi lứa tuổi

- 100% mía không biến đổi gen trong sản xuất;
- 88 dòng sản phẩm Đường sạch khác nhau;
- 6 sản phẩm Đường Organic đạt chuẩn EU và USDA;
- 100% CBNV được chăm sóc sức khỏe định kỳ và tham gia Bảo hiểm y tế;
- Hỗ trợ 11,65 tỷ đồng cho các chương trình Trách nhiệm xã hội (CSR), thể hiện cam kết dài hạn của Doanh nghiệp đồng hành cùng sự phát triển bền vững của cộng đồng.



Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng toàn diện, thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người

- 771 chương trình đào tạo, duy trì tăng trưởng so với niên độ trước;
- 116.660 tổng số giờ đào tạo cho người lao động các cấp;
- 12.218 lượt học các khóa học đào tạo;
- 11,2 tỷ đồng được đầu tư cho ngân sách đào tạo;
- 60 chương trình hội thảo với khách hàng trồng mía.

ĐẢM BẢO KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG VỚI KHÍ HẬU VÀ MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG



Đảm bảo đầy đủ, quản lý bền vững tài nguyên nước, hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người

- Lắp đặt hệ thống đo lưu lượng nước tại tất cả các nhà máy nhằm theo dõi, kiểm soát chính xác lượng nước sử dụng thực tế trong sản xuất;
- Quan trắc định kỳ chất lượng nguồn nước tiếp nhận nước thải, để đánh giá tác động đến hệ sinh thái thủy sinh;
- Tham vấn cộng đồng địa phương về chất lượng nước và các hoạt động liên quan nhằm đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm và đồng thuận xã hội;
- 250.000 lít nước tinh khiết Cane Fresh được sản xuất từ bốc hơi mía trong quá trình luyện đường;
- 657.404 m³ nước thải được xử lý trong niên độ 2024-2025, giảm 9% so với cùng kỳ năm trước, thể hiện hiệu quả từ các nỗ lực tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng nước;
- 218.121 m³ nước được tái sử dụng trong niên độ 2024-2025;
- Hệ thống xử lý nước thải đạt Quy chuẩn Việt Nam 40:2011/BTNMT;
- Đạt mục tiêu tái sử dụng 95% nước thải vào năm 2035, đồng thời bảo đảm quyền tiếp cận công bằng nguồn nước giữa các bên liên quan và cân bằng sinh thái tại vùng hoạt động.



Đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn Năng lượng bền vững, đáng tin cậy, có khả năng chi trả cho tất cả mọi người

- 92% lượng điện sử dụng trong sản xuất tại AgriS là điện tái tạo;
- 723.823 tấn bã mía được đưa vào tái sản xuất, tạo ra 123.413.471 KWh tổng sản lượng Điện thương phẩm phát vào lưới điện quốc gia được tạo ra từ bã mía giảm thiểu tối đa chất thải ra môi trường;
- Tổng Năng lượng bán ra tăng 20% so với ND trước, cho thấy hiệu quả quản trị năng lượng, tinh thần tiết kiệm và chủ động tạo nguồn năng lượng sạch;
- Triển khai hàng loạt sáng kiến giảm tiêu hao năng lượng và tăng tỷ lệ sử dụng năng lượng tái tạo:
 - » 200.000 chứng nhận năng lượng sạch I-REC được phát hành mỗi năm cho các nhà máy sử dụng Biomass, đóng góp tích cực vào lộ trình bù trừ khí thải KNK và phát triển kinh tế tuần hoàn.
 - » 30 trạm điện mặt trời với tổng công suất lắp đặt 20,85 MWp phục vụ cho các nhà máy và văn phòng của AgriS
 - » 41.910 tấn hơi được tiết kiệm trong niên độ (tương đương tiêu hao hơi khi ép mía giảm 0,03 tấn hơi/tấn mía) nhờ thay thế sử dụng hơi cao áp bằng cột ngưng tụ kiểu phun nghiêng, giúp tối ưu hiệu suất ngưng tụ và giảm đáng kể lượng hơi tiêu thụ trong quá trình sản xuất.



Xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm, bền vững, tăng cường đổi mới

- 100% cơ sở hạ tầng được đánh giá rà soát và tìm kiếm cơ hội đầu tư mới;
- Triển khai chiến lược mô hình kinh doanh Chuỗi giá trị thương mại tuần hoàn - Circular Commercial Value Chain với 3 Trung tâm (Center) tích hợp dựa trên mô hình Agtech-Fintech-Foodtech trên nền tảng ESG, giúp vận hành hoạt động kinh doanh một cách hiệu quả và tối ưu, trong đó, công nghệ thông tin đóng vai trò nền tảng trong việc vận hành các Trung tâm này;
- Nỗ lực triển khai chuyển đổi số toàn diện:
 - » Tiếp tục tối ưu hóa chuỗi cung ứng bằng việc ứng dụng các hệ thống như Hệ thống quản lý kho vận (WMS), Hệ thống quản lý vận tải (TMS), Tháp quản lý Chuỗi cung ứng (SCCT) đặt nền móng cho việc quản lý xuyên suốt quá trình cung ứng, từ đó đưa ra các quyết định giúp tối ưu hiệu quả hoạt động;
 - » Văn phòng số Digital Office (DigiO): quản lý đồng bộ 90% tất cả quy trình làm việc trên hệ thống, cho phép CBNV xử lý hồ sơ công việc, quản lý dữ liệu và truy xuất văn bản ở bất kỳ nơi đâu. Hệ thống giúp tiết kiệm thời gian (> 50%) so với việc quản lý vận hành truyền thống;
 - » Hệ thống Kho Dữ liệu (DWH): được phát triển thông qua việc áp dụng các công nghệ mới, kết hợp với quá trình thu thập, tích hợp và làm sạch dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau trong toàn bộ hệ thống;
 - » Phần mềm Digifactory để quản lý hoạt động sản xuất hiệu quả. Nâng cao hiệu quả bằng cách: Kiểm soát sản xuất từ xa tại mọi địa điểm, Giám sát thông số kỹ thuật để nâng cao hiệu quả, Lưu trữ dữ liệu và tạo báo cáo đánh giá sản xuất, Tích hợp với các hệ thống như ERP, CMMS, SCADA, IoT và Camera.
- Năm thứ 4 liên tiếp được vinh danh kép Top Doanh nghiệp 4.0 Việt Nam - I4.0 Awards, và là doanh nghiệp nông nghiệp duy nhất thuộc Top Doanh nghiệp có sản phẩm số thông minh và giải pháp Công nghệ công nghiệp 4.0 với giải pháp Digiretails.





Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống, làm việc an toàn, phân bố hợp lý dân cư, lao động theo vùng

- Đạt chứng nhận SEDEX – tiêu chuẩn về An sinh xã hội do SGS cấp, xác nhận doanh nghiệp về việc thực hành đạo đức và trách nhiệm xã hội trong chuỗi cung ứng;
- Công tác quản lý An toàn lao động hiệu quả trong niên độ 2024-2025:
 - » Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp áp dụng tiêu chuẩn ISO 45001:2018;
 - » 0 tai nạn tử vong;
 - » 0 bệnh nghề nghiệp được ghi nhận;
 - » 100% nhóm An toàn vệ sinh viên có sự tham gia từ nhân viên, đảm bảo quyền lợi được lắng nghe và phản hồi kịp thời.
- 100% Nhân viên được đào tạo ATLĐ;
- 100% Nhân viên được khám sức khỏe định kỳ;
- 100% Nhà máy có đội ngũ bác sĩ - y tá chuyên môn cao túc trực 24/7;
- Thực hiện đánh giá rủi ro định kỳ hàng năm & đề xuất biện pháp cải tiến, kiểm soát;
- Tạo ra hơn 32.000 việc làm cho Lao động địa phương, bao gồm việc làm thường xuyên và việc làm công nhật.



Đảm bảo mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững

• **Kiểm soát nguồn nguyên liệu:**

- » 100% Nhà cung cấp nguyên liệu chính được đánh giá trước khi phê duyệt ;
- » 100% nhà cung cấp trọng yếu được đánh giá định kỳ.

• **Nhà máy sản xuất đạt chuẩn quốc tế:**

- » ISO 9001:2015 (Tiêu chuẩn quốc tế về Hệ thống Quản lý Chất lượng);
- » FSSC 22000 ver 6.0 (Tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống Quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm);
- » ISO/IEC 17025 (Tiêu chuẩn về hệ thống quản lý chất lượng áp dụng chuyên biệt cho phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn);
- » Halal (Chương trình chứng nhận Halal theo Jakim, GCC, Indonesia.);
- » Kosher (Tiêu chuẩn quản lý chất lượng sản phẩm của người theo đạo Do Thái).

• **Chất lượng sản phẩm bền vững:**

- » Doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên đạt chứng nhận từ Bonsucro – tổ chức uy tín thế giới cung cấp hệ thống quy chuẩn quốc tế nhằm thúc đẩy sản xuất, chế biến và thương mại mía bền vững trên toàn cầu;
- » 6 dòng sản phẩm Organic đạt chuẩn EU và USDA (Hoa Kỳ);
- » 100% sản phẩm Đường được kiểm soát chất lượng theo quy trình chuẩn, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm khi đến tay Khách hàng;
- » Hệ thống quản lý chất lượng được thiết kế trên cơ sở phân tích rủi ro An toàn vệ sinh thực phẩm, yêu cầu của các bên liên quan.

• **Sản phẩm đột phá, thực hành ESG chuẩn mực hướng về khách hàng:**

- » Đạt chứng nhận Hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2025, đánh dấu 29 năm liên tiếp AgriS được vinh danh với chứng nhận này;
- » Thương hiệu Quốc gia 2024 lần thứ 9 liên tiếp với 3 nhãn sản phẩm đường chủ lực: TSU – MIMOSA – BIEN HOA;
- » Đạt giải Sản phẩm đột phá từ nguồn thực vật với 2 sản phẩm XIM Momcook và Đường mía lỏng Biên Hòa - Asia's Excellent Taste Awards 2025;
- » Nhận vinh danh kép tại Hội nghị toàn cầu về trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững lần thứ 17 tại 2 hạng mục: Empowerment Of Women Award - Hoạt động trao quyền cho phụ nữ nổi bật – hạng Platinum và CSR & ESG Leadership Award - Doanh nghiệp tiên phong CSR & ESG tiêu biểu – hạng Platinum.

- Đạt tiêu chuẩn ISO 14001:2015 – Tiêu chuẩn quốc tế về Quản lý môi trường, nhằm đảm bảo giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực đến môi trường trong quá trình sản xuất;
- Trong niên độ 2024-2025, Công ty cũng đã tiếp tục phát hành hơn 25.000 chứng nhận I-Rec và duy trì chứng nhận cho 4 nhà máy sử dụng nguyên liệu đốt là Biomass (Bã mía): Nhà máy TTCS, Nhà máy AgriS Ninh Hoà, Nhà máy AgriS Gia Lai, Nhà máy TTCA;
- Duy trì sản lượng ổn định nhờ năng lực ép mía và luyện đường lớn, linh hoạt luyện thêm đường thô ngoài vụ để đáp ứng nhu cầu cung ứng của thị phần nội địa và cả nước ngoài trước những biến động và nguy cơ khan hiếm nguồn cung đường do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai,..
- **Triển khai đồng bộ các biện pháp Canh tác bền vững, bao gồm:**
 - » Nông nghiệp tái sinh, trồng xen – luân canh, trồng cây họ đậu cố định đạm giúp cải thiện độ phì đất và hấp thu carbon;
 - » Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) – sử dụng thiên địch như Ong mắt đỏ (*Trichogramma chilonis*) và Bọ xít hoa gai (*Eocanthecona furcellata*) để thay thế hoàn toàn thuốc bảo vệ thực vật hóa học trên hơn 3.600 ha vùng nguyên liệu;
 - » Triển khai Dự án trồng 10 triệu cây xanh”, hướng phục hồi hành lang sinh học gia tăng độ che phủ đất và tạo sinh cảnh cho các loài bản địa;
 - » Ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt thông minh trên 3.000 ha, kết hợp drone, GIS và IoT trong giám sát nông trường để tối ưu hóa sử dụng nước và duy trì cân bằng sinh thái;
 - » Thực hiện sáng kiến “Zero Waste to Landfill”, tái sử dụng 100 % phụ phẩm nông nghiệp nhằm giảm áp lực sinh thái và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.



- 100% nhà máy được đặt trong nội địa, không tiếp giáp biển (cách bờ biển hơn 10km)
- Chỉ sử dụng duy nhất 1 loại tài nguyên biển (muối biển) trong quy trình sản xuất

- 5 triệu thiên địch được sản xuất mỗi năm;
- Áp dụng phương pháp Thiên địch thả ong mắt đỏ (Ong ABI) trên diện rộng để trừ sâu đục thân mía. Phương pháp cho kết quả tỷ lệ sâu hại chỉ xuất hiện 1-2%. Tiếp tục nhân rộng phương pháp trên quy mô lớn, mục tiêu 100% diện tích vùng nguyên liệu, góp phần giảm thiểu việc sử dụng thuốc trừ sâu độc hại trên đồng ruộng;
- AgriS cũng triển khai nhân nuôi diện rộng thành công 2 loài bọ xít bắt mồi là Bọ xít hoa gai và Bọ xít mắt to, giúp kiểm soát các loại côn trùng gây hại;
- Áp dụng các kỹ thuật canh tác bền vững như trồng xen canh cây họ đậu như đậu xanh, sục sặc,... trên tổng diện tích đạt trên 2.500 ha trong niên độ 2024-2025, có thể mang lại lợi nhuận tăng thêm từ 14-20 triệu đồng/ha cho Người nông dân. Các kỹ thuật này thân thiện với môi trường giúp tạo ra sự đa dạng sinh học, giảm thiểu các dịch hại nhờ cân bằng sinh thái, bảo vệ thiên địch.

ĐẢM BẢO KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG VỚI KHÍ HẬU VÀ MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG

5 BÌNH ĐẲNG GIỚI

- 100% lao động nữ được đảm bảo quyền lợi, chế độ theo quy định;
- 62% trên tổng số lao động nữ được hưởng chế độ thai sản và quay trở lại lao động;
- 40% thành viên HĐQT trong niên độ 2024-2025 là nữ, đặc biệt Chủ tịch HĐQT là nữ;
- 33% thành viên Ban Tổng Giám đốc trong niên độ 2024-2025 là nữ;
- 76% số lao động tuyển mới là nữ;
- 100% CBNV được đánh giá năng lực định kỳ để xem xét mức khen thưởng;
- 0% lao động là trẻ em hoặc dưới tuổi vi thành niên.

8 VIỆC LÀM ĐÀNG HOÀNG & TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

- **Kết quả kinh doanh tăng trưởng ổn định qua từng niên độ, liên tục vượt kế hoạch năm:**
Doanh thu thuần niên độ 2024-2025 đạt 28.482 tỷ đồng, vượt 9% so với kế hoạch năm; LNTT đạt 950 tỷ đồng, vượt 6% kế hoạch đề ra và tăng 5% so với cùng kỳ; LNST đạt 834 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ;
- Hơn 133 tỷ đồng Thuế thu nhập Doanh nghiệp nộp ngân sách Nhà nước;
- 186,7 tỷ đồng tổng chi phí phúc lợi CBNV;
- 86 tỷ đồng chính sách hỗ trợ vốn đầu tư không hoàn lại cho Khách hàng trồng mía thiếu hụt về vốn;
- Tạo ra hơn 32.000 việc làm cho lao động địa phương, 9.000 hộ nông dân liên kết, góp phần tăng thu nhập và phát triển kinh tế địa phương;
- 1.825 tỷ đồng chi phí đầu tư, vật tư và kỹ thuật canh tác mía cho người nông dân.

17 HỢP TÁC ĐỂ
HIỆN THỰC HÓA
CÁC MỤC TIÊU



Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững

- 30.388 ha diện tích trên vùng nguyên liệu tại Lào, Campuchia và Úc;
- 76 Quốc gia và vùng lãnh thổ có mặt sản phẩm của AgriS;
- DEG – Quỹ Đầu tư của Chính phủ Đức: Tiếp tục hợp tác để thực hiện việc thả ong mắt đỏ trên diện rộng và các dự án phát triển bền vững khác;
- ED&F Man Sugar – 1 trong 3 Công ty Đường lớn nhất thế giới: tiếp tục hợp tác nhằm xuất khẩu Đường Organic sang châu Âu;
- Farmacist – Công ty tư vấn nông học tại Queensland, Úc: trao đổi, cải tiến các kỹ thuật canh tác Mía Đường, áp dụng cơ giới hiện đại và canh tác chính xác, phát triển các dịch vụ tư vấn về nông học về dinh dưỡng, tuyển chọn giống tại các VNL của AgriS ở 4 nước Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc;
- Legendary Venture Fund 1 – Quỹ đầu tư Singapore (Cổ đông lớn từ tháng 11/2022): hợp tác chiến lược hỗ trợ AgriS trong việc mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế;
- Tăng cường quan hệ đối tác toàn cầu thông qua các chương trình và dự án hợp tác dài hạn với các tổ chức kinh tế và định chế hàng đầu thế giới như Công ty Tài chính Quốc tế (IFC), Ngân hàng FCB, Ngân hàng SMBC, Ban Phát triển Kinh tế Singapore (The Singapore Economic Development Board-EDB)...
- Tăng cường hợp tác quốc tế thông qua việc áp dụng và mở rộng các chứng nhận bền vững toàn cầu như Global G.A.P, Bonsucro, USDA Organic, FSSC 22000, Chứng nhận HALAL, KOSHER, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018, Chứng nhận SEDEX, Chứng nhận SGP,...



THÚC ĐẨY CÔNG LÝ, HÒA BÌNH VÀ QUẢN TRỊ TOÀN DIỆN

10 GIẢM BẤT BÌNH ĐẲNG



Giảm bất bình đẳng trong xã hội

- Tạo cơ hội việc làm cho người dân tại các địa phương nơi AgriS hoạt động ở Việt Nam và khu vực, với **65%** cán bộ quản lý cấp cao là lao động có hộ khẩu thường trú tại địa phương, góp phần thúc đẩy đa dạng, bình đẳng và hòa nhập xã hội;
- 4 Quốc gia Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc đều có hệ thống quy trình làm việc theo tiêu chuẩn thống nhất;
- Thống nhất và liên tục cập nhật chính sách lương, thưởng cho đội ngũ kinh doanh trên toàn quốc;
- Có chế độ hỗ trợ cho CBNV công tác tại các Đơn vị thành viên ngoài lãnh thổ Việt Nam như Lào và Campuchia;
- Không ghi nhận khiếu nại về bất bình đẳng, phân biệt đối xử;
- Không sử dụng lao động cưỡng bức hoặc lao động trẻ em.

16 HÒA BÌNH, CÔNG BẰNG & THỂ CHẾ VỮNG MẠNH



Thúc đẩy xã hội hòa bình, dân chủ, công bằng, bình đẳng, văn minh vì sự phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và bao trùm ở tất cả các cấp

- **100% người lao động tham gia thỏa ước lao động tập thể và công đoàn cơ sở, thể hiện sự gắn kết chặt chẽ giữa Công ty và Người lao động.**
- 3 tháng/ lần tổ chức đối thoại định kỳ đối với Đại diện công đoàn cơ sở;
- 1 năm/ lần tổ chức hội nghị người lao động;
- Hỗ trợ và đồng hành cùng Chính phủ Việt Nam hướng đến việc hoàn thành 17 mục tiêu phát triển bền vững.



Quản trị Công ty thông lệ quốc tế

Trong niên độ 2024-2025, AgriS tiếp tục củng cố nền tảng quản trị vững chắc cho mục tiêu “Hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp – Thúc đẩy kết nối thị trường toàn cầu”, đẩy mạnh việc áp dụng và tuân thủ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty (QTCT), đảm bảo bộ máy quản trị hoạt động hiệu quả, minh bạch. Bên cạnh đó, vượt lên trên tuân thủ, với phương châm tiên phong chuyển đổi để vững vàng đón đầu xu hướng mới, AgriS tiếp tục áp dụng và thực hành mô hình quản trị chuyên nghiệp, vận dụng linh hoạt các thông lệ tốt nhất và các chuẩn mực quốc tế tiên tiến bao gồm Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN, Bộ quy tắc QTCT của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế OECD, Bộ tiêu chuẩn quốc tế về lập Báo cáo Phát triển bền vững toàn cầu GRI, Tiêu chuẩn Báo cáo Phát triển Bền vững Châu Âu (ESRS).

Phù hợp thông lệ và
Pháp luật Việt Nam

Nền tảng cơ cấu
Quản trị Công ty
vững chắc, áp dụng
thống nhất trong
toàn Công ty

Chuẩn mực
Quản trị quốc tế

SỰ CỘNG HƯỞNG
TRONG MÔ HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỦA AGRIS

LỄ TRAO GIẢI
CUỘC BÌNH CHỌN DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT 2024

TOP 10 DOANH NGHIỆP QUẢN TRỊ CÔNG TY TỐT NHẤT
NHÓM VỐN HOÀ VỮA



Ông Thái Văn Chuyên - Tổng Giám đốc đại diện AgriS
nhận giải thưởng Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất năm 2024

CÁC BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY MÀ AGRIS ĐANG THAM CHIẾU ĐỂ ÁP DỤNG

Ngoài việc tuân thủ các quy định pháp luật trong thực hành Quản trị Công như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Các tổ chức tín dụng, Nghị định 155/2020/NĐ-CP về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Nghị định 245/2025/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Nghị định 05/2019/NĐ-CP về kiểm toán nội bộ, Thông tư 96/2020/TT-BTC về hướng dẫn Công bố trên thị trường chứng khoán, AgriS còn tiên phong áp dụng và thực hành theo các thông lệ QTCT cao hơn theo quốc tế, bao gồm:

Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty G20/OECD (2023)

- Đảm bảo cơ sở cho khuôn khổ Quản trị Công ty hiệu quả
- Quyền của Cổ đông, đối xử công bằng với Cổ đông và các chức năng sở hữu cơ bản
- Các Nhà đầu tư tổ chức, thị trường chứng khoán và các trung gian khác
- Công bố thông tin và tính minh bạch
- Trách nhiệm của Hội đồng quản trị
- Bền vững và năng lực chống chịu

Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng (2020)

- Đảm bảo cơ cấu Quản trị hợp lý
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị
- Đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và các Bên liên quan
- Đảm bảo đối xử công bằng giữa những Cổ đông
- Công khai minh bạch mọi hoạt động của Công ty
- Điều lệ mẫu Công ty
- Mẫu Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty
- Mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
- Mẫu Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán của công ty đại chúng

Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN (2023)

- Quyền và đối xử công bằng với Cổ đông
- Bền vững và năng lực chống chịu
- Công bố thông tin và minh bạch
- Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị

Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho Công ty đại chúng tại Việt Nam (2019)

- Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị
- Môi trường kiểm soát
- Công bố thông tin và minh bạch
- Quyền của Cổ đông
- Quan hệ với các Bên liên quan

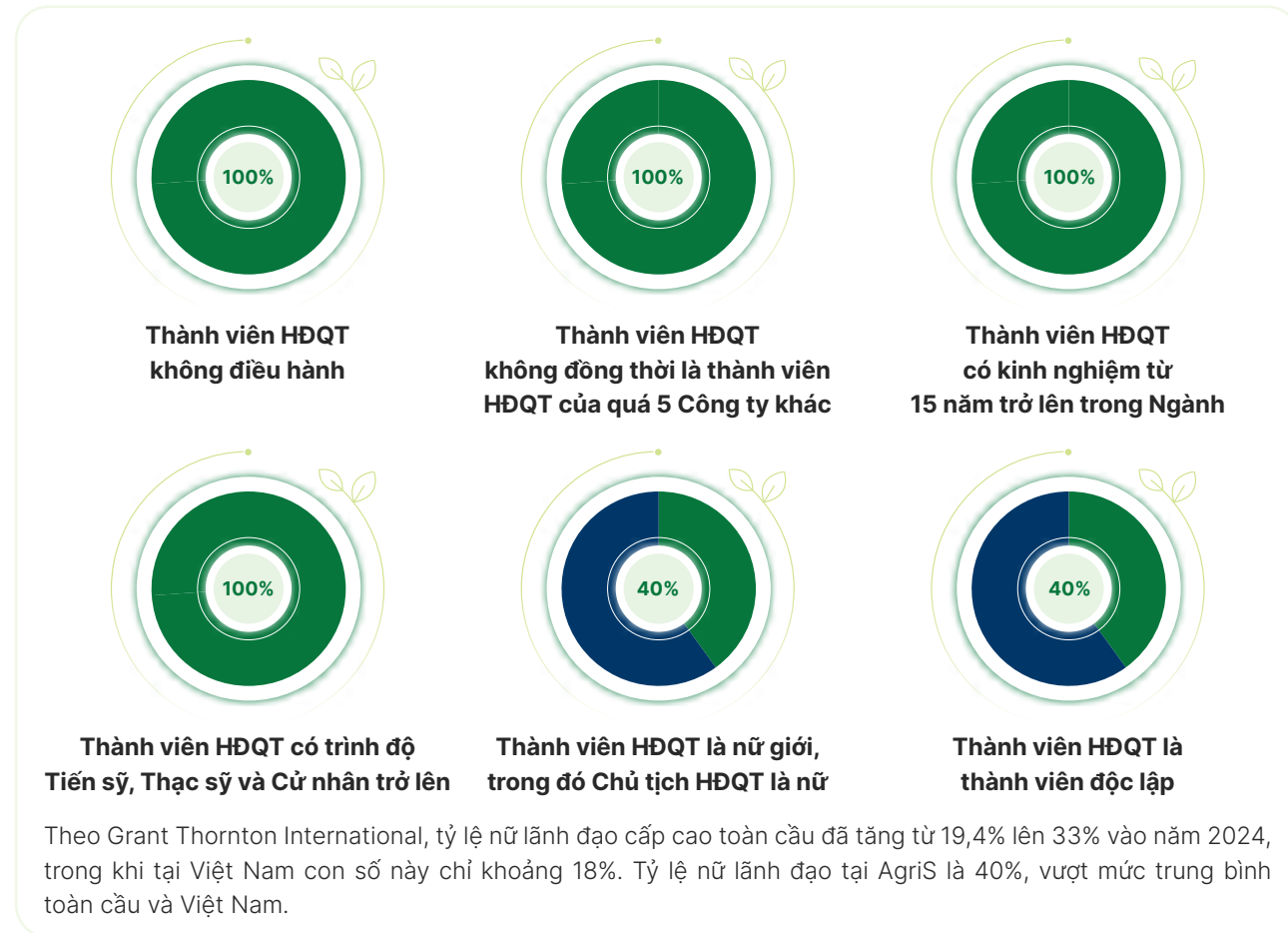
Nguồn: AgriS tổng hợp

CAM KẾT VỀ THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY BỀN VỮNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

AgriS luôn tiên phong trong việc nâng cấp hệ thống quản trị doanh nghiệp trên nền tảng phát triển bền vững, áp dụng tiêu chuẩn ESG vào toàn bộ các hoạt động quản trị - sản xuất - kinh doanh. HĐQT đã phân công thành viên giám sát các vấn đề về quản trị bền vững, cụ thể:

- Xây dựng các mục tiêu chiến lược tập trung vào việc tạo ra giá trị, đổi mới và phát triển bền vững.
- Phụ trách xây dựng hệ thống quản trị công ty và chính sách ESG.
- Tham mưu cải tiến hệ thống quản trị công ty theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế tốt nhất.

SỰ ĐA DẠNG TRONG CƠ CẤU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA AGRIS



TIẾP TỤC NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ

Trong niên độ 2024-2025, AgriS đặc biệt chú trọng vào việc nâng cao năng lực quản trị cho các thành viên chủ chốt. Cụ thể, tất cả các thành viên HĐQT đều đã có chứng chỉ hoặc bằng cấp tương đương về QTCT, đồng thời tích cực tham gia các khóa đào tạo và chương trình nâng cao chuyên môn liên quan. Thư ký Công ty đã hoàn thành “Chương trình chuyên sâu về Thư ký Quản trị Công ty” do Viện thành viên HĐQT Việt Nam - VIOD tổ chức. Ngoài ra, các thành viên HĐQT, Ban Điều hành tích cực tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên đề do UBCK Nhà nước, Sở GDCK Việt Nam tổ chức.

Với những nỗ lực theo đuổi các chuẩn mực quản trị hiện đại, nghiêm túc tuân thủ các quy định pháp luật và tiên phong thực hành theo các thông lệ tốt, niên độ 2024-2025, AgriS tiếp tục nhận được nhiều sự công nhận và đánh giá cao trong hoạt động QTCT từ các tổ chức độc lập uy tín. Công ty vinh dự được trao tặng các giải thưởng danh giá bao gồm Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất 2024 - Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA), Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao Quản trị công ty tại Việt Nam - VNCG50, có mặt trong VNSI20 - Top 20 cổ phiếu có điểm Phát triển bền vững tốt nhất TTCK năm thứ 8 liên tiếp.

BÁO CÁO VÀ PHÂN TÍCH QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY G20/OECD 2023 VÀ THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ KHU VỰC ASEAN 2023 (ASEAN SCORECARD)

Quản trị công ty đóng vai trò then chốt trong chiến lược phát triển bền vững của AgriS. Một hệ thống quản trị hiệu quả không chỉ giúp tối ưu hóa quy trình ra quyết định, tăng cường năng lực kiểm soát rủi ro và tính minh bạch trong vận hành, mà còn góp phần củng cố niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan.

Trong định hướng phát triển dài hạn, AgriS kiên định với mục tiêu xây dựng và hoàn thiện mô hình quản trị theo các chuẩn mực quốc tế, luôn tuân thủ nghiêm túc quy định pháp luật, đồng thời tiệm cận các thông lệ tốt nhất trên thị trường. Thông qua việc nâng cao chất lượng quản trị, AgriS không chỉ khẳng định uy tín thương hiệu, mà còn gia tăng khả năng thu hút các nguồn vốn đầu tư chất lượng cao – yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp duy trì sự ổn định và năng lực cạnh tranh trong bối cảnh thị trường ngày càng biến động và khắt khe.

Niên độ 2024-2025, AgriS tiến hành đánh giá công tác quản trị công ty dựa trên 2 tiêu chuẩn tiên tiến nhất quốc tế: (1) Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty G20/OECD 2023, (2) Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN 2023 (ASEAN Scorecard).

THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY G20/OECD (2023)



Bộ nguyên tắc QTCT G20/OECD được phê chuẩn lần đầu vào năm 1999 và được liên tục sửa đổi để bao quát các diễn biến và vấn đề QTCT mới. Đây là chuẩn mực quốc tế về QTCT nhận được sự tin nhiệm của các nhà hoạch định chính sách, các Nhà đầu tư, công ty và các Bên liên quan khác trên toàn thế giới. Năm 2023, bộ nguyên tắc này được cập nhật phiên bản mới nhất, tập trung vào các yếu tố liên quan đến phát triển bền vững, bao gồm sự minh bạch về thông tin Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG), quản lý rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu và thúc đẩy trách nhiệm của ban lãnh đạo trong việc đảm bảo tính công bằng và trách nhiệm.

Niên độ 2024-2025, AgriS tiếp tục hoàn thành đánh giá hoạt động QTCT

100%

các tiêu chuẩn trong Bộ nguyên tắc QTCT G20/OECD, được phân chia thành 6 nguyên tắc chính như sau:

A.

Đảm bảo cơ sở cho khuôn khổ Quản trị Công ty hiệu quả

- Tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi hoạt động là cơ sở cho việc Quản trị Công ty hiệu quả của AgriS;
- Luôn đề cao và thúc đẩy tính minh bạch trong hoạt động quản trị giúp tăng cường niềm tin của Nhà đầu tư và các Bên liên quan;
- Cơ chế thực thi: Thiết lập các cơ chế giám sát và thực thi hiệu quả để đảm bảo rằng các quy định về quản trị công ty được tuân thủ nghiêm ngặt.

BÁO CÁO VÀ PHÂN TÍCH QUẢN TRỊ CÔNG TY (tiếp theo)

B. Quyền của Cổ đông, đối xử công bằng với Cổ đông và các chức năng sở hữu cơ bản

- Đảm bảo đầy đủ những quyền lợi của Cổ đông theo quy định pháp luật và tiếp nhận thông tin quan trọng của Công ty;
- Công bố mọi thỏa ước Cổ đông, bao gồm thỏa ước về thông tin của thành viên HĐQT; minh bạch và công khai thông tin;
- Đối xử công bằng với tất cả Cổ đông, tạo điều kiện cho các Cổ đông thiểu số tham gia họp ĐHCĐ.

C. Các Nhà đầu tư tổ chức, thị trường chứng khoán và các trung gian khác

- Liên tục thu hút nguồn vốn “xanh” từ các nhà đầu tư nước ngoài, trở thành điểm đến ưa thích của các tổ chức tài chính hàng đầu khu vực;
- Cung cấp thông tin tài chính và phi tài chính một cách minh bạch, rõ ràng và kịp thời và luôn đáp ứng yêu cầu của các cơ quan quản lý thị trường, các quy định của thị trường chứng khoán nhằm duy trì niềm tin của các Nhà đầu tư tổ chức.

D. Công bố thông tin và tính minh bạch

- Minh bạch tài chính: Công ty CBTT tài chính một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời, bao gồm BCTC hàng năm, báo cáo giữa kỳ và các thông tin tài chính quan trọng khác;
- Thông tin phi tài chính: Công ty cũng cần công bố các thông tin phi tài chính như các vấn đề về môi trường, xã hội và quản trị (ESG), giúp các nhà đầu tư và các Bên liên quan;
- Công khai thông tin về quản trị công ty: Các công ty cần công khai thông tin về cấu trúc quản trị, bao gồm thành phần và hoạt động của HĐQT, các ủy ban và các chính sách QTCT;
- Cơ chế giám sát và kiểm tra: Thiết lập các cơ chế giám sát và kiểm tra để đảm bảo rằng các thông tin được công bố là chính xác và đáng tin cậy.

E. Trách nhiệm của HĐQT

- Thành viên HĐQT được phân công chức năng, nhiệm vụ rõ ràng, hành động vì lợi ích tốt nhất của Công ty;
- Đảm bảo đủ số lượng thành viên độc lập HĐQT, trong niên độ 2024-2025, AgriS có 2/5 thành viên độc lập HĐQT;
- Chủ tịch HĐQT hoàn thành trách nhiệm của mình đối với hiệu quả hoạt động HĐQT và hoàn toàn tách biệt với TGD;
- Xây dựng quy trình KTNB hiệu quả, thiết lập chức năng KTNB dưới sự giám sát của HĐQT và UBKT.

F. Bền vững và năng lực chống chịu

- Quản lý rủi ro: Công ty thiết lập các hệ thống QLRR hiệu quả để nhận diện, đánh giá và giảm thiểu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và khả năng chống chịu của công ty;
- Phát triển bền vững: Công ty tích hợp các yếu tố bền vững vào chiến lược kinh doanh, bao gồm các vấn đề về ESG, nhằm đảm bảo sự phát triển dài hạn và bền vững. AgriS thực thi chiến lược PTBV thông qua các hoạt động về Net Zero, tập trung phát triển vùng nguyên liệu organic, đa dạng hóa chuỗi giá trị sản phẩm từ cây trồng hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2035.
- Minh bạch và công khai thông tin: Đảm bảo rằng Công ty CBTT liên quan đến các hoạt động bền vững và năng lực chống chịu một cách minh bạch và kịp thời, giúp các nhà đầu tư và các Bên liên quan khác có thể đưa ra các quyết định sáng suốt;
- Đổi mới và thích ứng: AgriS chủ động xây dựng các kế hoạch đổi mới và thích ứng với các thay đổi của thị trường và môi trường kinh doanh, nhằm duy trì và nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Trách nhiệm xã hội: AgriS thực hiện trách nhiệm xã hội, bao gồm việc đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng địa phương song song bảo vệ môi trường.

THEO THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN 2023 (ASEAN SCORECARD)



Năm 2023, Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN đã được cập nhật và công bố phiên bản mới nhất, nhấn mạnh hơn vào tính bền vững, tính minh bạch trong quản trị và việc tích hợp các yếu tố Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) vào thực tiễn của Công ty. Đồng thời, Thẻ điểm ASEAN Scorecard 2023 cũng cải tiến các tiêu chí đánh giá để phù hợp với Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty G20/OECD 2023 với 149 câu hỏi của Thẻ điểm Tiêu chuẩn, 18 câu hỏi của Thẻ điểm Thưởng và 26 câu hỏi của Thẻ điểm Phạt.

Niên độ 2024-2025, AgriS tiếp tục hoàn thành Tốt 181/193 câu hỏi, tương ứng đạt mức 94%, trong đó tổng số thẻ điểm Tiêu chuẩn được hoàn thành Tốt là 141/149, đạt 95%. Đặc biệt, niên độ qua thẻ điểm Thưởng hoàn thành Tốt 14/18 tiêu chuẩn, đạt 78%, Thẻ điểm Phạt cũng tiếp tục duy trì hoàn thành Tốt 26/26 tiêu chuẩn, đạt 100%.

AgriS nỗ lực hoàn thành tất cả các tiêu chuẩn còn lại, hướng đến khả năng cải thiện vượt bậc trong ngắn hạn và trung hạn, loại bỏ hoàn toàn khả năng cải thiện trong dài hạn và hoàn toàn không còn tiêu chuẩn nào chưa hoàn thành.

ASEAN SCORECARD NIÊN ĐỘ 2024 - 2025

CẤP ĐỘ 1

149 Tiêu chuẩn cơ bản
Hoàn thành tốt: 141/149

CẤP ĐỘ 2

18 Tiêu chuẩn thưởng
Hoàn thành tốt: 14/18

26 Tiêu chuẩn phạt
Hoàn thành tốt: 26/26

95%

Thẻ điểm Tiêu chuẩn

78%

Thẻ điểm Thưởng

100%

Thẻ điểm Phạt

Nguồn: AgriS

Xem thêm chi tiết nội dung tại **Báo cáo thường niên niên độ 2024-2025**, phần **Quản trị Công ty** từ trang 118 đến trang 240.

Chủ đề Môi trường

CANH TÁC BỀN VỮNG VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC

GRI 301 GRI 304

Biến đổi khí hậu gây ra nhiều thách thức cho nông nghiệp, như hạn hán và lũ lụt, ảnh hưởng đến năng suất cây trồng. Theo phân tích của The Global Climate Risk Index (2019), Việt Nam là một trong những quốc gia bị tác động mạnh mẽ nhất do biến đổi khí hậu,. Sự thay đổi đột ngột về thời tiết, nhiệt độ và các hiện tượng cực đoan như lũ lụt, sóng nhiệt hay sâu bệnh mới không chỉ làm giảm năng suất, gián đoạn chuỗi cung ứng mà còn ảnh hưởng tới nguồn cung nguyên vật liệu đầu vào. _____

Nhận thức rõ điều này, **AgriS** xác định

CANH TÁC BỀN VỮNG và ĐA DẠNG SINH HỌC, THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI

là một trong những trụ cột trọng yếu trong chiến lược phát triển bền vững, đóng góp vào mục tiêu giảm phát thải và tiến tới mục tiêu Net Zero vào năm 2035.

VẬT LIỆU

GRI 301

Với đặc thù sản xuất các sản phẩm đường và các sản phẩm lĩnh vực đồ uống thực phẩm, nhu cầu về mía và đường thô nguyên liệu của AgriS rất cao và liên tục. Do đó, việc quản trị hiệu quả nguồn nguyên vật liệu đầu vào đóng vai trò then chốt trong việc duy trì năng suất, ổn định chất lượng sản phẩm và hạn chế tối đa sự gián đoạn trong sản xuất, qua đó giúp kiểm soát giá thành hiệu quả.

Phương pháp Quản trị

AgriS tuân thủ Chính sách phát triển bền vững với cam kết về việc sử dụng nguyên vật liệu bền vững, có khả năng truy xuất nguồn gốc, loại bỏ nguyên liệu từ khu vực có nguy cơ phá rừng.

Công tác quản lý được triển khai đồng bộ qua các đơn vị:

- **Khối Cung ứng:** đánh giá nguồn gốc và mức độ tuân thủ ESG của nhà cung cấp.
- **Phòng E&S:** định kỳ rà soát, đánh giá đối tác, giám sát tỷ lệ tái chế và báo cáo cho cơ quan chức năng.
- **Khối BIS:** tối ưu hóa thiết kế sản phẩm nhằm giảm tiêu hao nguyên liệu.
- **Công cụ theo dõi và đánh giá:**

AgriS xây dựng phần mềm DigiFactory – Hệ thống quản lý nguyên vật liệu đầu vào và là kênh thông tin trực tuyến sản xuất hiệu quả, cho phép người truy cập dữ liệu ở bất cứ nơi đâu giúp cho việc giám sát và điều hành sản xuất thuận tiện và suôn sẻ. Ban Lãnh đạo AgriS được tiếp cận thông tin về tình hình Nguyên vật liệu thường xuyên thông qua:

- » Báo cáo từ hệ thống Digifactory.
- » Hợp sản xuất ở nhà máy hàng tuần.
- » Hợp điều độ kế hoạch sản xuất phạm vi Tổng Công ty được tổ chức hàng tháng nhằm tối ưu hóa tồn kho Nguyên vật liệu, năng lực sản xuất và nhất là đảm bảo tính kịp thời cung cấp Nguyên liệu đầu vào cho quá trình sản xuất.

Vật liệu được sử dụng và được tái chế theo trọng lượng hoặc khối lượng

GRI 301-1

GRI 301-2

Nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ lớn nhất của AgriS hiện tại là cây mía và đường thô, ngoài ra còn có các nguyên vật liệu phụ trợ khác cũng được sử dụng tùy theo từng công đoạn. Trong tổng cơ cấu, vật liệu có nguồn gốc tái tạo chiếm 75% và Vật liệu không tái tạo chiếm 25%.

Mía nguyên liệu

AgriS hiện đang sở hữu 10 nhà máy sản xuất Đường với tổng công suất ép mía là 36.300 tấn mía/ngày và tổng công suất sản xuất là 4.990 tấn Đường/ngày. Với năng lực ép và luyện đường lớn, AgriS có thể chủ động tiếp nhận, xử lý khối lượng lớn mía nguyên liệu trong thời gian ngắn, duy trì sản lượng ổn định ngay cả khi mùa vụ biến động và đảm bảo hiệu suất sản xuất xuyên suốt niên độ.

Nguồn mía được thu mua chủ yếu từ hệ thống hơn 9.000 hộ nông dân liên kết, phân bố tại các vùng nguyên liệu trọng điểm như Gia Lai, Khánh Hoà, Ninh Thuận, Tây Ninh, Attapeu (Lào) và Kratie (Campuchia). Các hộ nông dân tham gia chương trình hợp tác đều tuân thủ quy trình kỹ thuật do AgriS hướng dẫn và được tích hợp truy xuất vào hệ thống FRM, cho phép giám sát chất lượng và xuất xứ vùng trồng theo thời gian thực.

Đường thô

Trước những biến động và nguy cơ khan hiếm nguồn cung đường, để đáp ứng nhu cầu cung ứng của thị phần nội địa và cả nước ngoài, AgriS đã linh hoạt luyện thêm đường thô ngoài vụ. Trong số 10 nhà máy luyện đường mà AgriS đang sở hữu, có 4 Nhà máy có khả năng luyện đường thô, trong đó là 3 Trung tâm luyện đường thô lớn là Nhà máy AgriS Ninh Hoà, Nhà máy TTC Biên Hòa - Đồng Nai và Nhà máy TTCS.

Việc này giúp AgriS có thể tự chủ tốt hơn về nguyên liệu đầu vào, tăng thời gian chế luyện cũng như năng suất hoạt động của máy móc. Một phần lớn trong lượng Đường thô này được chế luyện từ nguồn Mía nguyên liệu. Vì vậy, bên cạnh việc nâng cao năng lực sản xuất, Công ty vẫn luôn nỗ lực thực hiện cam kết gắn bó với Người nông dân, thể hiện trách nhiệm xã hội trong dài hạn của Công ty tại các địa phương mà AgriS có VNL.

Tổng hợp vật liệu được sử dụng trên toàn hệ thống nhà máy của AgriS trong niên độ 2024-2025

Phân loại	Khối lượng (Tấn)	Nguồn gốc
Mía nguyên liệu	3.069.254	Tái tạo
Đường thô nhập	349.249	Tái tạo
NaCl	2.151.612	Không tái tạo
Vôi	8.246.039	Không tái tạo
Bao PP	1.450	Không tái tạo
Bao PE	1.119	Không tái tạo

Trong niên độ 2024-2025, AgriS đã sử dụng **39.544 tấn** nguyên vật liệu tái chế, tăng 15% so với niên độ 2023-2024 (34.315 tấn). Nguồn vật liệu này chủ yếu là biomass mua ngoài lấy từ phế phẩm tại các nơi khác như bã điều, vỏ cà phê, gạo dứa... được tận dụng làm nhiên liệu thay thế, góp phần mở rộng tỷ lệ vật liệu tuần hoàn và giảm phát thải carbon trong sản xuất.

QUẢN LÝ ĐA DẠNG SINH HỌC

GRI 304

Các cơ sở hoạt động được sở hữu, cho thuê, quản lý trong hoặc gần kề các khu vực được bảo tồn và các khu vực đa dạng sinh học cao bên ngoài các khu được bảo tồn

GRI 304-1

AgriS nhận thức rằng hoạt động nông nghiệp có thể tác động đến đa dạng sinh học. Vì vậy, Công ty đã tích hợp yêu cầu ESG vào Quy chế đầu tư, thực hiện sàng lọc môi trường – xã hội (E&S) nghiêm ngặt trước mọi dự án mở rộng vùng nguyên liệu và các dự án đầu tư mới. Các tiêu chí đảm bảo: Không chủ động phát triển dự án tại các khu vực có giá trị bảo tồn (High conservation value – HCV), trường hợp bắt buộc sẽ thực hiện đánh giá tác động và biện pháp giảm thiểu, bù đắp phù hợp theo tiêu chuẩn FSC.



Tác động đến đa dạng sinh học

GRI 304-2

AgriS nhận thức rằng hoạt động nông nghiệp có thể vừa gây tác động tiêu cực đến hệ sinh thái tự nhiên, vừa đóng góp tích cực cho phục hồi và tái tạo đa dạng sinh học nếu được quản lý bền vững. AgriS đã áp dụng hàng loạt giải pháp nông nghiệp sinh thái, công nghệ số và mô hình tuần hoàn để kiểm soát tác động và nâng cao giá trị sinh thái của vùng nguyên liệu.

Tác động tiềm tàng

- Chuyển đổi đất tự nhiên sang đất nông nghiệp có thể làm giảm hoặc mất nơi cư trú của các loài bản địa.
- Hoạt động tưới tiêu và cơ giới hóa quy mô lớn có thể ảnh hưởng đến nguồn nước mặt và hệ sinh thái thủy sinh.
- Sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, nếu không được kiểm soát, có nguy cơ gây ô nhiễm đất, nước và tác động đến các loài thụ phấn.
- Đốt đồng mía (nếu còn tồn tại) ảnh hưởng đến không khí và vi sinh vật đất.



Lời mở đầu

Tổng quan về AgriS

Chiến lược phát triển bền vững

Các trụ cột phát triển bền vững

Các môi trường sống được bảo tồn hoặc phục hồi

GRI 304-3

AgriS tích hợp mục tiêu bảo tồn và phục hồi đa dạng sinh học vào chiến lược quản trị môi trường – xã hội, xem đây là một trong các chủ đề quan trọng của mô hình canh tác nông nghiệp bền vững. Công ty không chỉ hạn chế tác động mà còn chủ động tạo ra giá trị sinh thái thông qua các dự án và thực hành nông nghiệp tái sinh, tuần hoàn và thân thiện môi trường.

Các hoạt động tác động đến đa dạng sinh học chủ yếu diễn ra tại vùng nguyên liệu mía và các nhà máy sản xuất của AgriS. Tác động được đánh giá xuyên suốt toàn bộ vòng đời hoạt động, từ giai đoạn đầu tư, canh tác, sản xuất, cho đến tái sử dụng phụ phẩm.

Các dự án, hoạt động AgriS đã có kế hoạch để bảo vệ, phục hồi đa dạng sinh học:

- Phát triển mô hình nông nghiệp tái sinh, trồng cây xen canh, luân canh, trồng cây họ đậu cố định đạm;
- Triển khai Dự án trồng 10 triệu cây xanh”, hướng phục hồi hành lang sinh học gia tăng độ che phủ đất và tạo sinh cảnh cho các loài bản địa;
- Áp dụng, duy trì và mở rộng các chứng nhận quốc tế như Global G.A.P, Bonsucro với cam kết vùng nguyên liệu không mở rộng vào đất rừng, khu bảo tồn;
- Thực hiện sáng kiến “Zero Waste to Landfill”, tái sử dụng 100 % phụ phẩm nông nghiệp nhằm giảm áp lực sinh thái và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên;
- Áp dụng mô hình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM – Integrated Pest Management): sử dụng thiên địch như Ong mắt đỏ (Trichogramma chilonis), Bọ xít hoa gai (Eocanthecona furcellata) để kiểm soát sâu hại hơn 3.600 ha vùng trồng;
- Ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt thông minh trên 3.000 ha, kết hợp drone, GIS và IoT trong giám sát nông trường để tối ưu hóa sử dụng nước và duy trì cân bằng sinh thái;
- Loại bỏ tập quán đốt đồng, phủ xanh bề mặt đất bằng lá mía sau thu hoạch, tăng hấp thu carbon và cải thiện cấu trúc đất;
- Thúc đẩy dinh dưỡng tuần hoàn: tận dụng phụ phẩm như bã mía, tro, bùn lọc để sản xuất 31.340 tấn phân hữu cơ vi sinh, cung ứng cho 22.642 ha, góp phần bảo tồn hệ vi sinh vật đất và cân bằng hệ sinh thái.

QUẢN LÝ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

GRI 305

CAM KẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ CỦA AGRIS

AgriS xác định kiểm soát và giảm thiểu phát thải khí nhà kính (GHG) là một trong những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững, hướng đến mục tiêu Net Zero vào năm 2035. Công ty ưu tiên cải tiến công nghệ sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, tận dụng phụ phẩm sinh khối và chuyển đổi dần sang các nguồn năng lượng sạch, phù hợp với định hướng phát triển xanh của nông nghiệp Việt Nam nói riêng và xu hướng toàn cầu nói chung.



Phương pháp đo lường

Trong công tác tính toán và kiểm kê phát thải, AgriS áp dụng các chuẩn mực quốc tế được công nhận rộng rãi, bao gồm:

- **Phương pháp GHG Protocol (WRI/WBCSD)** - phương pháp luận phổ biến nhất trong đo lường phát thải doanh nghiệp;
- **Tiêu chuẩn IPCC 2006 Guidelines** - Bộ tiêu chuẩn quốc tế do Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu ban hành.

Đáng chú ý, niên độ 2024-2025, AgriS cũng tiến hành hợp tác với tổ chức IFC để đào tạo và thực hiện kiểm kê phát thải KNK theo tiêu chuẩn ISO 14064-1 cho tất cả các hoạt động của các nhà máy sản xuất đường theo cả 3 phạm vi (Scope 1, scope 2, scope 3).

Phối hợp giữa các bộ phận

- Phòng Môi trường và Xã hội (E&S): Phụ trách xây dựng chỉ tiêu, đo lường và kiểm kê phát thải định kỳ.
- Trung tâm Sản xuất (Production Center – ProC): Thực hiện cải tiến quy trình và các dự án giảm phát thải tại nhà máy.
- Trung tâm Nông nghiệp (Agriculture Center – AgriC): Giám sát các phát thải gián tiếp từ canh tác, đặc biệt là khí metan (CH₄) và N₂O.

Biện pháp thực hiện

- Đầu tư hệ thống nổi hơi sinh khối, sử dụng bã mía, vỏ dừa, phế phẩm nông nghiệp... thay thế than đá.
- Cải tiến hệ thống đốt để giảm lượng khí CO₂ phát sinh trong quá trình sản xuất.
- Ứng dụng công nghệ xử lý nước thải mới, để giảm phát thải khí metan (CH₄).
- Đánh giá chuỗi giá trị để xác định phát thải phạm vi 3 (Scope 3).
- Triển khai dự án thử nghiệm đo lường carbon footprint trên từng đơn vị sản phẩm.

Phương pháp giám sát

- Hiện tại Công ty triển khai giám sát các dữ liệu phát thải khí nhà kính bằng hệ thống Digifactory, các chỉ số phát thải sẽ được cập nhật liên tục và tăng cường biện pháp kiểm soát với những chỉ số phát thải cao.
- Đối với các khí thải phát sinh từ việc đốt Biomass thì sẽ có quan trắc khí thải tự động, liên tục và Các nhà máy đường của Công ty đều được xây dựng hệ thống xử lý khí thải, đạt yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ theo Quy chuẩn Việt Nam 19:2009/BTNMT và các quy định khác theo Luật Môi trường.
- Đồng thời, nhằm giám sát chất lượng khí thải, các Nhà máy được trang bị hệ thống quan trắc khí thải theo đúng quy định của Thông tư 10/2021/TT-BTNMT Quy định về kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường. Dữ liệu quan trắc được gửi trực tiếp đến Sở Tài nguyên Môi trường của từng địa phương.



PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH TRỰC TIẾP - SCOPE 1

GRI 305-1

Phát thải khí nhà kính trực tiếp (Scope 1) phản ánh lượng khí GHG phát sinh từ các nguồn năng lượng và hoạt động nằm trong phạm vi sở hữu hoặc kiểm soát của AgriS. Công ty đã xác định và phân loại chi tiết các nguồn phát thải, tiến hành tính toán theo đơn vị tấn CO₂e/năm, nhằm quản lý hiệu quả và giảm thiểu phát thải trong toàn Hệ thống.

Phân loại	Nguồn phát thải	Hoạt động thiết bị tương ứng	KNK phát sinh
Phát thải KNK từ tiêu thụ Sinh khối	Bã mía		
	Biomass mua ngoài (củi, trấu..)	Sử dụng cho lò hơi	CO ₂ , CH ₄ , N ₂ O
	Bột than gáo dừa		
Phát thải KNK từ tiêu thụ hóa thạch sản sinh ra	Dầu Diesel (Dầu DO)	1. Sử dụng để đốt lò hơi	CO ₂ , CH ₄ , N ₂ O
		2. Sử dụng cho xe do công ty quản lý	
		3. Xe công vụ của công ty đưa rước nhân viên	
		4. Sử dụng cho các thiết bị máy móc khác (máy bơm, máy hàn, cắt, máy cắt cỏ, máy thổi lá....)	
		5. Máy phát điện	
	Xăng	1. Sử dụng cho xe do công ty quản lý	CO ₂ , CH ₄ , N ₂ O
		2. Xe công vụ của công ty đưa rước nhân viên	
		3. Sử dụng cho các thiết bị máy móc khác (máy bơm, máy hàn, cắt, máy cắt cỏ, máy thổi lá....)	
	LPG	Sử dụng cho nấu ăn	
	CH ₄	Nước thải	CH ₄ , CO ₂
Phát thải KNK có tính rò rỉ	CO ₂	Bình chữa cháy*	CO ₂
	Môi chất lạnh	Máy điều hòa, máy lạnh trung tâm	HCFC
	NPK	Phân bón cho cây*	N ₂ O
	Hóa chất sử dụng	Lượng xút NaOH sử dụng trong quá trình sản xuất (quy ra lượng chất rắn)	CO ₂
		Tổng lượng chất trợ lắng sử dụng trong sản xuất (quá trình lắng lọc sản xuất đường...)	
		Tổng lượng hóa chất sử dụng để xử lý nước cấp cho Lò hơi (Alovap, Alomine, muối, xút ...)	
		Lượng sulfur sử dụng trong quá trình sản xuất của nhà máy.	

Theo kết quả kiểm kê phát thải KNK ND 2024-2025, dựa trên tiêu chuẩn ISO 146064-1, phát thải KNK AgriS là 22.291 tấn CO₂ (kết quả tính cho Scope 1), chi tiết như sau:

ĐVT: tCO₂e

Nhà máy AgriS Ninh Hoà	Nhà máy TTCS	Nhà máy PRS	Nhà máy TTCA	Nhà máy AgriS Gia Lai	Nhà máy TTC Biên Hoà – Đồng Nai	AgriS
5.343,48	8.504,43	1.429,22	2.155,68	2.987,49	561,7	22.291

Cường độ phát thải (lượng phát thải trên một đơn vị sản phẩm hoặc theo diện tích vùng nguyên liệu) niên độ 2024-2025 của AgriS tính theo Scope 1 là 35.3 kgCO₂e/Tấn thành phẩm đường.

PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH GIÁN TIẾP TỪ NĂNG LƯỢNG MUA NGOÀI - SCOPE 2

GRI 305-2

GRI 305-4

Phát thải khí nhà kính gián tiếp (Scope 2) là lượng khí nhà kính phát sinh từ việc tiêu thụ điện, hơi nước hoặc nhiệt năng được mua từ bên ngoài.

Trong niên độ 2024-2025, tổng lượng phát thải gián tiếp của AgriS đạt 44.397 tấn CO₂e, trong đó 37.904 tấn CO₂e đến từ nguồn hơi mua có nguồn gốc không tái tạo. Đây cũng là niên độ cuối cùng AgriS sử dụng loại nhiên liệu này, đánh dấu bước chuyển sang nguồn năng lượng tái tạo và sinh khối nhằm hiện thực hóa mục tiêu giảm phát thải và tiến tới Net Zero vào năm 2035.

ĐVT: tCO₂e

Nhà máy AgriS Ninh Hoà	Nhà máy TTCS	Nhà máy AgriS Gia Lai	Nhà máy TTCA	Nhà máy Biên Hoà – Phan Rang	Nhà máy TTC Biên Hoà – Đồng Nai	AgriS
466,6	743,0	11,1	1.649,3	235,9	41.290,9	44.396,7

Cường độ phát thải (lượng phát thải trên một đơn vị sản phẩm hoặc theo diện tích vùng nguyên liệu) niên độ 2024-2025 của AgriS tính theo Scope 2 là 71,2 kgCO₂e/Tấn thành phẩm đường.

Cường độ phát thải niên độ 2024-2025 của AgriS tính theo 2 phạm vi Scope 1 và Scope 2 là 106.6 kgCO₂e/TTP .

PHÁT THẢI GIÁN TIẾP KHÁC - SCOPE 3

GRI 305-3

Việc kiểm kê được thực hiện không chỉ cho các nguồn phát thải trực tiếp (Scope 1) và gián tiếp từ năng lượng mua ngoài (Scope 2), mà còn mở rộng sang các nguồn phát thải gián tiếp khác (Scope 3) trong toàn chuỗi giá trị. Các nguồn phát thải Scope 3 được xác định bao gồm:

- Di chuyển của cán bộ nhân viên (xe máy cá nhân, xe đưa rước thuê ngoài);
- Các chuyến công tác;
- Xử lý chất thải bởi đơn vị thứ 3 (phương pháp đốt chất thải nguy hại và chất thải công nghiệp và chôn lấp chất thải sinh hoạt, tro và bùn thải);
- Sử dụng nguyên liệu, hóa chất trong quá trình sản xuất;
- Vận chuyển nguyên vật liệu (mía, đường thô) và vận chuyển hàng hóa, sản phẩm.

Kết quả Scope 3 như sau:

ĐVT: tCO₂e

Nhà máy AgriS Ninh Hoà	Nhà máy TTCS	Nhà máy AgriS Gia Lai	Nhà máy TTCA	Nhà máy Biên Hoà – Phan Rang	Nhà máy TTC Biên Hoà – Đồng Nai	AgriS
3.071,53	3.830,60	966,27	2.282,11	117,41	2.685,00	12.952,91

GIẢM PHÁT THẢI KNK

GRI 305-5

Triển khai các dự án và công nghệ giảm phát thải

Đầu tư hệ thống điện mặt trời

Đầu tư hệ thống điện mặt trời

AgriS từng bước triển khai hệ thống điện mặt trời áp mái tại các nhà máy, góp phần giảm phát thải gián tiếp (Scope 2) từ việc sử dụng điện lưới, đồng thời tăng tỷ lệ năng lượng tái tạo trong cơ cấu tiêu thụ năng lượng

- **Cải tiến hệ thống sấy bằng biomass thay vì dầu FO:** Hệ thống sấy nguyên liệu và sản phẩm được chuyển đổi nhiên liệu từ dầu FO sang biomass, giúp giảm đáng kể phát thải CO₂ và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong quá trình sản xuất.

Áp dụng cơ giới hóa giúp giảm nhiên liệu tiêu thụ: Việc tăng tỷ lệ cơ giới hóa trong các khâu canh tác và vận hành đã giúp giảm tiêu thụ nhiên liệu, tối ưu hóa hiệu suất và giảm phát thải gián tiếp trong toàn chuỗi giá trị.

Sử dụng nhiên liệu sinh khối: Hầu hết lò hơi của các Nhà máy chủ yếu sử dụng nhiên liệu Sinh khối chủ yếu là Bã mía, Biomass,... thay cho Than đá, nhờ vậy hạn chế được đáng kể Phát thải nhà kính.

- **Ứng dụng công nghệ cacbonat hoá:** công nghệ sản xuất Đường tinh luyện của Công ty áp dụng công nghệ Cacbonat hóa, nghĩa là sử dụng CO₂ và vôi trong quy trình sản xuất nhằm loại bỏ tạp chất. Do đó, lượng khí CO₂ sinh ra trong quá trình đốt lò hơi sẽ được trích thu về và tái sử dụng vào sản xuất. Ước tính tỷ lệ trích thu này khoảng 9-12% tổng lượng khói phát thải ra ngoài môi trường.

- **Loại bỏ việc sử dụng hơi mua từ than nâu:** Niên độ 2024-2025 cũng là năm cuối cùng AgriS sử dụng hơi mua từ than nâu, niên độ sau tất cả các nhà máy sản xuất đường AgriS chỉ sử dụng hơi từ lò hơi sử dụng nhiên liệu Sinh khối là bã mía và Biomass.

1. Biện pháp bù trừ phát thải

Song song với giảm phát thải, Công ty cũng tăng cường các biện pháp bù trừ phát thải, bao gồm:

- Đẩy mạnh trồng cây xanh: thông qua Dự án “10 triệu cây xanh - Kiến tạo tương lai xanh”
- Công nghệ Carbonat hóa và chất thải tro bã bùn được đưa vào sản xuất phân hữu cơ bằng phương pháp ủ composting thay vì chôn lấp giúp giảm phát thải KNK.

Giải pháp bù trừ phát thải ND 2024-2025 (tấn CO₂)

Phạm vi	Nhà máy AgriS Ninh Hoà	Nhà máy TTCS	Nhà máy AgriS Gia Lai	Nhà máy TTCA	Nhà máy Biên Hoà - Phan Rang	AgriS
Carbonation	1.315,93	2.725,96				4.041,89
Ủ phân	8,05	10,06	10,63	2,68	2,68	34,10
Cây trồng	5,78	22,25	6,52	20,76	4,51	59,82

2. Đầu tư các dự án mang lại lợi ích Carbon

- Dự án sản xuất phân hữu cơ (Organic): Giúp làm giảm phát thải KNK, mang lại hơn 5.500 tấn chỉ Carbon theo tiêu chuẩn Verra trong năm đầu tiên phát hành. Sản lượng dự kiến sẽ tăng lên hơn 10.000 Tấn chỉ Carbon/năm trong các niên độ tới.
- Dự án Nhà máy Biochar với đối tác Hàn Quốc: Xây dựng nhà máy Biochar từ chất thải, lợi ích Carbon mang lại dự kiến ND 2024-2025 là hơn 4.800 tấn CO₂td/năm và khối lượng Than Biochar khoảng 13 tấn/ngày, tương đương 3.900 tấn BioChar, đồng thời mở rộng diện tích đất sử dụng phân Organic.
- Mở rộng thêm diện tích mía đạt tiêu chuẩn bền vững như Tiêu chuẩn Bonsucro để áp dụng các kỹ thuật canh tác, hạn chế sử dụng hoá chất trong canh tác nhằm giảm phát thải. Niên độ 2024-2025, AgriS mở rộng diện tích vùng nguyên liệu áp dụng tiêu chuẩn Bonsucro lên 1.860 ha, tức tăng 280 ha (18%) so với niên độ trước.



QUẢN LÝ NGUỒN NĂNG LƯỢNG

GRI 302

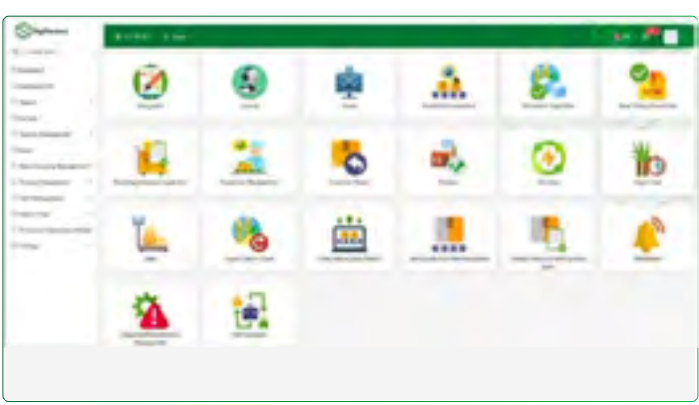
PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

AgriS xác định sử dụng năng lượng hiệu quả và bền vững là một phần trọng yếu trong chiến lược phát triển xanh, gắn liền với mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính và tiến tới Net Zero vào năm 2035. Theo Chính sách phát triển bền vững, Công ty cam kết quản lí tài nguyên bền vững thông qua việc:

- Tăng tỉ lệ sử dụng năng lượng tái tạo;
- Áp dụng hệ thống quản lý năng lượng và các công cụ giám sát;
- Duy trì ý thức tiết kiệm năng lượng ở tất cả cấp độ vận hành – sản xuất;
- Nỗ lực giảm năng lượng sử dụng.

AgriS sử dụng phần mềm DigiFactory để quản lý hoạt động sản xuất hiệu quả, giúp:

- Kiểm soát sản xuất từ xa tại mọi địa điểm;
- Giám sát thông số kỹ thuật để nâng cao hiệu quả;
- Lưu trữ dữ liệu và tạo báo cáo đánh giá sản xuất;
- Tích hợp với các hệ thống quản trị khác như Hệ thống ERP (Enterprise Resource Planning), Hệ thống quản lý bảo trì thiết bị CMMS (Computerized Maintenance Management System), Hệ thống giám sát và thu thập dữ liệu tự động SCADA (Supervisory Control and Data Acquisition), IoT và Camera AI,...



AgriS

Giao diện Hệ thống DigiFactory

Theo đó, Ban Lãnh đạo được tiếp cận thường xuyên các báo cáo sử dụng Năng lượng theo định kỳ (hàng ngày, tuần, tháng, vụ mùa,...) và các cuộc họp trực tiếp (hàng tuần, tháng, quý,...). Phòng Kỹ thuật Công nghệ sẽ định kỳ kiểm tra, đánh giá số liệu thực hiện của niên độ trước và đưa ra các phương pháp cải tiến dựa theo từng mùa vụ và nhu cầu sản xuất thực tế của niên độ.

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TRONG SẢN XUẤT NIÊN ĐỘ 2024-2025

GRI 302-1

Hoạt động sản xuất – kinh doanh của AgriS trong niên độ 2024-2025 ghi nhận mức tăng trưởng ổn định. Sản lượng tiêu thụ đạt gần 1,4 triệu tấn đường trong niên độ 2024-2025, kéo theo nhu cầu sử dụng điện cho sản xuất gia tăng, AgriS vẫn duy trì mức tiêu hao điện ở mức 37,3 Kwh/Tấn mía, tương đối ổn định so với niên độ trước, thể hiện nỗ lực giảm tiêu hao năng lượng và giảm phát thải KNK xuyên suốt toàn hệ thống.

AgriS luôn ưu tiên sử dụng nguồn năng lượng tái tạo, nhằm giảm thiểu tác động môi trường.

Hiện tại, **92%** lượng điện sử dụng trong sản xuất tại AgriS là điện tái tạo, 8% còn lại là đến từ nguồn mua ngoài như EVN và mua hơi.

Tổng tiêu thụ Năng lượng từ các nguồn năng lượng sạch do AgriS tạo ra như điện sinh khối (có nguồn gốc tái tạo như bã mía, mùn cưa, vỏ trấu) và Năng lượng mặt trời tăng 2% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, là việc sử dụng năng lượng có nguồn gốc không tái tạo (hơi mua từ than nâu) đã giảm 13% so với ND trước, và niên độ 2024-2025 cũng là niên độ cuối cùng AgriS sử dụng năng lượng này.

Tổng Năng lượng bán ra của AgriS tăng 20% so với ND trước, cho thấy hiệu quả quản trị năng lượng, tinh thần tiết kiệm và chủ động tạo nguồn năng lượng sạch đã được kiểm soát tốt, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững và bảo vệ môi trường xung quanh.

Các nguồn năng lượng đã tiêu thụ		Đơn vị	Tiêu thụ ND 2023-2024	Tiêu thụ ND 2024-2025	Chênh lệch 2024-2025/ 2023-2024 (%)
1	Tiêu thụ Điện tự sản xuất từ việc sử dụng các nhiên liệu có nguồn gốc tái tạo như bã mía, biomass (mùn cưa, vỏ trấu)	KWh	148.497.381	150.859.175	2%
2	Tiêu thụ Điện tự sản xuất từ Năng lượng mặt trời (năng lượng tái tạo)	KWh	2.209.710	2.067.269	-7%
3	Tiêu thụ Điện tự sản xuất từ việc sử dụng nhiên liệu có nguồn gốc không tái tạo (Hơi mua từ than nâu)	KWh	6.809.512	6.988.000	3%
4	Tiêu thụ Điện điện từ nguồn cấp lưới điện quốc gia	KWh	7.014.513	8.052.185	13%
Tổng Điện tiêu thụ từ nguồn gốc tái tạo		KWh	150.707.091	152.926.444	1%
Tổng Điện tiêu thụ từ nguồn gốc không tái tạo		KWh	13.824.025	13.824.025	8%
Tổng Điện tiêu thụ		KWh	164.531.116	167.966.629	2%
Tổng Năng lượng tiêu thụ từ điện		GJ	592.312.02	604.679,86	
Năng lượng điện tự phát/Tấn Thành phẩm đường		GJ	0,84	0,87	
Năng lượng mua ngoài/Tấn Thành phẩm đường		GJ	0,08	0,07	

Lưu ý: Hơi mua từ than nâu phát sinh duy nhất tại nhà máy TTC Biên Hoà – Đồng Nai, hết ND 2024-2025 nhà máy này cũng không còn sử dụng vì nhà máy chuyển về nhà máy mới sử dụng nhiên liệu là Biomass.

Các nguồn năng lượng bán ra		Đơn vị	Bán ra ND 2023-2024	Bán ra ND 2024-2025	Chênh lệch 2024-2025/ 2023-2024 (%)
5	Điện bán ra từ nhiên liệu có nguồn gốc tái tạo như bã mía, biomass (mùn cưa, vỏ trấu)	KWh	130.651.010	110.515.163	-18%
6	Điện bán ra từ Năng lượng mặt trời (năng lượng tái tạo)	KWh	16.336.606	15.171.428	-7%
Tổng Điện Bán		KWh	146.987.616	125.686.591	-14%
Tổng Năng lượng Bán ra		GJ	529.155,42	452.471,73	-14%

CÁC SÁNG KIẾN GIẢM TIÊU HAO NĂNG LƯỢNG VÀ TĂNG TỶ LỆ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

GRI 302-4 GRI 302-5

Sử dụng năng lượng sinh khối (Biomass)

AgriS chủ động sử dụng năng lượng sinh khối, một dạng năng lượng tái tạo được tạo ra từ các phụ phẩm nông nghiệp như bã mía, mùn cưa, vỏ trấu tại tất cả nhà máy trong hệ thống. Việc sử dụng Biomass không chỉ giúp tận dụng triệt để nguồn phụ phẩm sẵn có, giảm thiểu chất thải mà còn góp phần thay thế các nguồn năng lượng hóa thạch, giảm phát thải khí nhà kính.

Đồng thời, AgriS duy trì việc phát hành chứng nhận năng lượng sạch I-REC cho các nhà máy sử dụng Biomass là máy Nhà máy TTCS, Nhà máy AgriS Ninh Hoà, Nhà máy AgriS Gia Lai, Nhà máy TTCA, với hơn 200.000 I-REC mỗi năm, đóng góp tích cực vào lộ trình bù trừ khí thải KNK và phát triển kinh tế tuần hoàn.

Lắp đặt pin năng lượng mặt trời

Trong niên độ 2024–2025, AgriS tiếp tục duy trì và vận hành hiệu quả 30 trạm điện mặt trời áp mái tại các nhà máy và văn phòng, tổng công suất lắp đặt đạt khoảng **20,85 MWp**. Việc đầu tư hệ thống năng lượng mặt trời rooftop giúp Công ty tận dụng tối đa nguồn năng lượng sạch, giảm chi phí vận hành và phát thải khí nhà kính. Tổng lượng điện mặt trời bán ra trong năm ước đạt **gần 500.000 GJ**. Song song đó, AgriS tiếp tục phát hành hơn **25.000 chứng nhận I-REC** cho các dự án điện mặt trời rooftop, góp phần bù trừ lượng phát thải từ nguồn điện không tái tạo, khẳng định cam kết thực hiện giảm biến đổi khí hậu theo chuẩn ESG.



Cải tiến thiết bị, giảm tiêu hao hơi

AgriS đã thay thế sử dụng hơi cao áp bằng cột ngưng tụ kiểu phun nghiêng, giúp tối ưu hiệu suất ngưng tụ và giảm đáng kể lượng hơi tiêu thụ trong quá trình sản xuất.

Để tối ưu việc sử dụng hơi, giảm sử dụng năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính và tối ưu chi phí sản xuất, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu cải tiến và lắp đặt thêm một số thiết bị trong dây chuyền sản xuất để giảm tiêu thụ hơi ở các nhà máy và tiếp tục giảm xuống trong tương lai. Việc cải tiến thiết bị giúp kết quả NĐ 2024-2025 giảm 0,03 tấn hơi/tấn mía, tương đương với

41.910 TẤN HƠI

được tiết kiệm trong năm, góp phần giảm tiêu hao năng lượng, giảm phát thải KNK và tối ưu chi phí sản xuất. Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu cải tiến và lắp đặt thêm một số thiết bị trong dây chuyền sản xuất để giảm tiêu thụ hơi ở các nhà máy, tiếp tục giảm tiêu thụ hơi trong tương lai.



QUẢN LÝ NƯỚC BỀN VỮNG

GRI 303

BỐI CẢNH SỬ DỤNG NƯỚC TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Nước là yếu tố đầu vào thiết yếu trong chuỗi giá trị nông nghiệp của AgriS, đặc biệt trong bối cảnh biến đổi khí hậu làm gia tăng rủi ro hạn hán, xâm nhập mặn và lũ lụt. Việc sử dụng nước hiệu quả giúp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, duy trì năng suất cây trồng và đảm bảo nguồn cung ổn định cho các hoạt động sản xuất. Công ty đánh giá rủi ro nguồn nước định kỳ nhằm bảo đảm không gây suy giảm tài nguyên hoặc ảnh hưởng tiêu cực đến cộng đồng và hệ sinh thái xung quanh.



PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

AgriS xác định quản lý nước bền vững là một trong những ưu tiên trọng yếu trong chiến lược phát triển bền vững, hướng tới tái sử dụng 95% nước thải vào năm 2035, đồng thời bảo đảm quyền tiếp cận công bằng nguồn nước giữa các bên liên quan và cân bằng sinh thái tại vùng hoạt động.

Cam kết và chính sách liên quan tới nước và nước thải

AgriS thực hiện chính sách Tiết kiệm năng lượng nước sử dụng, có kế hoạch bảo tồn và quản lí nguồn nước đảm bảo canh tác bền vững, hướng tới tái sử dụng 95% nước thải vào năm 2035.

Trách nhiệm quản lý tài nguyên nước của các Đơn vị, bộ phận liên quan

- Ban Quản lý Nhà máy chịu trách nhiệm vận hành, kiểm soát tiêu thụ và chất lượng nước đầu vào – đầu ra.
- Phòng Môi trường & Xã hội (E&S) giám sát, kiểm tra định kỳ, đánh giá rủi ro và báo cáo kết quả sử dụng nước.
- Phòng Kỹ thuật – Công nghệ nghiên cứu, triển khai giải pháp tiết kiệm và tái sử dụng nước.

LƯỢNG NƯỚC ĐẦU VÀO THEO NGUỒN

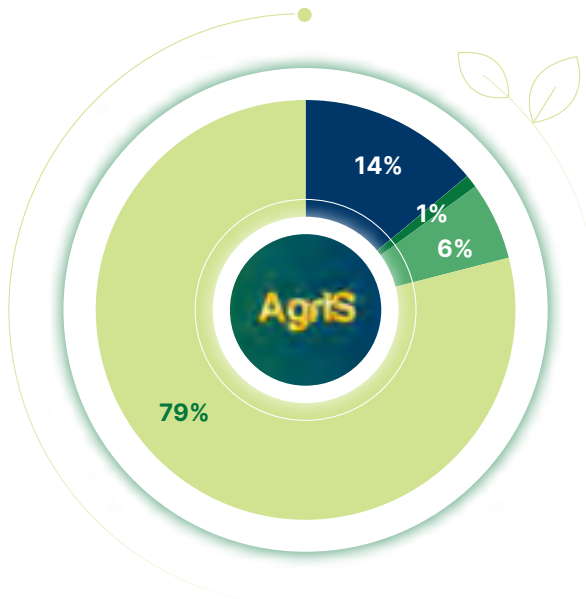
GRI 303-1

Với tiêu chí sử dụng Nước hiệu quả và tiết kiệm, Công ty quản trị tiêu thụ Nước thông qua việc phân tách riêng biệt các loại Nước theo mục đích sử dụng:

- **Nước tạo chân không cho quá trình sản xuất** là nguồn Nước mặt (kênh, sông, suối); nước sạch sau hệ thống xử lý nước thải.
- **Nước sử dụng cho công nghệ sản xuất** là nguồn Nước trích từ cây mía, hơn 70% cây mía là nước, do đó mỗi năm AgriS tận dụng nguồn nước này để sản xuất giúp hạn chế khai thác tài nguyên nước. Tổng lượng nước trích từ cây mía dùng để sản xuất trong ND 2024-2025 là **1.312.495 m³**.
- **Nước vệ sinh nhà xưởng, thiết bị và tưới cây** là nguồn Nước mặt: kênh, sông, suối; nước ngầm; nước sạch sau hệ thống xử lý nước.
- Nước dùng sinh hoạt là nguồn Nước thủy cục, nước ngầm.

Tổng lượng Nước khai thác theo nguồn sử dụng cho các nhà máy

STT	Mô tả	Niên độ 2023-2024		Niên độ 2024-2025		Chênh lệch 2024-2025/ 2023-2024
		Lượng nước (m³)	Tỷ lệ	Lượng nước (m³)	Tỷ lệ	Lượng nước (m³)
1	Nước mặt	774.539	22,28%	731.002	14,32%	-43.537
2	Nước ngầm	34.939	1,00%	43.827	0,86%	8.888
3	Nước đô thị (thủy cục)	338.563	9,74%	327.008	6,40%	-11.555
4	Nước Thủy lợi (kênh)	2.328.796	66,98%	4.148.856	78,42%	1.675.822
Tổng cộng		3.476.837	100,00%	5.250.693	100,00%	1.629.618



Nguồn nước khai thác

- Nước mặt
- Nước ngầm
- Nước đô thị (thủy cục)
- Nước Thủy lợi (kênh)

Lưu ý: Số liệu được thu thập từ chỉ số đồng hồ đo lưu lượng hàng tháng tại các Nhà máy của Công ty

QUẢN LÝ TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN SỬ DỤNG VÀ XẢ THẢI NƯỚC

GRI 303-2

AgriS cam kết sử dụng và xả thải nước một cách hiệu quả, tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ Môi trường 2020 và các tiêu chuẩn quốc tế như IFC, World Bank. 100% nước thải từ hoạt động sản xuất đều được xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT trước khi xả ra môi trường; nước tiếp xúc với sản phẩm đảm bảo theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Nhằm hiện thực hóa các cam kết này trong thực tiễn sản xuất – kinh doanh, AgriS đã và đang triển khai đồng bộ nhiều giải pháp cụ thể, bao gồm:

- **Lắp đặt hệ thống đo lưu lượng nước:** AgriS trang bị đồng hồ đo lưu lượng tại tất cả các nhà máy nhằm theo dõi, kiểm soát chính xác lượng nước sử dụng thực tế trong sản xuất.
- **Ứng dụng công nghệ xử lý nước thải hiện đại:** Công ty đầu tư hệ thống xử lý nước đạt tiêu chuẩn quốc gia (QCVN 40:2011/BTNMT), đảm bảo nước thải đầu ra đạt chất lượng trước khi xả thải ra môi trường.
- **Triển khai hệ thống tuần hoàn nước:** AgriS áp dụng mô hình tuần hoàn giúp tái sử dụng nước thải sau xử lý trong sản xuất, từ đó giảm phụ thuộc vào nguồn nước mặt và nước ngầm.
- **Quan trắc định kỳ chất lượng nguồn nước tiếp nhận:** Công ty định kỳ thực hiện quan trắc chất lượng nước tại các sông, kênh, rạch nơi tiếp nhận nước thải, để đánh giá tác động đến hệ sinh thái thủy sinh.
- **Tham vấn cộng đồng địa phương:** AgriS tổ chức lấy ý kiến từ cộng đồng về chất lượng nước và các hoạt động liên quan nhằm đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm và đồng thuận xã hội.

NƯỚC THẢI RA

GRI 303-4

Trong niên độ 2024–2025, AgriS ghi nhận tổng lượng nước thải được xử lý là 657.404 m³, giảm 9% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả này thể hiện hiệu quả từ các nỗ lực tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng nước và giảm áp lực lên hệ thống xử lý nước thải.



Tái sử dụng nước thải sau xử lý:

Trong tổng lượng nước thải, **218.121 m³** đã được xử lý đạt chuẩn và tái sử dụng nội bộ, chủ yếu trong các hoạt động tạo chân không trong dây chuyền sản xuất. Giải pháp này không chỉ giảm khai thác nước ngọt mà còn góp phần xây dựng mô hình sản xuất tuần hoàn, tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Công nghệ xử lý nước thải:

Các nhà máy của AgriS vận hành hệ thống xử lý nước thải tiên tiến, kết hợp giữa công nghệ sinh học và hóa lý, bảo đảm chất lượng nước đầu ra đạt Quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT – Cột A. Nguồn nước sau xử lý được xả ra nguồn tiếp nhận tự nhiên hoặc đưa vào quy trình tái sử dụng, tùy theo điều kiện thực tế tại từng cơ sở sản xuất.

QUẢN LÝ CHẤT THẢI VÀ VÒNG ĐỜI BAO BÌ

GRI 306

TỔNG QUAN QUẢN LÝ CHẤT THẢI VÀ MỤC TIÊU ZERO WASTE TO LANDFILL

AgriS coi quản lý chất thải và bao bì là một phần quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững, gắn liền với kinh tế tuần hoàn. Bao bì sản phẩm nông nghiệp chủ yếu sử dụng nhựa PP/PE và giấy carton, vừa đảm bảo an toàn, chất lượng sản phẩm, vừa hướng đến khả năng tái chế và tái sử dụng để kéo dài vòng đời, giảm phát thải khí nhà kính. Song song đó, các loại phế phụ phẩm trong sản xuất như bã mía, tro, bùn lọc và vỏ trấu được tận dụng để sản xuất phân bón hữu cơ hoặc năng lượng sinh khối, góp phần giảm thiểu chất thải chôn lấp và tiết kiệm tài nguyên. Việc đẩy mạnh các giải pháp bao bì bền vững, tái chế – tái sử dụng chất thải và tuân thủ quy định EPR giúp AgriS vừa giảm áp lực môi trường, vừa tạo giá trị mới trong toàn chuỗi cung ứng.



Đến năm 2035

AgriS đặt mục tiêu **100%** nhà máy đạt chuẩn “Zero waste to landfill”

Phương pháp Quản trị

AgriS cam kết quản lý chất thải theo nguyên tắc giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế, xử lý an toàn, nhằm hạn chế tối đa tác động đến môi trường. Công ty tích hợp quản lý chất thải trong toàn chuỗi giá trị sản xuất, từ vùng nguyên liệu, nhà máy đến sản phẩm tiêu dùng với ưu tiên:



Tăng tỷ lệ tái chế và tái sử dụng chất thải



Giảm phát sinh chất thải nguy hại



Tái tạo giá trị từ phụ phẩm nông nghiệp (ví dụ: bã mía, gáo dừa, xơ dừa...)



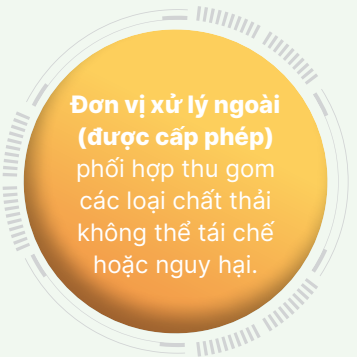
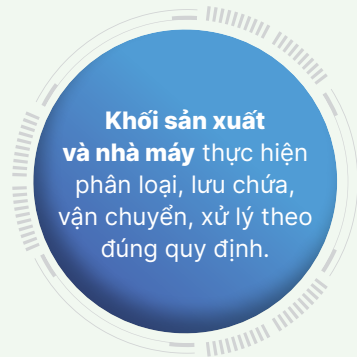
Lời mở đầu

Tổng quan về AgriS

Chiến lược phát triển bền vững

Các trụ cột phát triển bền vững

Trách nhiệm thực hiện



Giám sát và đánh giá

- Thống kê sản lượng chất thải theo từng loại (nguy hại, không nguy hại, tái chế được).
- Đo lường tỷ lệ tái sử dụng/tái chế trên tổng lượng phát sinh.
- Lập báo cáo môi trường hàng năm và tích hợp vào báo cáo phát triển bền vững.

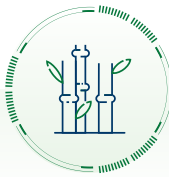
PHÁT SINH CHẤT THẢI VÀ QUẢN LÝ CÁC TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN CHẤT THẢI

GRI 306-1

GRI 306-2

Hoạt động sản xuất của AgriS trong chuỗi giá trị mía đường và sản phẩm cạnh đường – sau đường phát sinh nhiều loại chất thải khác nhau ở các giai đoạn đầu vào, vận hành và đầu ra.

Các dòng vật chất chính có thể dẫn đến tác động môi trường bao gồm:



Đầu vào: mía nguyên liệu, đường thô, hóa chất xử lý, vật liệu bao bì (PP, PE, giấy carton), nhiên liệu và phụ gia trong quá trình chế biến.



Hoạt động: ép, tinh luyện, sấy, đóng gói, vận chuyển và bảo trì thiết bị – các khâu này phát sinh chất thải rắn (bã mía, tro, bùn lọc, bao bì hỏng), nước thải công nghiệp và chất thải nguy hại (dầu, hóa chất, giẻ lau, bóng đèn).



Đầu ra: sản phẩm chính (đường, nước mía, mật rỉ, điện sinh khối, phân bón hữu cơ), cùng các dòng chất thải được tái tạo, tái sử dụng hoặc xử lý an toàn.

Những tác động đáng kể liên quan đến chất thải chủ yếu gồm:

- Phát thải khí nhà kính và bụi từ lò hơi đốt sinh khối nếu không được kiểm soát tốt;
- Nguy cơ ô nhiễm đất và nước từ bùn lọc, tro hoặc chất thải nguy hại nếu lưu chứa sai quy định;
- Phát sinh nhựa và bao bì khó phân hủy trong khâu tiêu dùng cuối.

PHÂN LOẠI CHẤT THẢI THEO LOẠI, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VÀ TÁI SỬ DỤNG SẢN PHẨM, BẢO BÌ

GRI 301-3 GRI 305-5 GRI 306-3 GRI 306-4



Chất thải trong quá trình sản xuất được phân loại tại nguồn và đưa ra phương pháp xử lý phù hợp. Những Chất thải có khả năng nguy hại đến môi trường Công ty chủ động thuê đơn vị chức năng bên ngoài xử lý để đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của pháp luật và đặc biệt là không gây ảnh hưởng môi trường.

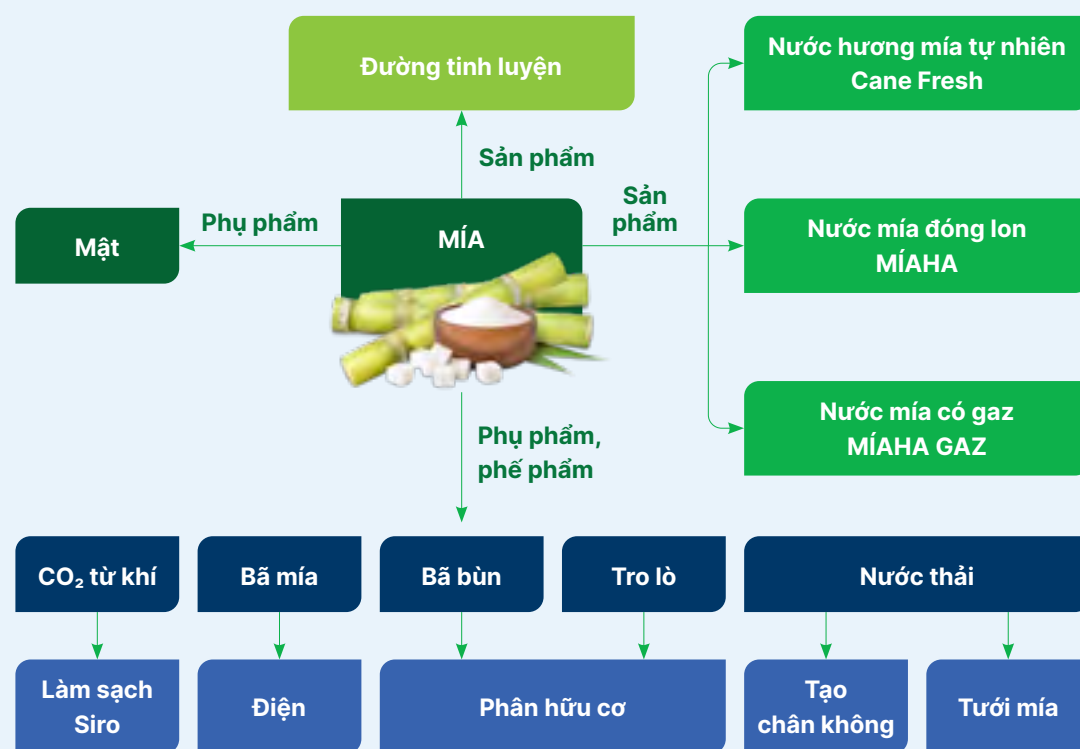
Chất thải nguy hại

Trong niên độ 2024–2025, tổng lượng chất thải nguy hại được ghi nhận 36,9 tấn, tăng nhẹ so với 23,5 tấn của niên độ trước. Toàn bộ khối lượng này được phân loại, lưu chứa riêng biệt và bàn giao cho đơn vị có giấy phép xử lý, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và không phát tán ra môi trường.

Chất thải không nguy hại và phụ phẩm tái sử dụng

AgriS đã hình thành chuỗi tái sử dụng phụ phẩm khép kín - biến các dòng thải từ sản xuất đường thành nguồn tài nguyên mới và gia tăng giá trị kinh tế tuần hoàn:

Mô hình kinh tế tuần hoàn tái sử dụng nguyên vật liệu trong quá trình sản xuất Đường tại AgriS



Nguồn: AgriS

Các sản phẩm được sản xuất từ phụ phẩm của AgriS đến Niên độ 2024-2025



Bã mía (Bagasse): Là phụ phẩm sau khi ép kiệt nước mía trong quá trình sản xuất Đường Bã mía sẽ được tận dụng triệt để làm nguyên liệu đốt lò hơi, cấp hơi và điện cho hoạt động sản xuất của Nhà máy và hòa bán vào lưới điện quốc gia, mang về nguồn lợi nhuận cho Công ty. Lò hơi sử dụng nguyên liệu Sinh khối từ Bã mía giúp giảm thiểu phát sinh khí CO₂ và các khí khác gây hại Môi trường. Niên độ 2024-2025, 723.823 tấn bã mía được tái sử dụng làm nhiên liệu sinh khối.



Nước cất từ Đường mía (Cane Fresh): Được chiết xuất trong quá trình ngưng tụ và chưng cất nước mía, giữ trọn hương vị dịu ngọt tự nhiên của cây Mía. Niên độ 2024-2025, AgriS đã sản xuất được **250.000 lít nước Cane Fresh**.



Điện thương phẩm: Bã mía sau khi ép kiệt nước được tận dụng làm nhiên liệu sinh khối cho hệ thống lò hơi phát điện. Nhiệt năng sinh ra từ quá trình đốt bã mía vừa phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất tại nhà máy, vừa được hòa lưới điện quốc gia – tạo thêm nguồn doanh thu và đóng góp vào an ninh năng lượng địa phương.

Trong niên độ 2024-2025, sản lượng điện thương phẩm của AgriS đạt 123.413.471 kWh, cho thấy hiệu quả rõ rệt của mô hình thu hồi năng lượng từ phụ phẩm nông nghiệp, đồng thời giúp giảm phát thải khí CO₂ so với việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch.



Mật rỉ (Molasses): Mật rỉ là phụ phẩm của công đoạn cô đặc nước mía sau khi tách đường kết tinh. Sau ba lần cô đặc, phần dung dịch còn lại có độ nhớt cao, màu nâu đậm. Đây là nguyên liệu quan trọng cho sản xuất cồn sinh học, thức ăn chăn nuôi và phân bón lỏng, giúp tận dụng triệt để nguồn nguyên liệu đầu vào và giảm thiểu thất thoát trong chuỗi sản xuất đường.

Trong niên độ 2024–2025, tỷ lệ mật rỉ trên mỗi tấn mía được duy trì ổn định, góp phần nâng cao hiệu suất thu hồi đường và gia tăng giá trị chuỗi sản phẩm sau đường.



Phân hữu cơ vi sinh (Organic Fertilizer): 65.000 tấn/năm, được sản xuất từ tro lò và bã bùn; ứng dụng công nghệ Trichoderma để chuyển hóa hữu cơ thành mùn, bổ sung vi lượng (Bo, Mg, Zn...) giúp tăng năng suất và bảo vệ đất.

Chủ đề Xã hội

CHẤT LƯỢNG VÀ AN TOÀN SẢN PHẨM & SẢN PHẨM LÀNH MẠNH

GRI 416

CHẤT LƯỢNG VÀ AN TOÀN SẢN PHẨM

GRI 416-1

Cam kết về chất lượng và an toàn thực phẩm là giá trị cốt lõi trong mọi hoạt động của AgriS, tạo nền tảng vững chắc để doanh nghiệp bảo vệ sức khỏe cộng đồng, tuân thủ các quy định nghiêm ngặt, xây dựng niềm tin và uy tín trên thị trường. AgriS không ngừng đổi mới, sáng tạo, nghiên cứu và tạo ra chuỗi sản phẩm tự nhiên và giàu dinh dưỡng. Thông qua hệ thống quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm hiện đại, tinh gọn, AgriS đảm bảo mọi sản phẩm khi đến tay người tiêu dùng đều đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. AgriS cam kết đưa chất lượng vào từng hành động, từng quy trình, góp phần nâng cao giá trị nông sản Việt và hướng tới phát triển bền vững.

Hệ thống quản lý chất lượng

Hệ thống quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm (ATTP) của AgriS được thiết kế trên cơ sở phân tích rủi ro An toàn vệ sinh thực phẩm, yêu cầu của các bên liên quan. Mỗi sản phẩm được tạo ra phải trải qua quá trình kiểm tra nghiêm ngặt từ khâu thu hoạch nguyên liệu đến sản xuất, lưu trữ và cung cấp sản phẩm ra thị trường.

Thông qua quá trình đánh giá nội bộ, kiểm tra giám sát định kỳ nội bộ và bên ngoài tại các hoạt động trong chuỗi giá trị AgriS để đánh giá mức độ tuân thủ của các tiêu chuẩn, yêu cầu liên quan và thúc đẩy cải tiến liên tục.



KIỂM SOÁT NGUỒN NGUYÊN LIỆU

100%

Nhà cung cấp nguyên liệu chính được đánh giá trước khi phê duyệt



100%

Nhà cung cấp trọng yếu được đánh giá định kỳ



NÔNG SẢN BỀN VỮNG



Tiêu chuẩn Global GAP
(tiêu chuẩn thực hành sản xuất nông nghiệp tốt - cây ăn quả)



Tiêu chuẩn Bonsucro
(tiêu chuẩn về sản xuất mía bền vững)



Chứng nhận EU, USDA Organic
(tiêu chuẩn hữu cơ Châu Âu, Châu Mỹ)

NHÀ MÁY SẢN XUẤT ĐẠT CHUẨN QUỐC TẾ



ISO 9001: 2015
(Tiêu chuẩn quốc tế về Hệ thống Quản lý Chất lượng)



FSSC 22000 ver 6.0
(Tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống Quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm)



ISO/IEC 17025
(Tiêu chuẩn về hệ thống quản lý chất lượng áp dụng chuyên biệt cho phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn)



Halal
(Chương trình chứng nhận Halal theo Jakim, GCC, Indonesia)



Kosher
(Tiêu chuẩn quản lý chất lượng sản phẩm của người theo đạo Do Thái)

CHỨNG NHẬN BỀN VỮNG



ISO 14001:2015
(Tiêu chuẩn quốc tế về Quản lý Môi trường)



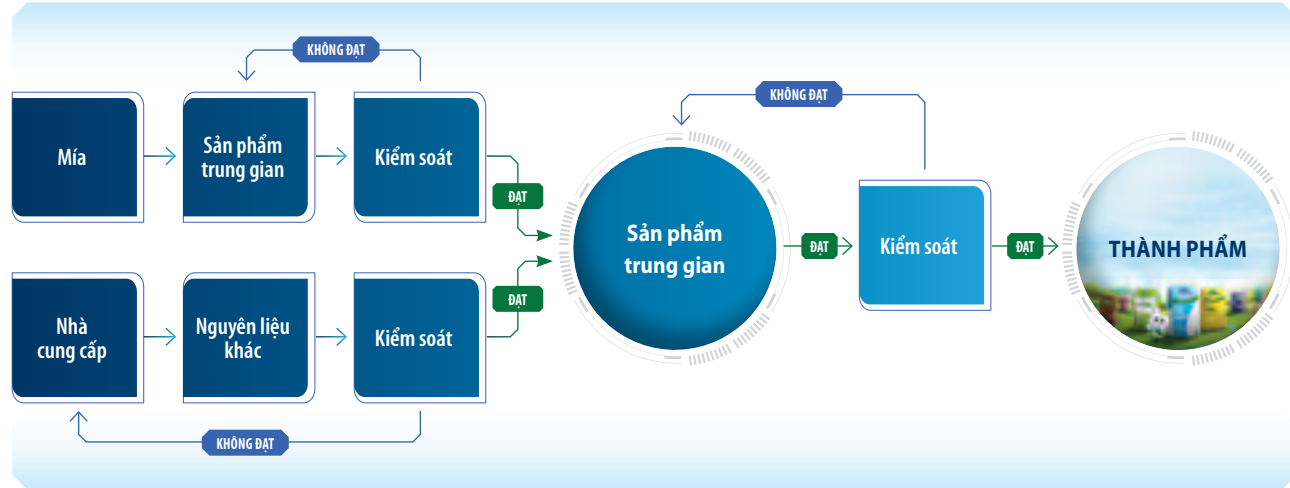
ISO 45001: 2018
(Tiêu chuẩn quốc tế về Hệ thống an toàn và sức khỏe nghề nghiệp)



SEDEX
(Tiêu chuẩn về An sinh xã hội)

Ngoài ra trong 3 năm tham gia chứng nhận Bonsucro, AgriS đã không ngừng mở rộng vùng nguyên liệu và nâng cao sản lượng đạt chuẩn theo hướng tuần hoàn, hiệu quả, có trách nhiệm. Thành quả này phản ánh cam kết cải tiến liên tục trong chiến lược phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp bền vững. Không dừng lại tại Việt Nam, AgriS đang triển khai đánh giá chứng nhận Bonsucro cho diện tích mía hữu cơ thí điểm tại Attapeu – Lào. Đây là bước đi quan trọng mở đường cho việc mở rộng vùng nguyên liệu đạt chuẩn tại thị trường quốc tế, đồng thời khẳng định quyết tâm đưa nông sản Việt vươn xa trên bản đồ chuỗi cung ứng toàn cầu.

Quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm



AgriS xây dựng quy trình kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt, áp dụng xuyên suốt từ vùng nguyên liệu, sản xuất đến phân phối sản phẩm. 100% Nguyên liệu đầu vào được lựa chọn kỹ lưỡng từ các vùng canh tác đạt chuẩn, kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm trước khi đưa vào sản xuất. Trong quá trình chế biến, AgriS áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế như FSSC 22000, ISO 9001:2015, Bonsucro, đảm bảo kiểm soát chặt chẽ từng

công đoạn. Sản phẩm hoàn thiện được kiểm nghiệm chất lượng, đảm bảo nguồn gốc rõ ràng trước khi phân phối ra thị trường. Ngoài ra, doanh nghiệp thường xuyên tổ chức đánh giá nội bộ, kiểm tra giám sát định kỳ bởi các tổ chức độc lập, không ngừng cải tiến để đáp ứng các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế, mang đến sản phẩm nông nghiệp an toàn, chất lượng cho người tiêu dùng.

SẢN PHẨM LÀNH MẠNH

GRI 416-1



Trong những năm qua, AgriS không ngừng nỗ lực hướng tiêu dùng, linh hoạt đổi mới và đầu tư mạnh mẽ vào nghiên cứu phát triển sản phẩm mới. Bên cạnh việc cải tiến chất lượng các dòng sản phẩm đường truyền thống như đường tinh luyện, đường vàng thiên nhiên, đường ăn kiêng..., AgriS còn tập trung phát triển các sản phẩm đường có lợi cho sức khỏe, giá trị gia tăng cao như Đường Organic. Sản phẩm được sản xuất từ vùng nguyên liệu organic của AgriS, canh tác theo các quy trình nghiêm ngặt, không sử dụng hóa chất tổng hợp, phân bón vô cơ hay thuốc bảo vệ thực vật độc hại, đảm bảo tiêu chuẩn hữu cơ quốc tế.

Đặc biệt, doanh nghiệp đã mở rộng danh mục sang lĩnh vực đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng từ thiên nhiên, nổi bật với các sản phẩm như nước mía đóng lon MÍAHA, nước dừa Cocoxim, chuối xuất khẩu và nhiều sản phẩm nước uống bổ sung dinh dưỡng khác. Sự đa dạng hóa này không chỉ giúp AgriS giữ vững vị thế thương hiệu trong ngành đường Việt Nam mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của người tiêu dùng.

CHỈ SỐ VÀ TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM 2025

GRI 416-2

- **100%** các nhà máy sản xuất sản phẩm đường đạt chứng nhận FSSC 22000
- **1** Phòng thí nghiệm được phát triển đạt chuẩn ISO 17025
- **0** vi phạm về An toàn vệ sinh thực phẩm
- **0** vụ phải thu hồi sản phẩm do mất an toàn vệ sinh thực phẩm
- **0** vụ không tuân thủ các quy định và bộ luật KHÔNG tự nguyện về truyền thông, tiếp thị, bao gồm hoạt động quảng cáo, khuyến mãi và tài trợ theo loại kết quả
- **0** Sự cố không tuân thủ các quy định và chuẩn mực (tự nguyện tham gia) liên quan đến sự tác động về sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ trong suốt vòng đời.
- **0** giá trị bằng tiền của các khoản tiền phạt đáng kể cho việc không tuân thủ luật pháp và các quy định về việc cung cấp và sử dụng sản phẩm, dịch vụ
- **KHÔNG** bán sản phẩm bị cấm và đang tranh chấp.

SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ PHÚC LỢI CỦA NHÂN VIÊN

GRI 403

GRI 401

SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG CỦA NHÂN VIÊN

GRI 403

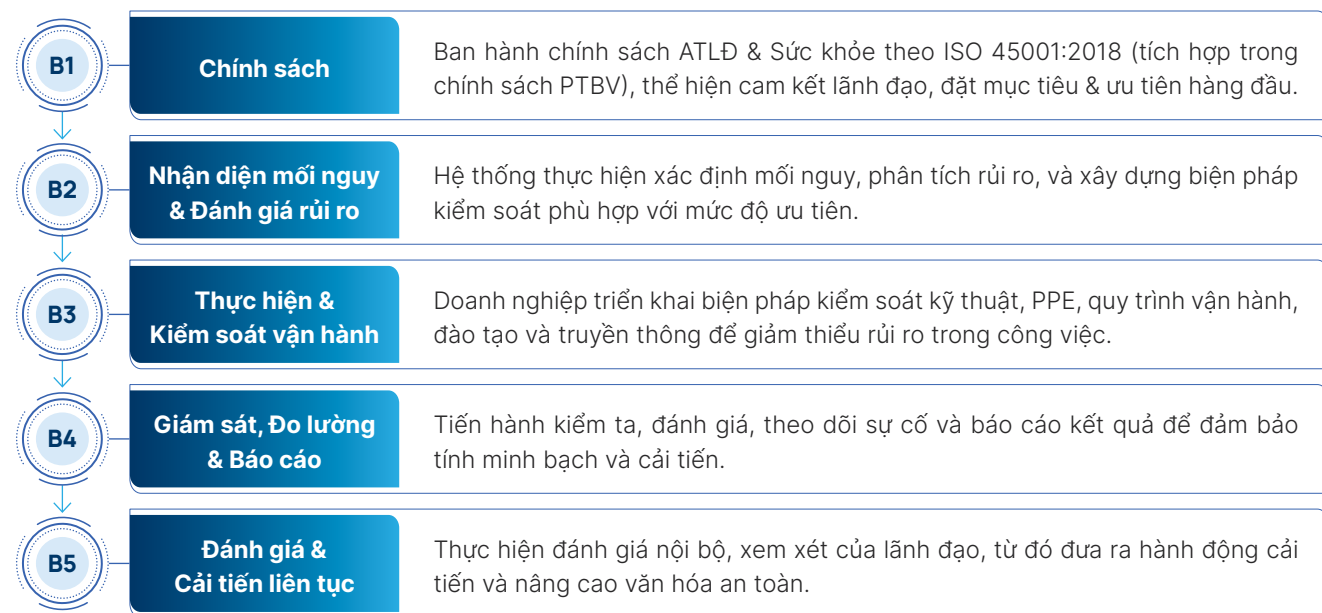


AgriS cam kết tạo dựng một môi trường làm việc an toàn, lành mạnh, coi sức khỏe và tính mạng của người lao động là giá trị cốt lõi trong mọi quyết định vận hành. Hệ thống Quản lý An toàn & Sức khỏe nghề nghiệp của AgriS được triển khai thống nhất trên toàn Tập đoàn, tuân thủ tiêu chuẩn ISO 45001:2018, và vận hành theo nguyên tắc phòng ngừa – giám sát – cải tiến liên tục.

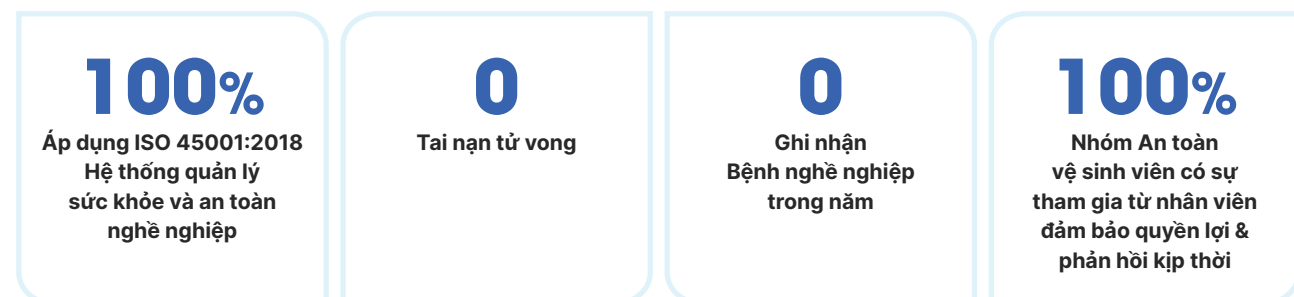
Trong năm qua, AgriS đã tổ chức đánh giá rủi ro và huấn luyện an toàn định kỳ cho 100% người lao động trực tiếp, đảm bảo mọi hoạt động sản xuất, vùng nguyên liệu đều có biện pháp kiểm soát phù hợp. Công tác kiểm định thiết bị, hướng dẫn vận hành, diễn tập ứng phó khẩn cấp và tuyên truyền văn hóa an toàn được duy trì thường xuyên tại tất cả nhà máy và nông trường.

Với tinh thần “Zero Accident – Không tai nạn”, AgriS không chỉ tuân thủ pháp luật mà còn hướng tới xây dựng văn hóa an toàn chủ động, nơi mỗi nhân viên đều là người giám sát an toàn cho chính mình và đồng nghiệp, cùng nhau kiến tạo một môi trường làm việc hạnh phúc và văn minh.

Quá trình kiểm soát ATLD & sức khỏe ở AgriS



Kết quả từ những hành động mạnh mẽ trong công tác quản lý ATLD niên độ 2024-2025



PHÚC LỢI CỦA NHÂN VIÊN

GRI 401-2

Không chỉ đơn thuần là khoản đầu tư cho nhân viên, chi phí phúc lợi còn phản ánh cam kết của công ty đối với sự phát triển và hạnh phúc của đội ngũ nhân sự. Các chế độ phúc lợi toàn diện không chỉ giúp AgriS thu hút và giữ chân nhân tài mà còn tăng cường sự gắn kết, nâng cao tinh thần làm việc và năng suất của nhân viên. Niên độ 2024-2025, tổng chi phí phúc lợi cho CBNV 186,7 tỷ đồng, giảm so với niên độ 2023 – 2024 vì công ty tái cấu trúc nhân sự và nhân sự chuyển đổi từ hình thức lao động khác.



186,7 TỶ ĐỒNG
Tổng chi phí phúc lợi

56,7 TỶ ĐỒNG
Theo quy định pháp luật:
- Bảo hiểm xã hội
- Bảo hiểm y tế
- Bảo hiểm thất nghiệp

130 TỶ ĐỒNG
Hỗ trợ phúc lợi toàn diện:
- Bảo hiểm tai nạn
- Bảo hiểm sức khỏe
- Phí công đoàn
- Các phúc lợi khác

Bên cạnh việc đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho CBNV theo đúng quy định của pháp luật khi hoàn thành các chi phí Bảo hiểm bắt buộc, Công ty còn rất chú trọng quan tâm đến các chế độ phúc lợi khác ngoài lương khi tỷ lệ các phúc lợi này chiếm hơn 70% tổng chi phí. Cụ thể, các chính sách phúc lợi như sau:

Chính sách phúc lợi dành cho Nhân viên chính thức	- Khám sức khỏe định kỳ cho CBNV, gói khám sức khỏe mỗi năm mỗi cải tiến, đa dạng và đầy đủ các dịch vụ kiểm tra sức khỏe cho CBNV; - Gói bảo hiểm Pjico Healthcare – chăm sóc sức khỏe toàn diện cho các cán bộ cấp trung và cấp cao; - Du lịch nghỉ mát định kỳ; - Quà tặng các dịp Lễ/Tết và các dịp đặc biệt; - Các khoản phụ cấp gồm cơm trưa, tăng ca, chi phí điện thoại, phụ cấp độc hại cho CBNV.
Chế độ làm việc xa xứ	- Tăng 30-40% thu nhập cho các trường hợp lao động biệt phái tại Lào, Campuchia... và hết thời gian biệt phái được xem xét điều chỉnh lương và bổ nhiệm vị trí mới (nếu có) phù hợp với năng lực; - Phụ cấp thêm từ 3 - 5 triệu đồng/người; - Được về thăm nhà từ 4 lần/năm tương đương 1 lần/ quý và được Công ty đài thọ chi phí đi lại.
Chính sách, phúc lợi đối với lao động nữ	- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Pháp luật trong tuyển dụng và sử dụng lao động nữ; - Chú trọng đến bình đẳng giới trong các vấn đề: Tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, tiền lương, khen thưởng, thăng tiến, trả công, điều kiện lao động, an toàn lao động, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, các chế độ phúc lợi khác về vật chất và tinh thần; - Chế độ nghỉ thai sản theo luật; - Bảo đảm việc làm cho lao động nữ sau nghỉ thai sản.
Thu nhập khác	- Lương tháng 13; - Thưởng hiệu quả công việc cuối năm; - Thưởng thâm niên; - Thưởng xuất sắc 3 năm liền; - Thưởng động viên vào vụ mùa.



CHẾ ĐỘ THAI SẢN

GRI 401-3

AgriS cam kết bình đẳng giới và hỗ trợ lao động nữ thông qua các chính sách nhân văn như

- **Khám sức khỏe định kỳ:** Bổ sung hạng mục chuyên khoa dành riêng cho phụ nữ.
- **Chế độ thai sản:** Đảm bảo đầy đủ theo Luật Lao động, không sa thải hoặc chấm dứt hợp đồng vì lý do kết hôn, mang thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới 12 tháng tuổi (trừ khi hết hạn hợp đồng hoặc công ty ngừng hoạt động).
- **Điều kiện làm việc:** Lao động nữ mang thai hoặc nuôi con dưới 12 tháng tuổi được chuyển sang công việc nhẹ, không làm thêm giờ.

Hỗ trợ cụ thể theo từng giai đoạn

- **Mang thai:** Nghỉ khám thai 5 lần/thai kỳ (1 ngày/lần hoặc 2 ngày nếu có bệnh lý hoặc ở xa).
- **Sinh con:** Nghỉ thai sản 6 tháng; lao động nam cũng được nghỉ theo quy định khi vợ sinh.
- **Chăm con:** Nghỉ 1 giờ mỗi ngày trong giờ làm việc, vẫn hưởng đủ lương.

Nội dung	Nam	Nữ
Tổng số nhân viên được hưởng chế độ nghỉ thai sản, theo giới tính.	1.964	687
Tổng số nhân viên đã nghỉ thai sản, theo giới tính.	44	39
Tổng số nhân viên đã quay lại làm việc trong kỳ báo cáo sau khi kết thúc nghỉ thai sản, theo giới tính.	44	24
Tổng số nhân viên đã quay lại làm việc sau khi kết thúc nghỉ thai sản mà vẫn được tuyển dụng 12 tháng sau khi quay lại làm việc, theo giới tính.	40	16
Tỷ lệ nhân viên quay lại làm việc	100%	62%
Tỷ lệ nhân viên được giữ lại của nhân viên đã nghỉ thai sản, theo giới tính.	91%	41%

Trong niên độ 2024 - 2025, toàn bộ 83 trường hợp nghỉ và được hưởng chế độ thai sản, sau khi kết thúc kỳ thai sản có 56 nhân sự quay trở lại làm việc và số còn lại xin nghỉ việc theo nguyện vọng chăm sóc con nhỏ.

HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO THỂ CHẤT, TINH THẦN

Tiếp nối tinh thần đoàn kết và phát triển toàn diện, Hội thao AgriS niên độ 2024 – 2025 diễn ra với chủ đề “One Direction, Execute with Excellence” – thể hiện quyết tâm đồng lòng, hành động xuất sắc vì mục tiêu chung. Đây không chỉ là sân chơi thể thao, mà còn là nơi lan tỏa văn hóa AgriS: gắn kết – kỷ luật – bút phá. Hoạt động này có sự tham gia của gần 500 vận động viên ở tất cả các hạng mục thi đấu bao gồm: Bóng đá mini, cầu lông, bóng bàn, điền kinh, bơi, cờ tướng, cờ vua, kéo co, bóng chuyền, xe đạp chậm, nhảy bao bố, bida. Thông qua hoạt động này, AgriS không chỉ khẳng định cam kết phát triển nguồn nhân lực toàn diện, mà còn tạo nên một môi trường làm việc năng động, nơi mỗi cá nhân đều được truyền cảm hứng để hành động xuất sắc – cùng nhau tiến về một hướng.



Bên cạnh đó là các hoạt động khác nhằm tạo điều kiện phát triển văn hoá gắn kết tại AgriS, mỗi cá nhân là một mảnh xích quan trọng trong việc phát triển và vươn mình của AgriS.



PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC VÀ QUẢN LÝ TÀI NĂNG

GRI 401 GRI 404

AgriS quản trị nguồn nhân lực theo định hướng phát triển bền vững, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế như GRI Standards và ILO. Công ty xây dựng chính sách tuyển dụng, đãi ngộ và phát triển nhân sự minh bạch, công bằng, phù hợp với đặc thù ngành nông nghiệp và chiến lược phát triển dài hạn.

CƠ HỘI VIỆC LÀM

GRI 401-1

Trong niên độ 2024-2025, trước bối cảnh thị trường lao động nhiều biến động và áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng, AgriS tiếp tục kiên định với phương châm nâng cao hiệu quả công việc đi đôi với đảm bảo phúc lợi và quyền lợi cho Người lao động.

Tổng số lao động của Công ty tính đến cuối niên độ là

2.651

NGƯỜI

trong đó 100% người lao động tham gia thỏa ước lao động tập thể và công đoàn cơ sở, thể hiện sự gắn kết chặt chẽ giữa Công ty và Người lao động.

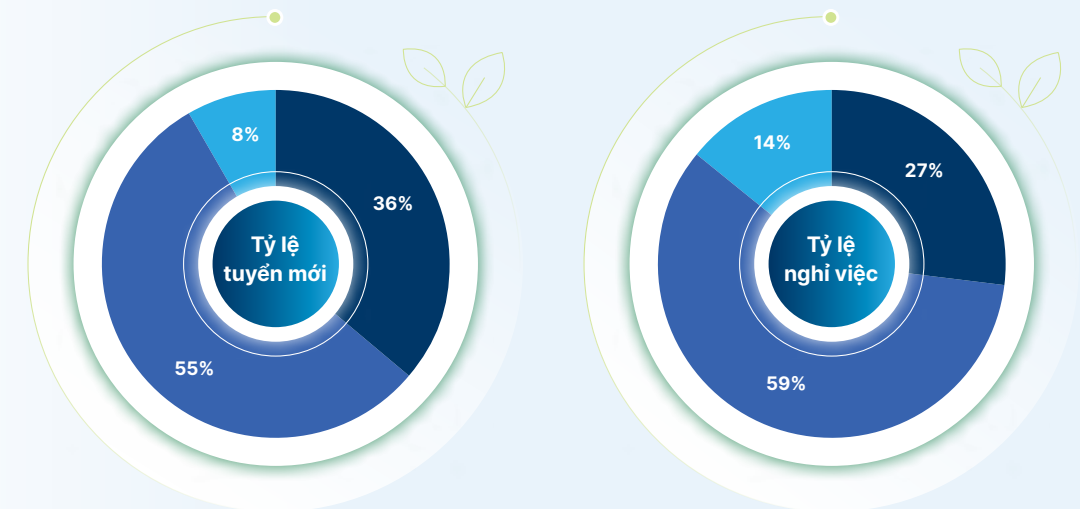
Đồng thời, Ban Lãnh đạo Công ty triển khai tái cấu trúc toàn diện bộ máy nhân sự, hướng đến xây dựng đội ngũ nhân lực tinh gọn, chuyên nghiệp, có trình độ chuyên môn cao và năng lực phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và mở rộng hoạt động ra thị trường quốc tế.

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, số lượng lao động của AgriS, cụ thể là lao động thời vụ luôn có sự biến động nhất định theo từng giai đoạn trong năm, đặc biệt là trong các vụ mùa cao điểm.



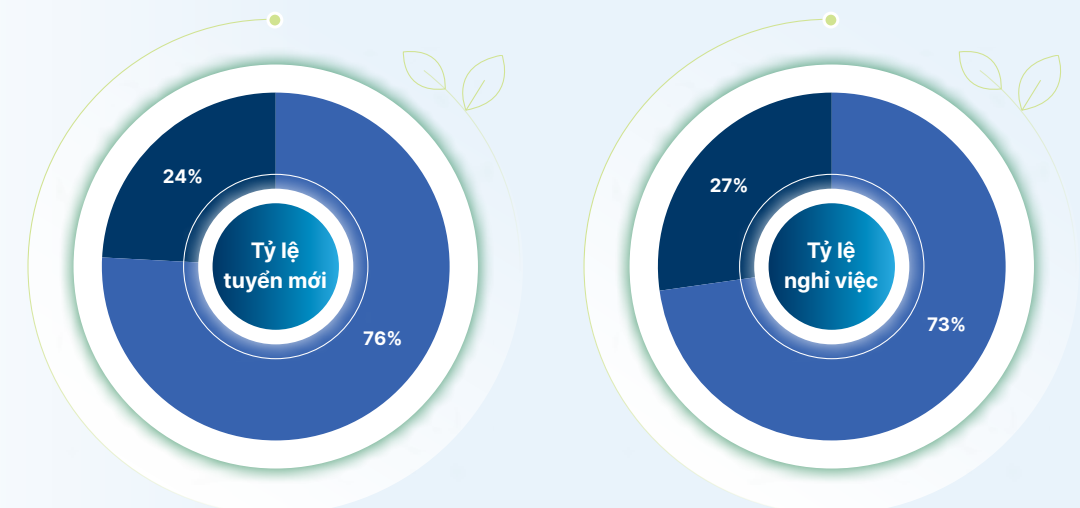
Tỷ lệ lao động Tuyển mới và Nghỉ việc theo độ tuổi niên độ 2024-2025

● < 30 tuổi ● 30-50 tuổi ● >50 tuổi



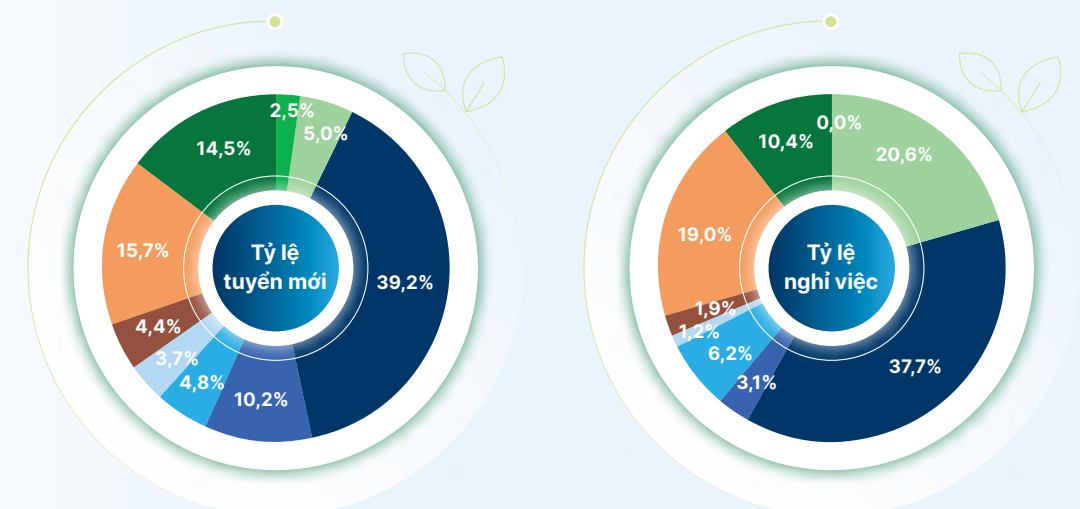
Tỷ lệ lao động Tuyển mới và Nghỉ việc theo giới tính niên độ 2024-2025

● Nam ● Nữ



Tỷ lệ lao động Tuyển mới và Nghỉ việc theo khu vực niên độ 2024-2025

● TP.HCM ● Đồng Nai ● Tây Ninh ● Gia Lai ● Khánh Hòa ● Bình Phước ● Ninh Thuận ● Lào ● Campuchia





ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

GRI 404

Trải qua hành trình phát triển, vươn mình, AgriS luôn xem con người là tài sản quý giá nhất và là động lực cốt lõi để thúc đẩy sự chuyển mình của ngành nông nghiệp Việt Nam. Với tầm nhìn trở thành doanh nghiệp nông nghiệp hàng đầu khu vực vào năm 2030, AgriS đã và đang đầu tư mạnh mẽ vào công tác phát triển nguồn nhân lực, những người sẽ tiếp nối sứ mệnh phụng sự nông nghiệp bền vững. AgriS đã tập trung triển khai các chương trình đào tạo đa dạng về ngành nghề và chức năng chuyên môn, phù hợp với lộ trình phát triển của cán bộ nhân viên ở mọi cấp độ và đảm bảo 100% cán bộ, nhân viên đều được tham gia đào tạo.

AgriS cũng đã tận dụng công nghệ tiên tiến như hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS) và ứng dụng Microsoft Teams để triển khai và đạt được kết quả như sau:

Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên

GRI 404-1

Số giờ đào tạo trung bình theo giới tính

Nội dung	Số giờ đào tạo trung bình của mỗi nhân sự
Nữ	42,88
Nam	44,35
Nhân sự Công ty	44,06

Số giờ đào tạo trung bình theo cấp bậc

Nội dung	Nhân viên nghiệp vụ/ Công nhân kỹ thuật	Chuyên viên	Sơ cấp	Cấp trung	Cấp cao
Tổng số giờ đào tạo (Giờ)	82,601.7	16,252.0	11,843	5,751	213
Tổng số nhân viên (Người)	1,862	367	266	147	6
Số giờ đào tạo bình quân (Giờ/người)	44.36	44.28	44.52	39.12	35.50

Tổng số giờ đào tạo

116.660

GIỜ

Tổng số nhân viên

2.648

NGƯỜI

Số giờ đào tạo bình quân

44,06

GIỜ/NGƯỜI

Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên

GRI 404-2

Nhóm chương trình	Số lượng khóa học
Đào tạo hội nhập	123
Đào tạo theo luật định và yêu cầu của các tổ chức cấp chứng nhận về tiêu chuẩn, chất lượng	126
Các chương trình nâng cấp Năng lực vận hành hệ thống, Quản trị cơ sở dữ liệu & Phân tích dữ liệu	15
Chuyên môn nghiệp vụ	450
Đào tạo kỹ năng mềm	33
Đào tạo kỹ năng quản lý, lãnh đạo	24
Tổng cộng	771

Thu hút nhân tài

Để vững bước trên hành trình phát triển bền vững và hiện thực hóa tầm nhìn vươn ra thị trường toàn cầu, AgriS xác định chiến lược thu hút, bồi dưỡng và giữ chân nhân tài là yếu tố cốt lõi trong quản trị nguồn nhân lực. Công ty chủ động đa dạng hóa nguồn nhân lực và mở rộng phạm vi tuyển dụng, tìm kiếm và thu hút nhân tài từ các công ty, tập đoàn đa quốc gia nhằm mang đến làn gió mới về tư duy, kinh nghiệm và năng lực quản trị quốc tế. AgriS cam kết xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo và nhân văn, nơi mỗi cá nhân được trao quyền để phát huy tối đa năng lực, có lộ trình phát triển sự nghiệp rõ ràng và được ghi nhận xứng đáng. Bên cạnh đó, việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp vững mạnh, cùng chính sách phúc lợi cạnh tranh và cơ hội học hỏi liên tục, đã giúp AgriS trở thành điểm đến hấp dẫn cho nhân sự chất lượng cao.



Mô hình hợp tác “5 Nhà” trong việc thu hút, thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Thúc đẩy mô hình hợp tác “5 Nhà” (Nhà nước – Nhà nông – Nhà khoa học – Doanh nghiệp – Định chế tài chính) trong phát triển nông nghiệp bền vững. Trong đó, Nhà khoa học cùng với nhà trường là một mắt xích vô cùng quan trọng, là nơi khởi nguồn quan trọng cho nền tảng đào tạo nhân tài để phục vụ tương lai nông nghiệp bền vững của đất nước. Việc hợp tác với các Trường Đại học là một bước tiến quan trọng trong hành trình AgriS kiến tạo hệ sinh thái kinh tế nông nghiệp tuần hoàn toàn diện, phát triển bn vững, tập trung vào nguồn nhân lực chất lượng cao.



Lễ ký kết hợp tác giữa AgriS và Trường ĐH Nông Lâm, ĐH Quốc Gia, ĐH Bách Khoa

Chương trình kỹ sư tài năng 2024 (AgriS Talent Engineer Program 2024)

AgriS đã đồng hành cùng các trường Đại học triển khai hoạt động Ngày hội việc làm, tại đây các bạn sinh viên sẽ được tìm hiểu việc làm, định hướng nghề nghiệp, nghe chia sẻ các cơ hội việc làm từ phía AgriS. Từ đó tạo động lực, cơ hội cho các bạn sinh viên có thể gia nhập vào đại gia đình AgriS. Và trong niên độ 2024 – 2025, AgriS đã tham gia hoạt động tại các trường: Đại học Bách Khoa Tp.HCM, Đại học Cần Thơ, Đại học Kỹ thuật – Công nghệ Cần Thơ, Đại học Tây Nguyên, Cao Đẳng Kon Tum.



Ngày hội việc làm tại trường ĐH Kỹ thuật – Công nghệ Cần Thơ

Sự đầu tư nghiêm túc vào con người và chính sách nhân sự ưu việt này đã được cộng đồng và các tổ chức độc lập ghi nhận. Năm 2024, AgriS vinh dự khi tiếp tục được trao tặng giải thưởng **“Nhà tuyển dụng được yêu thích 2024”** do CareerViet.vn phối hợp Amco VietNam tổ chức, với 2 hạng mục:

TOP 1
Ngành Nông nghiệp – Lâm nghiệp – Thủy sản
Khối doanh nghiệp lớn



TOP 29
Nhà tuyển dụng được yêu thích nhất
Khối doanh nghiệp lớn

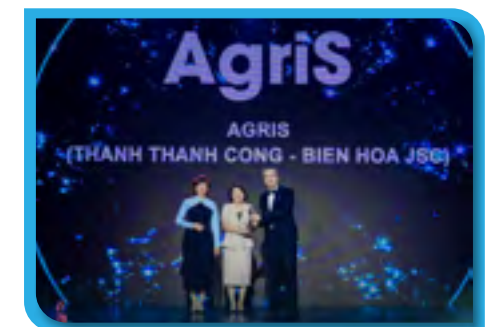


Ngoài ra AgriS cũng đã ghi dấu với “Cú đúp” giải thưởng **HR Excellence 2025** (thuộc Vietnam Excellence do Anphabe tổ chức) ở 2 hạng mục: **Thu hút Nhân tài** (Talent Acquisition) và **Học hỏi và Phát triển Nhân viên** (Learning & Development).



Hơn thế nữa, vượt qua hơn 700 doanh nghiệp đến từ nhiều quốc gia châu Á nói chung và Việt Nam nói riêng, AgriS đã được vinh danh trong Lễ vinh danh HR Asia Awards 2025 ấn tượng bằng việc chinh phục 3 hạng mục đặc biệt:

- Best Companies to Work for in Asia – Vietnam Chapter 2025: Nơi làm việc tốt nhất Châu Á.
- DEI Awards: Môi trường làm việc đa dạng, bình đẳng, hòa nhập, nơi mọi cá nhân đều được trao cơ hội công bằng.
- Sustainable Workplace Awards: Môi trường làm việc bền vững, an toàn và thân thiện cho sức khỏe thể chất lẫn tinh thần.



Đây không chỉ là sự ghi nhận cho những nỗ lực không ngừng nghỉ trong hành trình xây dựng môi trường làm việc bền vững, hạnh phúc – mà còn là lời cam kết vững chắc từ AgriS: Tiếp tục đầu tư mạnh mẽ vào đội ngũ – những con người đang kiến tạo giá trị cho khách hàng và đóng góp vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và cộng đồng.

ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ

GRI 404-2

AgriS cam kết xây dựng đội ngũ tinh nhuệ, làm chủ công nghệ và thích ứng nhanh với các chuyển động chiến lược trong giai đoạn chuyển đổi toàn diện. Nguồn nhân lực không chỉ là tài sản then chốt mà còn là động lực tăng trưởng bền vững của Công ty. Trong niên độ 2024–2025, 100% cán bộ nhân viên AgriS được đánh giá hiệu quả công việc định kỳ hằng năm thông qua hệ thống quản lý hiệu suất tích hợp. Kết quả đánh giá được ghi nhận minh bạch, khách quan và công bằng, đồng thời là căn cứ quan trọng để xác định nhu cầu phát triển năng lực, quy hoạch lộ trình nghề nghiệp và đề xuất các chính sách khen thưởng, thăng tiến phù hợp. Song song đó, AgriS triển khai chương trình đánh giá năng lực theo khung năng lực được thiết kế sát với mô hình tổ chức mới.

Đến cuối niên độ 2024 - 2025:

- 80% đội ngũ cán bộ quản lý có nguồn kế thừa được quy hoạch bài bản, đảm bảo tính liên tục trong điều hành và phát triển năng lực lãnh đạo thế hệ kế tiếp;
- 72% nhân sự toàn hệ thống đạt mức năng lực chuẩn theo yêu cầu tổ chức, thể hiện khả năng đáp ứng cao với yêu cầu công việc trong bối cảnh vận hành mới.

Công tác đánh giá được triển khai đồng bộ trên nền tảng số hóa, áp dụng đa phương pháp:

- Đánh giá KPI định lượng theo từng mục tiêu cá nhân và phòng ban;
- Đánh giá năng lực theo chuẩn vị trí;
- Phản hồi 360 độ đối với cấp quản lý và các vai trò then chốt;
- Sát hạch bậc nghề qua hệ thống ngân hàng đề trắc nghiệm và thực hành thực tế.

Đây là tiền đề vững chắc giúp AgriS xây dựng một đội ngũ đủ năng lực đồng hành cùng doanh nghiệp trên hành trình chinh phục mục tiêu chiến lược 60.000 tỷ đồng doanh thu, nâng cao năng lực cạnh tranh và khẳng định vị thế tiên phong trong ngành nông nghiệp công nghệ cao tại Việt Nam và khu vực.



QUYỀN CON NGƯỜI VÀ TIÊU CHUẨN LAO ĐỘNG & LAO ĐỘNG LỰC LƯỢNG THUÊ NGOÀI

GRI 406 GRI 407 GRI 408 GRI 409



AgriS đặt trọng tâm vào việc tôn trọng quyền con người và duy trì các tiêu chuẩn lao động công bằng, an toàn trong toàn bộ hoạt động của mình. Công ty cam kết xây dựng môi trường làm việc minh bạch, tôn trọng và không có sự phân biệt đối xử, đồng thời mở rộng các nguyên tắc này tới đối tác, nhà thầu và lực lượng lao động thuê ngoài. Những cam kết đó thể hiện nỗ lực của AgriS trong việc thúc đẩy một chuỗi giá trị nhân văn, tuân thủ quy định pháp luật và các tiêu chuẩn quốc tế về lao động.

KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ

GRI 406

Trong niên độ báo cáo, AgriS không ghi nhận bất kỳ vụ việc phân biệt đối xử nào tại nơi làm việc. Công ty đặt mục tiêu xây dựng môi trường làm việc:

- **Công bằng:** Mọi cán bộ nhân viên (CBNV) đều được đối xử công bằng, không phân biệt giới tính, dân tộc, tôn giáo, màu da hay thành phần xã hội.
- **Bình đẳng:** Cơ hội trong tuyển dụng, đào tạo, thăng tiến và đãi ngộ được đảm bảo bình đẳng cho tất cả nhân viên.
- **Tôn trọng:** Văn hóa doanh nghiệp đề cao sự tôn trọng lẫn nhau, khuyến khích sự đa dạng và hòa nhập.

Trong niên độ 2024-2025, không phát hiện vụ việc liên quan đến:

- Phân biệt đối xử;
- Lao động trẻ em, cưỡng bức;
- Vi phạm nhân quyền.

TỰ DO LẬP HỘI/QUYỀN THAM GIA CÔNG ĐOÀN VÀ THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ

GRI 407

Trong niên độ 2024-2025, AgriS không ghi nhận bất kỳ trường hợp nào mà quyền tham gia Công đoàn hoặc thương lượng tập thể của người lao động gặp rủi ro.

Công ty luôn cam kết bảo vệ và thúc đẩy các quyền lợi hợp pháp của người lao động thông qua các cơ chế đối thoại và hợp tác hiệu quả.

Minh chứng cho điều này là:

- 🕒 Tỷ lệ tán thành Thỏa ước lao động tập thể đạt 97,77%, thể hiện sự đồng thuận cao giữa người lao động và đại diện tập thể lao động.
- 🕒 Các điều khoản trong Thỏa ước được xây dựng trên tinh thần cải tiến chính sách nhân sự, đảm bảo công bằng, minh bạch và phù hợp với thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp.

LAO ĐỘNG TRẺ EM

GRI 408

AgriS cam kết tuyệt đối không sử dụng lao động trẻ em trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh. Chính sách nhân sự của Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật hiện hành và các mục tiêu sau:

- 🕒 Không sử dụng lao động trẻ em trong toàn bộ hệ thống.
- 🕒 Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Bộ luật Lao động Việt Nam và các công ước quốc tế về quyền trẻ em.
- 🕒 Thực hiện kiểm tra định kỳ và có quy trình tuyển dụng chặt chẽ để đảm bảo độ tuổi lao động hợp pháp.
- 🕒 Mở rộng cam kết này đến chuỗi cung ứng, yêu cầu các nhà cung cấp cũng không được sử dụng lao động trẻ em.

LAO ĐỘNG CƯỖNG BỨC HOẶC BẮT BUỘC

GRI 409

Trong niên độ 2024-2025, AgriS không ghi nhận bất kỳ trường hợp nào liên quan đến lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc. AgriS luôn cam kết:

- 🕒 Tuân thủ nghiêm ngặt Bộ luật Lao động Việt Nam và các công ước quốc tế về quyền con người.
- 🕒 Không ép buộc người lao động làm việc dưới bất kỳ hình thức nào trái với ý muốn.
- 🕒 Đảm bảo quyền tự do lựa chọn công việc, điều kiện làm việc an toàn và chế độ đãi ngộ hợp lý.
- 🕒 Thực hiện kiểm tra định kỳ và có cơ chế tiếp nhận phản ánh để kịp thời xử lý nếu phát hiện vi phạm.

Với các cam kết và mục tiêu trên thể hiện trách nhiệm xã hội của AgriS trong việc bảo vệ nhân quyền người lao động và bảo vệ trẻ em, nhằm thúc đẩy phát triển bền vững, toàn diện của người lao động và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về quyền con người.

SỰ ĐA DẠNG, BÌNH ĐẲNG VÀ HÒA NHẬP

GRI 405

AgriS cam kết xây dựng môi trường làm việc đa dạng, công bằng và hòa nhập, nơi mọi cá nhân đều được tôn trọng và có cơ hội phát triển bình đẳng. Chính sách nhân sự của công ty tuân thủ các quy định pháp luật Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế về quyền con người và lao động, thông qua các nội dung sau:

Chính sách tuyển dụng và thăng tiến

- Tuyển dụng công khai, không phân biệt giới tính, độ tuổi, dân tộc, tôn giáo hay xuất thân.
- Cơ hội thăng tiến được đánh giá dựa trên năng lực, hiệu quả ông việc và tiềm năng phát triển, không dựa trên yếu tố cá nhân hay định kiến.

Đào tạo và nâng cao nhận thức

- Tổ chức các chương trình đào tạo về bình đẳng giới, chống phân biệt đối xử và xây dựng văn hóa hòa nhập.
- Lồng ghép sự đa dạng và công bằng vào các hoạt động nội bộ.

Thúc đẩy bình đẳng giới và đa dạng

- Tăng cường tỷ lệ nữ giới trong các vị trí quản lý và lãnh đạo.
- Khuyến khích sự tham gia của người lao động từ các vùng sâu vùng xa, cộng đồng địa phương và định hướng mở rộng nhóm yếu thế.

Thực hiện đo lường và cải tiến

- Theo dõi các chỉ số như tỷ lệ nữ giới, tỷ lệ lao động từ các nhóm đa dạng, tỷ lệ thăng tiến công bằng.
- Thực hiện khảo sát nội bộ định kỳ để đánh giá mức độ hài lòng và cảm nhận về sự công bằng trong môi trường làm việc.

Chính sách phòng chống quấy rối tình dục & bảo vệ nhân viên

Áp dụng quy trình báo cáo minh bạch và đảm bảo:

- Thông tin tố giác được tiếp nhận, phân loại, xác minh và xử lý đúng quy định pháp luật và nội bộ.
- Cam kết bảo vệ người lao động: Danh tính, Sức khỏe, An toàn, Quyền lợi pháp lý.

AgriS

QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ XÁC MINH TỔ CÁO, TỔ GIÁC HÀNH VI VI PHẠM

01 ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

02 CÁC KÊNH TỔ GIÁC

03 CAM KẾT TỪ AGRI S

04 YÊU CẦU KHI TỔ GIÁC

05 QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XÁC MINH TỔ CÁO, TỔ GIÁC HÀNH VI VI PHẠM

06 QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XÁC MINH TỔ CÁO, TỔ GIÁC HÀNH VI VI PHẠM

07 QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XÁC MINH TỔ CÁO, TỔ GIÁC HÀNH VI VI PHẠM

08 QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XÁC MINH TỔ CÁO, TỔ GIÁC HÀNH VI VI PHẠM

09 QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XÁC MINH TỔ CÁO, TỔ GIÁC HÀNH VI VI PHẠM

10 QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XÁC MINH TỔ CÁO, TỔ GIÁC HÀNH VI VI PHẠM

11 QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XÁC MINH TỔ CÁO, TỔ GIÁC HÀNH VI VI PHẠM

19001750

SỰ ĐA DẠNG CỦA CẤP QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

GRI 405-1

GRI 405-2

Tại AgriS, chúng tôi tin rằng sự đa dạng và hòa nhập không chỉ là giá trị cốt lõi mà còn là động lực thúc đẩy đổi mới, hiệu quả và phát triển bền vững. Việc xây dựng một môi trường làm việc công bằng, nơi mọi cá nhân – bất kể giới tính, độ tuổi, dân tộc hay hoàn cảnh – đều có cơ hội phát triển và đóng góp, là nền tảng cho sự thành công lâu dài của doanh nghiệp.

Cơ cấu nhân sự cấp quản lý (Từ quản lý sơ cấp trở lên)

Nhóm tuổi	Nam		Nữ	
	Số lượng Nam	Tỷ lệ % Nam/ Tổng nhân sự	Số lượng Nữ	Tỷ lệ % Nữ/ Tổng nhân sự
Dưới 30 tuổi	10	0,38%	7	0,26%
Từ 30 - 50 tuổi	260	9,81%	130	4,90%
Trên 50 tuổi	65	2,45%	15	0,57%
Tổng cộng	335	12,64%	152	5,73%

Số lượng	Số lượng Nam	Số lượng Nữ
Dân tộc thiểu số	7	2
Dân tộc kinh	328	150
Tổng cộng	335	152

Cơ cấu nhân sự cấp nhân viên (Cấp dưới quản lý sơ cấp)

Nhóm tuổi	Nam		Nữ	
	Số lượng Nam	Tỷ lệ % Nam/ Tổng nhân sự	Số lượng Nữ	Tỷ lệ % Nữ/ Tổng nhân sự
Dưới 30 tuổi	336	12,67%	149	5,62%
Từ 30 - 50 tuổi	1001	37,76%	346	13,05%
Trên 50 tuổi	292	11,02%	40	1,51%
Tổng cộng	1.629	61,45%	535	20,18%

Số lượng	Số lượng Nam	Số lượng Nữ
Dân tộc thiểu số	201	17
Dân tộc kinh	1,428	518
Tổng cộng	1.629	535

TỶ LỆ LƯƠNG CƠ BẢN VÀ THÙ LAO CỦA PHỤ NỮ SO VỚI NAM GIỚI

GRI 405-2

AgriS cam kết xây dựng môi trường làm việc công bằng, không phân biệt đối xử, đảm bảo mọi nhân viên đều được hưởng chế độ lương thưởng và phúc lợi tương xứng với năng lực và hiệu quả công việc, không phân biệt giới tính.

Trong niên độ 2024 - 2025, AgriS đã thực hiện các chính sách nhân sự dựa trên nguyên tắc công bằng và minh bạch, bao gồm:

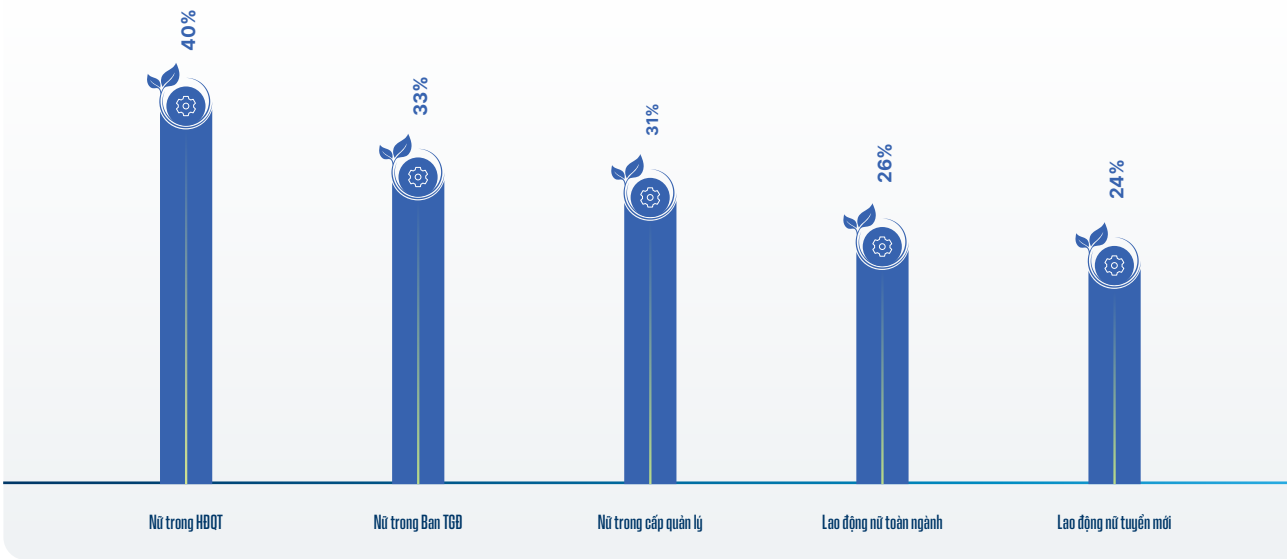
- Đánh giá hiệu quả công việc dựa trên năng lực và kết quả thực hiện, áp dụng đồng đều cho cả nam và nữ.
- Chính sách lương thưởng cạnh tranh, đảm bảo không có sự chênh lệch không hợp lý giữa các giới.
- Thống kê nội bộ cho thấy tỷ lệ lương cơ bản và thù lao trung bình của nữ giới cao hơn so với nam giới tại các vị trí tương đương. Điều này phản ánh sự ghi nhận đúng mức đối với năng lực và đóng góp của nữ giới, đồng thời khẳng định AgriS không có sự phân biệt đối xử về giới trong chính sách đãi ngộ.

Số lượng	Số lượng Nam	Số lượng Nữ
Tổng công ty		
Lương cơ bản trung bình của mỗi nhân viên	10,5	
Lương cơ bản trung bình theo giới tính	9,3	13,9
Lương cơ bản trung bình theo giới tính tại các khu vực		
Việt Nam	9,9	14,5
Lào	6,7	7,2
Campuchia	9,4	10,0

Tỷ lệ lao động nữ của AgriS

Trên thực tế, Công ty rất quan tâm đến vấn đề bình đẳng giới và luôn sẵn sàng trao quyền cho phụ nữ, tạo điều kiện để phụ nữ phát huy năng lực, tham gia vào các vị trí quản lý và ra quyết định. Đồng thời công ty luôn nỗ lực duy trì và không ngừng gia tăng tỷ lệ lao động nữ trong cơ cấu nhân sự, hướng tới xây dựng môi trường làm việc đa dạng, công bằng và hòa nhập.

Cơ cấu lao động nữ tại AgriS niên độ 2024-2025



SINH KẾ BỀN VỮNG CHO NÔNG DÂN & HỖ TRỢ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

GRI 413



Điểm nổi bật trong triết lý thực hiện trách nhiệm xã hội của AgriS là thực hiện chiến lược tạo giá trị chung CSV (Creating Share Value), với vai trò dẫn dắt từ đội ngũ lãnh đạo. Các chương trình xã hội không chỉ do công ty tổ chức mà còn có sự hiện diện, gắn kết, đồng hành của các đối tác của AgriS. Không dừng lại ở cấp độ Công ty, văn hóa thực hiện trách nhiệm xã hội của AgriS được duy trì mạnh mẽ bởi chính sự tình nguyện và tâm huyết từ mỗi cá nhân. Hàng ngàn CBNV đã cùng quyên góp kinh phí, vận động vật phẩm, đồng hành trong các chiến dịch hỗ trợ thiên tai, tiếp sức mùa thi...

AgriS, Tập đoàn Nông nghiệp Công nghệ cao hàng đầu Việt Nam, không chỉ đi đầu trong tích hợp AgTech - FinTech - FoodTech trên nền tảng ESG vào chuỗi giá trị nông nghiệp mà còn xem trách nhiệm xã hội là hai trụ cột chiến lược, gắn liền với định vị phát triển bền vững và cam kết Net Zero năm 2035.

Đây chính là giá trị lan tỏa mà mỗi “đại sứ AgriS” xây dựng – nơi mỗi con người đều là một mắt xích đóng góp giá trị quan trọng cho cộng đồng. Đặc biệt với nguồn lực của các đối tác, các định chế tài chính và chuỗi giá trị mà AgriS có được, để mang lại giá trị cho cộng đồng địa phương, nhóm đối tượng yếu thế, khó khăn và hơn nữa là người nông dân, các bên liên quan.

Hơn **32.000** việc làm cho lao động địa phương, bao gồm việc làm thường xuyên và việc làm công nhật

2.651 việc làm cho người lao động

>11,65 tỷ đồng

72 Chương trình

100% các nhà máy thực hiện các hoạt động thiện nguyện, đóng góp an sinh xã hội với các khía cạnh:

- Giáo dục:** Cải thiện điều kiện học tập, xây dựng cơ sở vật chất trường học và học bổng cho học sinh.
- An sinh xã hội:** Tặng quà Tết, hỗ trợ người dân vùng khó khăn, cứu trợ khẩn cấp và phục hồi sau bão lũ.
- Môi trường:** Trồng cây xanh, cải thiện cảnh quan và bảo vệ hệ sinh thái.
- Phát triển cộng đồng địa phương:** Đầu tư hạ tầng, nâng cao năng lực cộng đồng.

1.825 tỷ đồng Chi phí đầu tư, vật tư và kỹ thuật canh tác mía cho người nông dân và

10.984 Người nông dân được hỗ trợ

Trong đó **86** tỷ đồng Chi phí đầu tư không hoàn lại hỗ trợ cho **5.714** người nông dân, chiếm 4,7 % tổng chi phí đầu tư

SINH KẾ BỀN VỮNG CHO NÔNG DÂN

Trong năm 2024-2025, AgriS tiếp tục khẳng định vai trò dẫn dắt trong việc đồng hành cùng nông dân phát triển kinh tế địa phương thông qua chiến lược tạo giá trị chung (CSV – Creating Share Value). Không chỉ hỗ trợ sản xuất, AgriS còn kiến tạo nền tảng lâu dài cho ngành nông nghiệp xanh và bền vững.

AgriS đã giải ngân hơn **1.825 tỷ đồng** để đầu tư chi phí, vật tư và kỹ thuật canh tác mía cho **10.984 hộ nông dân**, đồng thời duy trì chính sách vốn ưu đãi, ổn định giá thu mua nguyên liệu và tổ chức hoạt động khuyến nông thường xuyên. Trong đó, 5.714 nông dân đã nhận được hỗ trợ không hoàn lại với tổng giá trị lên đến 86 tỷ đồng, thể hiện cam kết sẻ chia sâu sắc và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cộng đồng nông nghiệp. Những chính sách này giúp nông dân gắn bó lâu dài với cây mía, tạo động lực phát triển ngành nông nghiệp theo hướng bền vững và có trách nhiệm.



Bên cạnh đó, AgriS triển khai mô hình Demo Farm phát thải thấp trên diện tích 100 ha, hợp tác cùng Nestlé để mở rộng lên 1.000 ha trong 1-2 năm vụ. Mô hình sử dụng hoàn toàn phân hữu cơ, áp dụng công nghệ cảm biến đất, IoT, AI và IPM để kiểm soát sâu bệnh, giảm thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ. Dữ liệu từ mô hình được lưu trữ và phân tích để so sánh hiệu quả giữa canh tác hữu cơ và truyền thống, làm cơ sở nhân rộng trên 100.000 ha.

Thông qua các chương trình đào tạo thực địa, minh bạch dữ liệu và mô hình mẫu, AgriS giúp nông dân nhận thấy rằng canh tác bền vững không chỉ là lựa chọn đúng đắn mà còn mang lại lợi ích kinh tế rõ rệt. Đây là bước chuyển hóa tư duy quan trọng, thúc đẩy hành vi sản xuất nông nghiệp carbon thấp, góp phần hiện thực hóa mục tiêu Net Zero năm 2035.



HỖ TRỢ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Ngay từ tên gọi AgriS gắn liền “Agriculture” với “Sustainability”, chúng tôi đã xác lập rõ bản sắc thương hiệu: phát triển nông nghiệp vì sự bền vững. Trong hành trình ấy, AgriS đặt con người vào vị trí trung tâm, xem cộng đồng là đối tác phát triển, và lựa chọn hành động thực tế làm thước đo cho trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Mỗi hoạt động xã hội không chỉ là một lần sẻ chia, mà còn là sự đầu tư vào những thay đổi tích cực và lâu dài.

Trong niên độ tài chính 2024-2025, AgriS đã triển khai hàng loạt chương trình xã hội với tổng chi phí hơn **11,65 tỷ đồng**, hướng đến mục tiêu hỗ trợ cộng đồng và người yếu thế. Các chương trình CSR được triển khai tại Việt Nam (Tp.HCM, Tây Ninh, Gia Lai, Ninh Thuận, Khánh Hòa, Lào Cai,...), cũng như tại Lào và Campuchia, tập trung vào các lĩnh vực:

- **Giáo dục:** Cải thiện điều kiện học tập, xây dựng cơ sở vật chất trường học và học bổng cho học sinh.
- **An sinh xã hội:** Tặng quà Tết, hỗ trợ người dân vùng khó khăn, cứu trợ khẩn cấp và phục hồi sau bão lũ.
- **Môi trường:** Trồng cây xanh, cải thiện cảnh quan và bảo vệ hệ sinh thái.
- **Phát triển cộng đồng địa phương:** Đầu tư hạ tầng, nâng cao năng lực cộng đồng.



VỀ GIÁO DỤC

AgriS đồng hành cùng trọng trách phát triển nhân tài – gieo mầm tri thức

AgriS luôn xem giáo dục là gốc rễ cho phát triển nguồn nhân lực quốc gia. Niên độ 2024-2025, hàng loạt hoạt động chăm lo cho học sinh – sinh viên được doanh nghiệp triển khai đồng bộ: trao học bổng, phương tiện đi lại, dụng cụ học tập và hỗ trợ cơ sở vật chất.



AgriS thực hiện trao tặng xe đạp và hàng nghìn phần quà khuyến học cho học sinh khó khăn tại các Trường tiểu học và Trung học tại Tây Ninh, Gia Lai, Khánh Hòa, trong dịp lễ khai giảng và lễ tựu trường





Tháng 11/2024, AgriS là Nhà tài trợ Vàng của Ngày hội nghề nghiệp Đại học Nông Lâm TP. HCM thúc đẩy hoạt động khuyến học và phát triển nhân tài. Trước đó trong năm 2024, công ty cũng tài trợ học bổng 1,3 tỷ đồng cho sinh viên vượt khó, hoạt động Khởi nghiệp và đồng hành trong các hoạt động vì cộng đồng, vì sự phát triển của Trường Đại Học Nông Lâm TP. HCM, thể hiện cam kết trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành nông nghiệp công nghệ cao

Tiếp nối Dự án sửa chữa và xây mới 50 công trình nhà vệ sinh trường học đạt chuẩn trên địa bàn TP. HCM và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, AgriS và đối tác ASIF Foundation - Quỹ thiện nguyện Quốc tế của người Việt tiếp tục đẩy mạnh giá trị Dự án, dưới sự hỗ trợ của nhà trường, chính quyền địa phương và Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam TP.HCM. Cụ thể, bên cạnh giai đoạn cải thiện cơ sở vật chất, hai bên cũng phối hợp trong công tác tập huấn kiến thức nhằm nâng cao ý thức về sức khỏe, vệ sinh cá nhân và môi trường cho các em học sinh trong khuôn khổ chương trình. Thông qua Dự án, AgriS mong muốn truyền đi thông điệp mạnh mẽ về các giá trị tích cực với môi trường và lối sống lành mạnh để kêu gọi sự đóng góp trong thời gian tới cùng các Bên liên quan.



Dự án lan tỏa trách nhiệm cộng đồng vì thế hệ tương lai nâng cấp công trình nhà vệ sinh trường học đạt chuẩn do AgriS phối hợp cùng ASIF thực hiện trong hai năm 2024-2025 đang tiếp tục được triển khai

VỀ AN SINH XÃ HỘI

Từ phát triển an sinh cộng đồng...

Niên độ vừa qua, công ty tiếp tục đồng hành cùng Hội phụ nữ Tây Ninh trong chương trình trao vốn cho phụ nữ nghèo, hỗ trợ mỗi tháng 3 triệu đồng trong suốt 12 tháng. Các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho trẻ em mồ côi, người khuyết tật, người già neo đơn tại Trung tâm bảo trợ xã hội và cộng đồng dân cư diễn ra đều đặn, nhất là trong dịp Tết, Trung thu và ngày Quốc tế Thiếu nhi.

Các hoạt động hỗ trợ an sinh cộng đồng do AgriS thực hiện với nhận thức đặt con người làm trung tâm của sự phát triển bền vững



AgriS đồng hành cùng chính quyền Tây Ninh tài trợ xây dựng 30 căn nhà tình thương trị giá 4,8 tỷ đồng; trao tặng hàng ngàn phần quà Tết cho nông dân, người lao động và người dân vùng sâu vùng xa.

Ở mỗi vùng đất nơi AgriS hiện diện, công ty không chỉ là một đơn vị sản xuất – kinh doanh, mà còn là thành viên có trách nhiệm của cộng đồng



Trong các sự kiện cộng đồng lớn, như Đại lễ Phật Đản, lễ thành lập Hội hỗ trợ gia đình liệt sĩ, hay chương trình trợ lực an ninh quốc phòng tại Trường Sa, AgriS đều có mặt với tinh thần chia sẻ trách nhiệm và xây dựng niềm tin.



Chủ đề kinh tế

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ

GRI 201

GIÁ TRỊ KINH TẾ TRỰC TIẾP ĐƯỢC TẠO RA VÀ PHÂN BỐ

GRI 201-1

Doanh thu

Trong bối cảnh ngành Đường Việt Nam tiếp tục chịu nhiều thách thức từ chu kỳ giá hàng hóa và biến động địa chính trị toàn cầu, AgriS vẫn duy trì được đà tăng trưởng ổn định trong niên độ tài chính 2024-2025, khẳng định năng lực thích ứng và định hướng phát triển bền vững của AgriS. Thị phần được giữ vững ở mức 46%, phản ánh vị thế dẫn đầu của Công ty trên thị trường trong nước.



Doanh thu thuần đạt 28.482 tỷ đồng, vượt 9% kế hoạch đề ra trong bối cảnh chịu áp lực chu kỳ giảm và sức mua yếu của thị trường. Doanh thu vẫn duy trì tăng trưởng ổn định trong 5 năm qua với tốc độ tăng trưởng kép CAGR 18% giai đoạn 2020 -2025. Doanh thu từ sản phẩm cốt lõi là Đường tiếp tục đóng góp lớn vào tỷ trọng doanh thu chiếm 92%, đạt 26.231 tỷ đồng, duy trì tỷ trọng tương đương so với cùng kỳ.

Tuy đối mặt với những thách thức khó khăn đó, bằng sự linh hoạt chính sách bán hàng và dịch vụ, sản lượng Đường vẫn tiếp tục duy trì mức tiêu thụ gần 1,4 triệu tấn. Kết quả này phản ánh hiệu quả từ các hoạt động duy trì quan hệ đối tác chiến lược lâu dài, mở rộng khảo sát thị trường cũng như sự ổn định trong nhu cầu tiêu thụ của các khách hàng công nghiệp đối với các sản phẩm của AgriS. Đặc biệt, ghi nhận kênh nội địa tăng trưởng tích cực với mức tăng 8,1% sản lượng tiêu thụ so với niên độ trước.

Ngoài ra trong năm tài chính 2024-2025, Doanh thu từ các sản phẩm cạnh đường và sau đường cũng được cải thiện, điển hình như doanh thu phân bón đạt 382 tỷ đồng, tăng 31% so với niên độ trước, từng bước mở rộng thị phần vào các vùng chuyên canh và khách hàng lớn. Doanh thu mại gạo thành công xuất khẩu 3.000 tấn sang thị trường Philippines, đánh dấu bước đầu tiên của AgriS trong việc từng bước khai phá thị trường quốc tế.

CHI PHÍ VẬN HÀNH



Trong năm tài chính 2024-2025, AgriS tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chi phí trong bối cảnh nhiều yếu tố đầu vào có xu hướng gia tăng. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh đạt gần 1.460 tỷ đồng, giảm 4% so với cùng kỳ, cho thấy hiệu quả rõ rệt của các biện pháp tiết giảm chi phí và tối ưu hóa quy trình. Tính trên tỷ trọng doanh thu thuần, Tỷ lệ chi phí bán hàng duy trì mức 2,5% tương đương so với cùng kỳ; Chi phí quản lý doanh nghiệp ở mức 2,6%, giảm nhẹ 0,1% so với niên độ trước.

Các khoản thanh toán cho nhà cung cấp vốn

Niên độ 2024-2025 ghi nhận bước chuyển quan trọng trong chiến lược tái cấu trúc nguồn vốn của Công ty. Với mục tiêu tối ưu hóa dòng tiền và nâng cao hiệu quả quản trị tài chính, Công ty đã chủ động điều chỉnh cơ cấu vay, giảm tỷ trọng vay ngắn hạn và gia tăng các nguồn vốn trung - dài hạn, từng bước giảm sự phụ thuộc vào đòn bẩy tài chính. Tính đến cuối niên độ, nợ vay ngắn hạn chỉ còn chiếm 64% trong tổng cơ cấu vay nợ, giảm mạnh so với mức 80% cuối tháng 6/2024, phản ánh hiệu quả của quá trình tái cấu trúc kỳ hạn vay. Các chỉ tiêu tài chính chủ chốt cũng ghi nhận cải thiện tích cực, cụ thể hệ số thanh khoản hiện hành tăng từ 1,22 lên 1,29 và chỉ số thanh khoản nhanh tăng từ 1,02 lên 1,06.

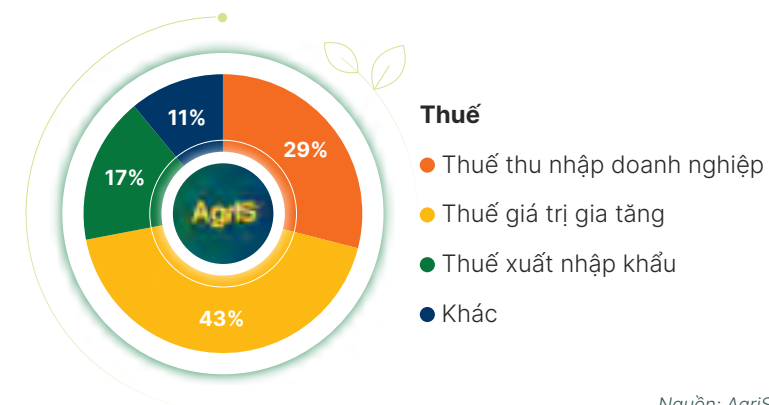
Trong niên độ vừa qua, tuy đứng trước những ảnh hưởng của biến động lãi suất trên thị trường tài chính, AgriS vẫn tiếp tục thể hiện sự cam kết đáp ứng nghĩa vụ thanh toán chi phí vốn với Nhà đầu tư qua việc giữ vững chỉ số khả năng thanh toán lãi vay ở mức 1,62 lần, cải thiện so với mức 1,53 cùng kỳ.

Các khoản phải nộp cho chính phủ

AgriS luôn đặt trọng tâm vào việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, nhất quán với tôn chỉ hoạt động “Vì Cộng đồng – Phát triển Địa phương”. Xuyên suốt quá trình hoạt động, Công ty không chỉ đảm bảo tuân thủ đầy đủ và minh bạch nghĩa vụ thuế với Nhà nước, mà còn xem đây là một phần quan trọng trong cam kết đồng hành cùng sự phát triển kinh tế của quốc gia và các địa phương nơi doanh nghiệp đang hoạt động.

Trong niên độ 2024-2025, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của Công ty ghi nhận 133 tỷ đồng. Tổng số thuế và các khoản phải nộp phát sinh cho Nhà nước trong kỳ đạt 460 tỷ đồng, tiếp tục khẳng định vai trò của AgriS là một doanh nghiệp phát triển bền vững, đồng hành cùng chính quyền và cộng đồng trên hành trình kiến tạo giá trị lâu dài.

Cơ cấu ngân sách AgriS đóng góp vào ngân sách quốc gia Niên độ 2024-2025



Cơ cấu Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước phát sinh trong Niên độ 2024-2025

	ND 2024-2025 (Tỷ đồng)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	133
Thuế giá trị gia tăng	199
Thuế xuất nhập khẩu	76
Khác	52
Tổng cộng	460

ẢNH HƯỞNG VỀ KẾT QUẢ TÀI CHÍNH VÀ CÁC RỦI RO/CƠ HỘI DO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

GRI 201-2

Biến đổi khí hậu tiếp tục gây ra nhiều thách thức cho ngành nông nghiệp trên toàn cầu, đặc biệt là với các quốc gia có nền nông nghiệp phụ thuộc nhiều vào tự nhiên như Việt Nam. Là một trong những công ty nông nghiệp đa quốc gia hàng đầu Việt Nam,

AgriS nhận thức rõ các rủi ro khí hậu có thể tác động trực tiếp đến năng suất cây trồng, hiệu quả sản xuất và lợi nhuận của toàn chuỗi giá trị. Vì vậy, AgriS luôn chủ động kiểm soát và có kế hoạch quản lý nhằm hạn chế tối đa những ảnh hưởng của các tác động này đến hoạt động canh tác sản xuất.

Rủi ro

Tên gọi	Các tác động đến kinh tế	Ảnh hưởng về mặt tài chính trước khi áp dụng biện pháp quản lý	Biện pháp quản lý rủi ro/cơ hội
 Gió bão	Gây đổ ngã, giảm năng suất và tăng chi phí thu hoạch	Năng suất giảm 11-15%, chữ đường CCS giảm 3-12%, năng suất đường giảm 15-35%	- Trồng sâu, chọn giống chống đổ, bổ sung dinh dưỡng kích rễ, lật lá tạo thông thoáng. - Bổ sung chế phẩm, phân bón kích thích rễ phát triển mạnh, tăng khả năng bám đất, hút dinh dưỡng - Lật lá tạo độ thông thoáng trên đồng ruộng - Chọn giống chống chịu, ít đổ ngã cho vùng bị ảnh hưởng bởi gió bão
 Ngập úng	Ảnh hưởng đến sinh lý của cây trồng, làm giảm trọng lượng và năng suất cây trồng	Năng suất giảm 15-20%, nếu ngập trên 15 ngày, năng suất cây trồng có thể giảm từ 37-100%	- Ứng dụng công nghệ cao vào quy hoạch, thiết kế đồng ruộng, điển hình là mô hình Demo Farm AgriS đã triển khai thành công tại Campuchia và Tây Ninh. - Cải tạo cơ sở hạ tầng, nạo vét mương tiêu, ao chứa nước - Vun luống, chuyển vụ đối với vùng đất thấp, có nguy cơ ngập úng - Chọn giống chịu úng phù hợp vùng đất thường xuyên bị ngập
 Hạn hán	Giảm năng suất nghiêm trọng	Năng suất giảm 30-50%, đặc biệt vùng duyên hải miền Trung Việt Nam	- Tăng khả năng giữ ẩm đất: Bón gel giữ ẩm, tăng cường phân hữu cơ, giữ lá. - Chọn giống chịu hạn tốt cho từng vùng - Đầu tư áp dụng hệ thống tưới tiết kiệm

Tên gọi	Các tác động đến kinh tế	Ảnh hưởng về mặt tài chính trước khi áp dụng biện pháp quản lý	Biện pháp quản lý rủi ro/cơ hội
 La nina/ Elnino	Thời tiết bất thường, khiến cây trồng bị giảm năng suất	Năng suất giảm từ 10-50% tùy theo từng khu vực và cường độ	- Theo dõi, giám sát chặt chẽ diễn biến thời tiết và tình hình khí hậu để đánh giá tác động. - Đa dạng các giải pháp trước biến động thời tiết: chủ động tưới tiêu, khai thông kênh dẫn nước, phát triển giống chống chịu các dạng thời tiết khắc nghiệt,... - Phát triển, chuyển đổi cây trồng có khả năng chống chịu.

Cơ hội

Tên gọi	Các tác động đến kinh tế	Ảnh hưởng về mặt tài chính trước khi áp dụng biện pháp quản lý	Biện pháp quản lý rủi ro/cơ hội
 Khả năng chống chịu của cây mía với điều kiện ngập úng và hạn hán	So với các cây ngắn ngày khác, cây mía có khả năng chịu ngập và hạn tốt hơn, tạo lợi thế cạnh tranh rõ rệt ở những khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thời tiết cực đoan.	Gia tăng diện tích vùng nguyên liệu, ổn định năng suất, nâng cao hiệu quả đầu tư và lợi nhuận	- Tăng cường đầu tư vùng đất khó khăn đi kèm biện pháp kỹ thuật thích ứng khí hậu - Đầu tư thâm canh tại các vùng thuận lợi để tối ưu hóa lợi nhuận - Tái cấu trúc vùng nguyên liệu để tận dụng ưu thế sinh học của cây mía

NGHĨA VỤ VÀ CHI TRẢ PHÚC LỢI HƯU TRÍ

GRI 201-3

AgriS thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động, bao gồm phần đóng góp của doanh nghiệp và người lao động theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội Việt Nam. **Tổng tỷ lệ đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc AgriS đóng là 21,5%, gồm:**

- 14% vào quỹ hưu trí và tử tuất
- 3% vào quỹ ốm đau và thai sản
- 0,5% vào quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp
- 1% vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp
- 3% Bảo hiểm y tế

HỖ TRỢ TÀI CHÍNH NHẬN ĐƯỢC TỪ CHÍNH PHỦ

GRI 201-4

Với định hướng chiến lược về phát triển nông thôn từ Chính phủ, AgriS được hưởng ưu đãi Thuế thu nhập doanh nghiệp 10% đối với Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh Đường từ mía theo Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 14/06/2025. Hệ thống các Công ty con cũng chỉ có nghĩa vụ nộp thuế TNDN với thuế suất từ

10% đến mức thuế suất phổ thông trên thu nhập chịu thuế. Các Công ty con này cũng được miễn giảm thuế TNDN theo các giấy phép đăng ký kinh doanh tương ứng và các luật thuế hiện hành. Bên cạnh đó, Nghị định 174/2025/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 30/06/2025 đã tác động đến AgriS trong việc giảm thuế suất thuế GTGT xuống 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%. Đây được xem là hỗ trợ tích cực từ Chính phủ cho các doanh nghiệp ngành Mía đường Việt Nam trước sự cạnh tranh từ thị trường quốc tế.

SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG

GRI 202

TỶ LỆ LƯƠNG ĐẦU VÀO TIÊU CHUẨN THEO GIỚI TÍNH SO VỚI MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU ĐỊA PHƯƠNG

GRI 202-1

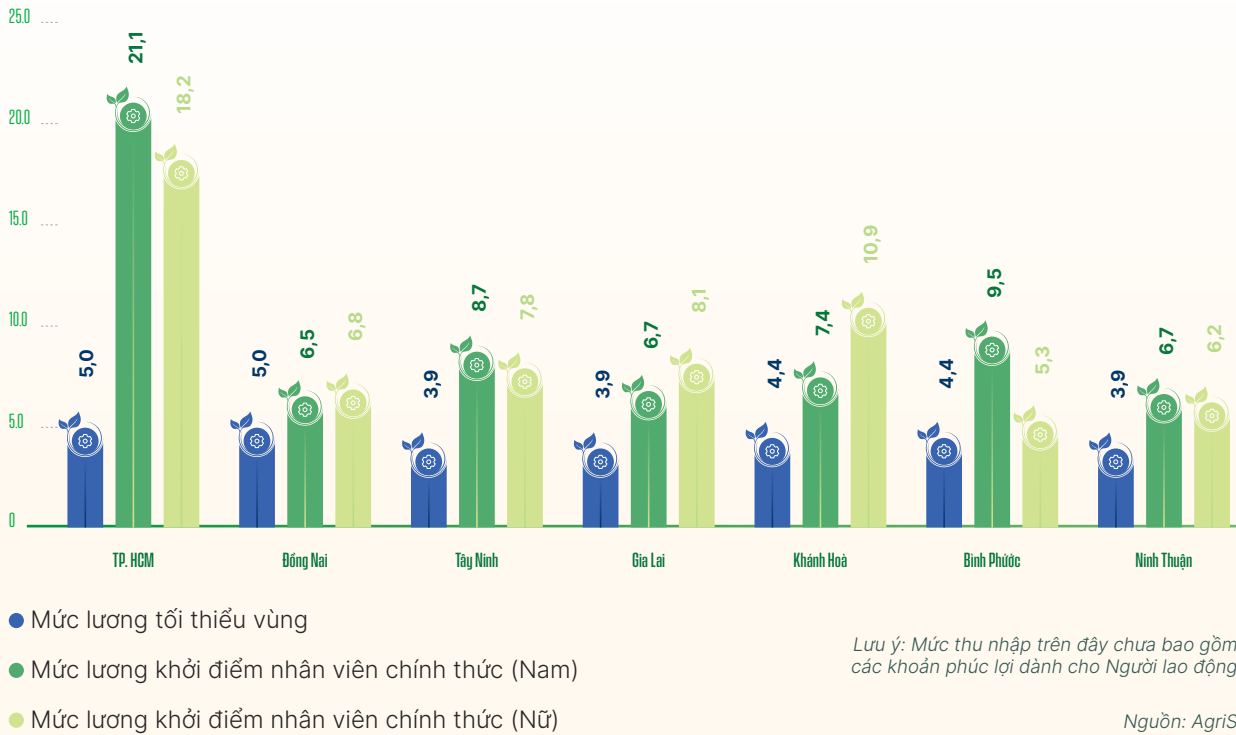
AgriS luôn ưu tiên xây dựng một môi trường làm việc ổn định và bền vững, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống và phúc lợi cho người lao động, đặc biệt tại các địa phương nơi AgriS hiện diện. Với triết lý phát triển lấy con người làm trọng tâm, AgriS chú trọng phát triển chính sách đãi ngộ công bằng, đảm bảo mức thu nhập phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi để người lao động có thể phát triển nghề nghiệp lâu dài.



Tại AgriS, mức lương khởi điểm đầu niên độ dành cho cán bộ nhân viên cả nam và nữ đều cao hơn mức lương tối thiểu vùng do Nhà nước quy định. Điều này thể hiện rõ cam kết của AgriS trong việc:

- Cải thiện điều kiện sống cho người lao động;
- Góp phần ổn định lực lượng lao động địa phương;
- Thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội bền vững tại các vùng hoạt động.

Mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu vùng

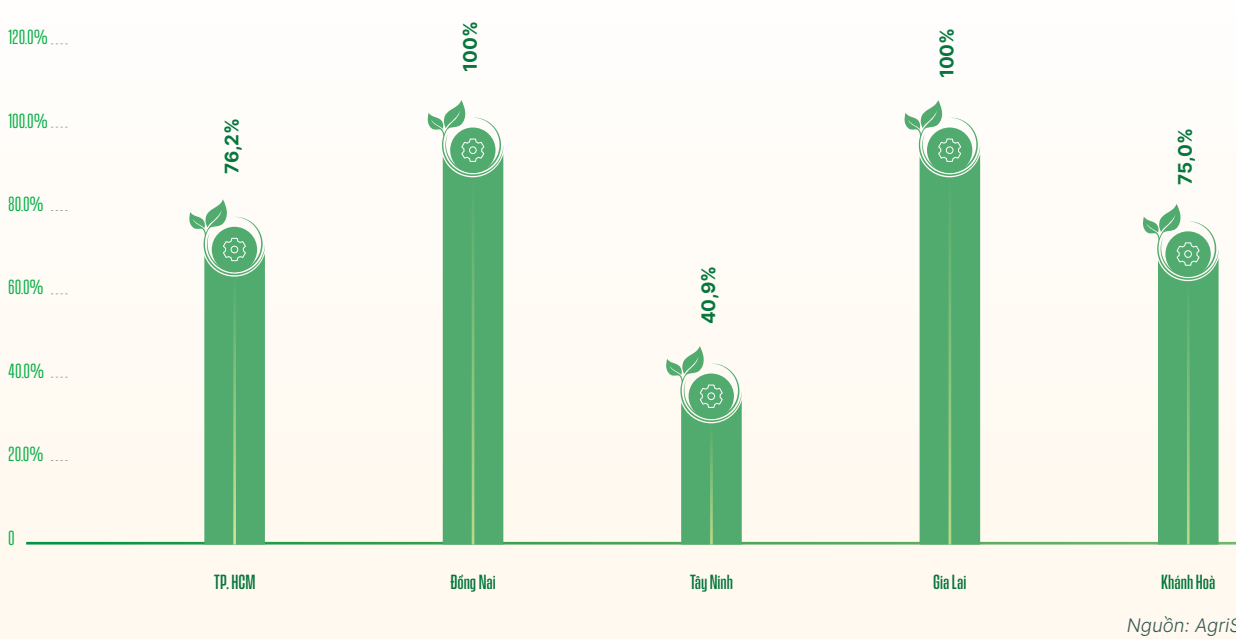


TỶ LỆ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐƯỢC THUÊ TỪ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

GRI 202-2

Tại mỗi địa phương hoạt động, AgriS luôn chú trọng xây dựng mối quan hệ chặt chẽ hơn với cộng đồng, ưu tiên tuyển dụng lao động tại địa phương có am hiểu sâu sắc về văn hóa, ngôn ngữ và thị trường tại nơi doanh nghiệp hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh nhằm phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Tỷ lệ quản lý cấp cao được thuê từ địa phương của AgriS



TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP

GRI 203

ĐẦU TƯ HẠ TẦNG VÀ HỖ TRỢ DỊCH VỤ CÔNG

GRI 203-1

Thể hiện cam kết đồng hành cùng sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương, AgriS không ngừng đầu tư vào các hoạt động cải thiện hạ tầng và hỗ trợ dịch vụ công, góp phần nâng cao chất lượng đời sống người dân, đặc biệt tại các khu vực nông thôn và vùng sâu, vùng xa. Trong năm 2024–2025, Công ty đã triển khai nhiều hoạt động tiêu biểu như:

- Trong năm 2024, Công ty đầu tư hỗ trợ 4,8 tỷ tài trợ chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cùng UBND tỉnh Tây Ninh.
- Tháng 1/2025, tại xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, AgriS phối hợp cùng Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, chính quyền địa phương và các đối tác đã khánh thành hai công trình dân sinh trọng điểm: cầu Trần Bùn 3 và tuyến đường “Thấp sáng đường quê” trong khuôn khổ chương trình. Tổng giá trị tài trợ trong dịp này từ AgriS cùng các bên khoảng gần 600 triệu đồng, không chỉ nhân rộng hiệu quả Dự án mà còn mang lại niềm vui cho người dân địa phương đón Tết.
- Tiếp nối Dự án sửa chữa và xây mới 50 công trình nhà vệ sinh trường học đạt chuẩn trên địa bàn TP. HCM và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, AgriS và đối tác ASIF Foundation - Quỹ thiện nguyện Quốc tế của người Việt tiếp tục đẩy mạnh giá trị Dự án, dưới sự hỗ trợ của nhà trường, chính quyền địa phương và Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam TP.HCM.
- AgriS cũng thực hiện các hoạt động như đầu tư sửa chữa hạ tầng giao thông tại vùng nguyên liệu mía và nâng cấp hệ thống thoát nước tại các khu vực canh tác mía, chuối cùng khu vực lân cận đã mang lại tác động tích cực cho kinh tế địa phương. Không chỉ giúp người dân thuận lợi hơn trong vận chuyển nông sản và đi lại, những dự án này còn góp phần cải thiện điều kiện sản xuất, giảm thiểu rủi ro do thời tiết, tạo thêm việc làm và thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững cho cộng đồng.



ẢNH HƯỞNG KINH TẾ GIÁN TIẾP ĐÁNG KỂ KHÁC

GRI 203-2



AgriS tiếp tục triển khai chính sách đầu tư ứng vốn cho người trồng mía tại các vùng nguyên liệu Việt Nam, Lào và Campuchia. Thông qua chính sách này, 10.894 người nông dân đã có thêm nguồn lực về vốn, vật tư, dịch vụ nông nghiệp để canh tác mía, tạo ra thu nhập bền vững hàng năm. Niên độ 2024-2025, tổng giá trị vốn sử dụng cho chương trình này lên tới 1.825 tỷ đồng.

Song song đó, đi theo hoạt động trồng trọt của người nông dân là hàng loạt việc làm và cơ hội kinh doanh được tạo ra. Bình quân, mỗi hecta mía tơ cần 150 – 180 ngày công lao động trong 1 năm. Nhu cầu về vật tư nông nghiệp và dịch vụ cơ giới cũng gia tăng mạnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương và nâng cao đời sống người dân.

THÔNG LỆ MUA SẮM

GRI 204

TỶ LỆ CHI TIÊU CHO NHÀ CUNG CẤP ĐỊA PHƯƠNG

GRI 204-1

Trong niên độ tài chính 2024–2025, AgriS tiếp tục khẳng định định hướng mua sắm có trách nhiệm (responsible procurement) và coi đây là một trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. AgriS tin rằng việc ưu tiên hợp tác với các nhà cung cấp địa phương không chỉ góp phần tối ưu hóa vận hành, mà còn mang lại lợi ích kinh tế – xã hội thiết thực cho cộng đồng nơi doanh nghiệp hiện diện.

Theo định nghĩa của AgriS, nhà cung cấp địa phương là tổ chức/cá nhân cung ứng hàng hóa, dịch vụ ngay tại khu vực hoặc quốc gia mà Công ty vận hành, giúp rút ngắn chuỗi cung ứng và giảm thiểu chi phí vận chuyển. Các địa điểm hoạt động quan trọng được xác định bao gồm hệ thống nhà máy, nông trường, trung tâm phân phối và văn phòng điều hành tại Việt Nam, Lào, Campuchia và một số thị trường quốc tế khác.

Tỷ lệ chi tiêu cho nhà cung cấp địa phương

Trong năm qua, tỷ lệ chi tiêu dành cho các nhà cung cấp địa phương duy trì ở mức cao, phản ánh cam kết mạnh mẽ của AgriS:

- Văn phòng phẩm, phân hữu cơ, bao bì, nhiên liệu, vật liệu sửa chữa, thiết bị và phụ tùng sản xuất: 100% được mua từ nhà cung cấp địa phương.
- Nguyên vật liệu nông nghiệp đặc thù (mía giống, phân NPK, đất sạch): ưu tiên tối đa từ nguồn cung trong nước và khu vực.
- Các dịch vụ hỗ trợ sản xuất – kinh doanh: tỷ lệ mua hàng tại chỗ trên 95%.
- Nhờ đó, tỷ lệ chi tiêu cho nhà cung cấp địa phương trên tổng ngân sách mua sắm toàn Công ty đạt trên 95–100% ở các danh mục chính.



Chính sách ưu tiên nhà cung cấp bền vững, thân thiện môi trường

Bên cạnh tỷ lệ chi tiêu cao, AgriS đã, đang triển khai chính sách lựa chọn nhà cung cấp theo hướng xanh và bền vững. Công ty liên tục cải tiến để tích hợp các tiêu chí ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị) trong quy trình đánh giá, lựa chọn và quản lý nhà cung cấp và sẽ tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa chiến dịch này trong niên độ 25-26:

- Ưu tiên nhà cung cấp có chứng chỉ môi trường và xã hội (ISO 14001, VietGAP, GlobalG.A.P...).
- Khuyến khích áp dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải và tái chế nguyên vật liệu.

- Thực hiện chương trình Supplier Development nhằm nâng cao năng lực quản trị ESG.
- Đảm bảo cơ hội cạnh tranh công bằng và minh bạch, đặc biệt trong các hợp đồng lớn.

Song song đó, AgriS đã ban hành Bộ Quy tắc ứng xử dành cho Nhà cung cấp, quy định rõ các chuẩn mực đạo đức kinh doanh, tuân thủ pháp luật, bảo vệ môi trường và quyền lợi người lao động. Bộ quy tắc này là nền tảng để AgriS và các đối tác cùng cam kết xây dựng chuỗi giá trị minh bạch, có trách nhiệm và phát triển bền vững, phù hợp với các chuẩn mực quốc tế về quản trị chuỗi cung ứng.

Chiến lược xuyên suốt tại Việt Nam và các quốc gia khác

Không chỉ tập trung tại Việt Nam, AgriS còn áp dụng chiến lược này tại Lào, Campuchia và các thị trường quốc tế khác. Công ty đồng hành cùng doanh nghiệp bản địa trong việc nâng cao tiêu chuẩn sản xuất, chất lượng quản trị, từ đó hình thành chuỗi cung ứng khu vực ổn định, bền vững và hài hòa lợi ích.

Đánh giá tác động kinh tế từ chiến lược lựa chọn nhà cung cấp

Việc ưu tiên và phát triển nhà cung cấp địa phương mang lại nhiều tác động tích cực:

- 1. Đối với cộng đồng:** Tạo hàng nghìn việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho nông hộ và người dân sở tại.
- 2. Đối với doanh nghiệp:** Tối ưu hóa chi phí logistics, giảm rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng, gia tăng độ tin cậy trong vận hành.
- 3. Đối với nền kinh tế địa phương:** Thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp vừa và nhỏ, mở rộng nguồn thu ngân sách, kích thích đầu tư và đổi mới công nghệ.
- 4. Đối với môi trường:** Rút ngắn quãng đường vận chuyển giúp giảm phát thải CO₂, đồng thời khuyến khích áp dụng các giải pháp thân thiện với môi trường.

AgriS cam kết không chỉ tiếp tục duy trì tỷ lệ chi tiêu cao cho nhà cung cấp địa phương, mà còn gắn kết chiến lược này với các mục tiêu ESG, qua đó tạo ra giá trị bền vững cho doanh nghiệp, cộng đồng và môi trường. Đây là minh chứng rõ ràng cho nỗ lực của Công ty trong việc xây dựng chuỗi cung ứng minh bạch, gắn kết và phát triển hài hòa với nền kinh tế địa phương.



HÀNH VI CẢN TRỞ CẠNH TRANH

GRI 206

CÁC CHẾ TÀI ĐỐI VỚI HÀNH VI CẢN TRỞ CẠNH TRANH, THỰC HÀNH ĐỘC QUYỀN VÀ CHỐNG ĐỘC QUYỀN

GRI 206-1

Cập nhật Bộ Quy tắc Ứng xử dành cho nhà cung cấp (CoC)

Trong niên độ 2024–2025, AgriS đã thực hiện cập nhật Bộ Quy tắc Ứng xử dành cho nhà cung cấp, trong đó nhấn mạnh các nguyên tắc về cạnh tranh lành mạnh, tránh xung đột lợi ích theo hướng phù hợp với các thông lệ và tiêu chuẩn quốc tế.

Bộ Quy tắc Ứng xử dành cho nhà cung cấp được áp dụng cho toàn bộ chuỗi cung ứng của AgriS, thông qua việc ràng buộc về việc tuân thủ Bộ Quy tắc Ứng xử này trong các Hợp đồng mà AgriS là một bên ký kết.

Biện pháp kiểm soát nội bộ

Trên tinh thần tuân thủ, AgriS đã triển khai nhiều biện pháp, công cụ kiểm soát nội bộ, bao gồm:

- Thiết lập quy trình giám sát hành vi cạnh tranh trong các hoạt động kinh doanh, mua sắm, đấu thầu, và hợp tác với đối tác;
- Tích hợp tiêu chí tuân thủ luật cạnh tranh vào hệ thống đánh giá rủi ro nội bộ và kiểm toán nội bộ định kỳ;
- Xây dựng cơ chế cảnh báo sớm khi có dấu hiệu vi phạm hoặc hành vi tiềm ẩn rủi ro cạnh tranh không lành mạnh;
- Xây dựng chiến lược quảng cáo và khuyến mại cạnh tranh lành mạnh;
- Cam kết bảo mật thông tin và quyền riêng tư của Khách hàng;
- Phổ biến, cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật về cạnh tranh cho các Đơn vị phụ trách Kinh doanh, Mua Hàng, Marketing;
- Đào tạo nhà cung cấp và đối tác về Bộ Quy tắc Ứng xử dành cho nhà cung cấp (CoC), đặc biệt là các điều khoản liên quan đến cạnh tranh;
- Thiết lập kênh phản hồi ẩn danh để nhân viên và đối tác có thể báo cáo hành vi vi phạm;
- Thực hiện khảo sát nội bộ định kỳ để đánh giá nhận thức và hành vi liên quan đến cạnh tranh;
- Xây dựng bộ chỉ số theo dõi tuân thủ như: số lượng đào tạo, số lượng phản hồi, số vụ việc được xử lý nội bộ.

Các thủ tục pháp lý liên quan đến hành vi cạnh tranh không lành mạnh

Trong niên độ tài chính 2024–2025, AgriS tiếp tục không ghi nhận bất kỳ vụ việc vi phạm luật cạnh tranh hoặc hành vi chống cạnh tranh nào trong toàn bộ hoạt động sản xuất – kinh doanh. Đáng chú ý, đây không phải là lần đầu tiên doanh nghiệp đạt được kết quả này. Trong nhiều niên độ liên tiếp trước đó, AgriS cũng không phát sinh vụ kiện tụng hoặc vi phạm pháp luật cạnh tranh. Điều này phản ánh sự ổn định trong văn hóa tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, cũng như hiệu quả của các chính sách kiểm soát nội bộ và cam kết đạo đức kinh doanh được duy trì xuyên suốt qua các năm.

THUẾ

GRI 207

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN VỀ THUẾ

GRI 207-1

Tầm nhìn và triết lý cốt lõi: Đối với AgriS, thuế không chỉ là một nghĩa vụ pháp lý, mà còn là một phần thiết yếu của trách nhiệm xã hội và cam kết phát triển bền vững.

Chiến lược thuế toàn cầu và văn hóa tuân thủ: Chiến lược thuế của AgriS được thiết lập để đảm bảo tuân thủ đầy đủ và chính xác các quy định pháp luật về thuế tại mọi quốc gia và vùng lãnh thổ mà AgriS hoạt động. AgriS liên tục cập nhật các thay đổi trong luật pháp và quy định quốc tế, cũng như các hiệp định ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của AgriS, của toàn ngành nông nghiệp trong phạm vi địa phương và toàn cầu.

Văn hóa tuân thủ được lan tỏa toàn tổ chức thông qua đào tạo định kỳ, ví dụ như khóa học 'Cập nhật Luật Thuế 2025' cho bộ phận Kế toán – Tài chính và Quản lý rủi ro và tuân thủ.

Nguyên tắc không chuyển giá (Tránh thuế): AgriS thực hiện giao dịch nội bộ theo nguyên tắc thị trường, ví dụ trong hợp đồng mua bán đường giữa các công ty thành viên, đều áp dụng giá tham chiếu từ thị trường nội địa, để tránh mọi hành vi chuyển giá. Mọi quyết định liên quan đến cấu trúc giao dịch và kế hoạch thuế đều được xem xét kỹ lưỡng để đảm bảo tính hợp pháp, minh bạch và phù hợp với mục tiêu kinh doanh bền vững. AgriS tuân thủ các hướng dẫn về chuyển giá của pháp luật thuế Việt Nam, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và các quy định pháp luật liên quan của từng quốc gia đầu tư.

Quy trình đánh giá và quản lý rủi ro thuế (tích hợp với quản trị): Để đảm bảo tính hiệu quả của chiến lược thuế, AgriS đã xây dựng một khuôn khổ quản lý rủi ro thuế toàn diện, được tích hợp vào hệ thống quản trị rủi ro tổng thể của doanh nghiệp. Quy trình này bao gồm:

Nhận diện rủi ro

Định kỳ xác định các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến thuế (ví dụ: thay đổi luật, diễn giải luật, rủi ro tuân thủ).

Đánh giá rủi ro

Phân tích mức độ nghiêm trọng và khả năng xảy ra của từng rủi ro, sử dụng các phương pháp định lượng và định tính.

Kiểm soát và giảm thiểu

Áp dụng các biện pháp kiểm soát nội bộ chặt chẽ, xây dựng các chính sách và quy trình rõ ràng, đào tạo nhân sự và sử dụng công nghệ để giảm thiểu rủi ro.

Giám sát và báo cáo

Chính sách thuế của AgriS được lồng ghép rõ ràng trong Bộ Quy tắc Quản trị Doanh nghiệp, thể hiện cam kết của toàn thể nhân viên công ty đối với việc thực hành thuế có trách nhiệm với sự giám sát của Ủy ban Kiểm toán và Kiểm soát nội bộ, để đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.



QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VÀ QUẢN LÝ RỦI RO

GRI 207-2

Hệ thống quản trị và kiểm soát nội bộ liên quan đến thuế

- **Nâng tầm chiến lược:** Hệ thống quản trị và kiểm soát nội bộ về thuế là một phần không thể thiếu trong chiến lược quản trị doanh nghiệp bền vững. AgriS tin rằng việc đóng góp đầy đủ và minh bạch vào ngân sách nhà nước là trách nhiệm xã hội quan trọng, góp phần vào sự phát triển chung của quốc gia và cộng đồng.
- **Sự phối hợp và công nghệ:** Sự phối hợp chặt chẽ giữa khối tài chính - kế toán và các phòng ban liên quan được thiết lập thông qua các quy trình liên phòng ban rõ ràng và hệ thống công nghệ thông tin tích hợp. Điều này đảm bảo tất cả các giao dịch phát sinh đều được ghi nhận, phân loại và xử lý thuế một cách chính xác, từ đó giảm thiểu rủi ro sai sót và gian lận. AgriS áp dụng phần mềm Oracle quản lý thuế tiên tiến để tự động hóa quy trình, nâng cao hiệu quả và tính minh bạch.

Đánh giá rủi ro và đối phó với các thay đổi chính sách thuế

Công ty thường xuyên cập nhật các thay đổi về chính sách thuế và đánh giá tác động đến hoạt động kinh doanh. Các rủi ro tiềm ẩn về thuế được rà soát định kỳ và có kế hoạch ứng phó phù hợp như điều chỉnh quy trình nội bộ hoặc tư vấn từ chuyên gia thuế khi cần thiết.

- **Chủ động và tầm nhìn xa:** Nhận thức được sự phức tạp và biến động của môi trường pháp lý thuế, AgriS áp dụng phương pháp tiếp cận chủ động trong quản lý rủi ro thuế. Đội ngũ chuyên trách của Công ty liên tục theo dõi, phân tích và dự báo các thay đổi trong chính sách thuế quốc gia và quốc tế. Điều này không chỉ giúp Công ty tuân thủ mà còn tối ưu hóa các cơ hội tuân thủ và phát triển bền vững.



- **Văn hóa tuân thủ và đạo đức:** AgriS thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo và cập nhật kiến thức về thuế cho toàn thể cán bộ nhân viên, đặc biệt là các bộ phận có liên quan trực tiếp đến nghĩa vụ thuế. Điều này nhằm xây dựng một văn hóa tuân thủ mạnh mẽ, nơi mọi cá nhân đều hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của mình trong việc đảm bảo sự tuân thủ thuế, góp phần vào hoạt động kinh doanh có đạo đức và bền vững của doanh nghiệp.
- **Kiểm toán nội bộ:** Chức năng kiểm toán nội bộ thường xuyên đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát thuế, đưa ra khuyến nghị cải tiến để đảm bảo hệ thống luôn hoạt động hiệu quả và thích ứng với các thay đổi pháp lý.

- **Tích hợp vào quản lý rủi ro tổng thể doanh nghiệp:** Quy trình đánh giá rủi ro thuế của Công ty được tích hợp chặt chẽ vào khuôn khổ quản lý rủi ro tổng thể Doanh nghiệp. Điều này đảm bảo các rủi ro thuế được đánh giá riêng lẻ và trong mối tương quan với các rủi ro khác của doanh nghiệp, từ đó đưa ra các chiến lược ứng phó toàn diện và hiệu quả. AgriS thực hiện rà soát rủi ro thuế định kỳ hàng tháng, hàng quý đối với từng loại thuế, bao gồm việc xác định các kịch bản rủi ro, đánh giá mức độ ảnh hưởng và khả năng xảy ra.

- **Hợp tác với chuyên gia và bên liên quan:** Trong trường hợp các thay đổi chính sách thuế có tác động đáng kể hoặc phức tạp, AgriS chủ động tìm kiếm sự tư vấn từ các công ty tư vấn thuế hoặc tham gia các diễn đàn đối thoại với cơ quan quản lý nhà nước. Điều này giúp AgriS không chỉ hiểu rõ hơn về quy định mà còn góp phần vào quá trình xây dựng chính sách thuế, thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với hệ thống pháp luật.

- **Minh bạch trong báo cáo:** Các rủi ro thuế trọng yếu và biện pháp giảm thiểu được báo cáo định kỳ lên Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị, đảm bảo các cấp lãnh đạo có đầy đủ thông tin để đưa ra quyết định chiến lược.

Báo cáo nội bộ hoặc kiểm toán thuế định kỳ

Công ty có thực hiện báo cáo nội bộ định kỳ về tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế. Ngoài ra, tùy theo yêu cầu, công ty có thể phối hợp thực hiện Quản lý rủi ro và tuân thủ hoặc kiểm toán nội bộ/bộ phận kiểm toán bên ngoài để đánh giá mức độ tuân thủ và phát hiện sớm các rủi ro.

- **Nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình:** Việc thực hiện báo cáo nội bộ định kỳ về tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế là minh chứng cho cam kết minh bạch và trách nhiệm giải trình của Công ty. Các báo cáo này vừa cung cấp cái nhìn tổng thể về tình hình tuân thủ vừa là cơ sở để AgriS đánh giá hiệu quả của các quy trình kiểm soát nội bộ và kịp thời điều chỉnh khi cần thiết.
- **Vai trò của kiểm toán độc lập:** Để tăng cường tính tin cậy và khách quan, Công ty chủ động mời các đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán về Báo cáo tài chính và tuân thủ thuế. Điều này không chỉ giúp AgriS xác định các khu vực cần cải thiện trong hệ thống quản lý kế toán và thuế mà còn cung cấp sự đảm bảo cho các bên liên quan về sự minh bạch và trách nhiệm của AgriS trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế. Kết quả kiểm toán, bao gồm cả các phát hiện và khuyến nghị, được sử dụng để liên tục cải thiện quy trình quản lý rủi ro và tuân thủ thuế.



- **Gắn kết với mục tiêu phát triển bền vững:** Thông qua việc tuân thủ đầy đủ và minh bạch các nghĩa vụ thuế, AgriS đóng góp trực tiếp vào nguồn thu ngân sách nhà nước, hỗ trợ các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bao gồm y tế, giáo dục và cơ sở hạ tầng. Đây là một khía cạnh quan trọng của cam kết phát triển bền vững, thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội.

SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ QUẢN LÝ CÁC MỐI QUAN TÂM LIÊN QUAN ĐẾN THUẾ

GRI 207-3

AgriS cam kết duy trì một mối quan hệ hợp tác, minh bạch và xây dựng với các cơ quan thuế tại tất cả các quốc gia mà Công ty hoạt động. Đồng thời, chủ động tham gia các buổi đối thoại, hội thảo do cơ quan thuế tổ chức để cập nhật chính sách và bày tỏ quan điểm của doanh nghiệp. Sự giao tiếp cởi mở và chủ động được xem là chìa khóa để giải quyết hiệu quả mọi vấn đề và hạn chế những tranh chấp không cần thiết và củng cố niềm tin với các bên liên quan:

Chủ động cung cấp thông tin

Chủ động cung cấp các thông tin và tài liệu cần thiết một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời khi có yêu cầu từ cơ quan thuế, ngay cả trước khi kiểm tra chính thức.

Giải trình rõ ràng

Khi có bất kỳ thắc mắc hoặc khác biệt nào phát sinh, AgriS chủ động giải trình một cách rõ ràng, logic và dựa trên cơ sở pháp lý vững chắc, nhằm đạt được sự đồng thuận và hiểu biết lẫn nhau.

Phương pháp giải quyết khác biệt và tránh tranh chấp kéo dài: AgriS nỗ lực giải quyết mọi khác biệt về cách hiểu quy định thuế một cách **hòa giải và hiệu quả**, nhằm **tránh các tranh chấp kéo dài** có thể gây tổn kém thời gian, nguồn lực và ảnh hưởng đến uy tín.

- **Cơ chế đối thoại và hòa giải:** Trong trường hợp có khác biệt, AgriS ưu tiên sử dụng các kênh đối thoại, đàm phán trực tiếp để tìm kiếm giải pháp chung, dựa trên tinh thần hợp tác và tuân thủ pháp luật. AgriS luôn sẵn sàng lắng nghe và tìm hiểu quan điểm của cơ quan thuế, đồng thời cung cấp các luận cứ pháp lý vững chắc cho lập trường của mình.
- **Tìm kiếm sự tư vấn chuyên nghiệp:** Khi cần thiết, AgriS sẽ tìm kiếm sự tư vấn từ các chuyên gia pháp lý và thuế độc lập để đảm bảo mọi hành động đều tuân thủ luật pháp và phù hợp với lợi ích bền vững của doanh nghiệp.



Lời mở đầu

Tổng quan về AgriS

Chiến lược phát triển bền vững

Các trụ cột phát triển bền vững



Thông qua việc duy trì mối quan hệ xây dựng với cơ quan thuế, AgriS không chỉ đảm bảo tuân thủ nghĩa vụ của mình mà còn gián tiếp góp phần vào việc xây dựng một hệ thống thuế công bằng, minh bạch và hiệu quả hơn cho toàn xã hội. Công ty sẵn sàng tham gia vào các sáng kiến đối thoại chính sách khi có cơ hội, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn để hỗ trợ quá trình hoàn thiện pháp luật thuế.

BÁO CÁO THUẾ THEO QUỐC GIA

GRI 207-4

Nhận thức được tầm quan trọng của tính minh bạch trong hoạt động thuế đối với các bên liên quan toàn cầu, Công ty cam kết thực hiện báo cáo thuế theo quốc gia (Country-by-Country Reporting - CbCR) hoặc các hình thức công bố tương đương theo quy định của pháp luật và các tiêu chuẩn quốc tế.

Trong báo cáo này (hoặc trong các báo cáo tài chính/báo cáo bền vững riêng biệt), AgriS cung cấp thông tin về hoạt động kinh doanh và thuế của mình tại từng quốc gia/vùng lãnh thổ mà Công ty có sự hiện diện hoạt động. Các thông tin chính bao gồm:

- **Doanh thu:** Tổng doanh thu phát sinh tại mỗi quốc gia.
- **Lợi nhuận trước thuế:** Lợi nhuận phát sinh từ các hoạt động kinh doanh tại mỗi quốc gia.
- **Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp và đã nộp:** Tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh và số thuế thực tế đã nộp cho cơ quan thuế tại mỗi quốc gia.
- **Số lượng nhân viên:** Số lượng nhân viên làm việc tại mỗi quốc gia, phản ánh mức độ đóng góp vào việc làm và phát triển nguồn nhân lực địa phương.
- **Tài sản hữu hình:** Giá trị tài sản vật chất (ví dụ: nhà máy, thiết bị, văn phòng) được nắm giữ tại mỗi quốc gia, thể hiện sự đầu tư và hiện diện kinh tế.

Bằng việc công bố thông tin thuế theo quốc gia cho cơ quan thuế Việt Nam và các nước sở tại, AgriS khẳng định nguyên tắc: tạo giá trị kinh tế ở đâu, thực hiện nghĩa vụ thuế tại đó, qua đó, góp phần đảm bảo tuân thủ quy định, tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, đồng thời hỗ trợ quản trị hiệu quả và xây dựng niềm tin với các bên liên quan.

Thông tin liên hệ

TRỤ SỞ CHÍNH

📍 | Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh
 ☎️ | (0276) 375 32 50
 ✉️ | info@ttcagris.com.vn

VĂN PHÒNG THƯƠNG MẠI

📍 | 63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh
 ☎️ | (028) 39 99 88 11
 ✉️ | info@ttcagris.com.vn

ĐƯỜNG DÂY NÓNG VỀ QUY CHẾ ỨNG XỬ

📍 | 63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh
 👤 | Ông Huỳnh Thành Nhân
 ☎️ | (028) 39 99 88 11
 ✉️ | nhanht@ttcagris.com.vn

THÔNG TIN HỖ TRỢ CÁC BÊN LIÊN QUAN TRỌNG YẾU CỦA BÁO CÁO

Phòng Quan hệ Nhà Đầu tư

📍 | 63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh
 👤 | Bà Vũ Thị Lệ Giang - Giám đốc Quan hệ Nhà đầu tư
 ☎️ | (028) 39 99 88 11
 ✉️ | giangvtl@ttcagris.com.vn

Phòng Môi trường và Xã hội

📍 | 63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh
 👤 | Bà Võ Hoàng Nga - Giám đốc Môi trường và Xã hội
 ☎️ | (028) 39 99 88 11
 ✉️ | qa.mgr@ttcagris.com.vn



AgriS

Báo cáo Phát triển Bền vững AgriS Niên độ 2024-2025 này chỉ được in với số lượng hạn chế để phục vụ một số nhu cầu cụ thể.

Để giúp AgriS giảm thiểu việc sử dụng giấy và vật liệu in nhằm bảo vệ môi trường, vui lòng tham khảo phiên bản điện tử có trên website chính thức của Công ty:

<http://ttcagris.com.vn>, mục Quan hệ Nhà đầu tư, tiểu mục Báo cáo thường niên.



AgriS

AgriS (HOSE: SBT)

Trụ sở chính

📍 | Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
☎ | (0276) 37 53 250

Văn phòng thương mại

📍 | 63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
☎ | (028) 39 99 88 11
✉ | info@ttcagris.com.vn
📘 | <https://www.facebook.com/ttcagris>

🌐 | <https://ttcagris.com.vn>



Quét để xem
phiên bản trực tuyến